

G
I
Ã
C
M
O'
T
I
Ê
N
T
R
I



H
I
G
A
S
H
I
N
O

K
E
I
G
O

C
H
I
C
H
I
D
I
C
H



TRẺ
NHÀ XUẤT BẢN
TRẺ
HÀ NỘI

SÁCH MỚI.NET - EBOOK



THƯ VIỆN EBOOK **SÁCH MỚI.NET**



HÀNG NGHÌN ĐẦU SÁCH HAY ĐANG CHỜ BẠN
WWW.SACHMOI.NET

1.

Căn biệt thự có bức tường gạch cao bao quanh, nhưng trèo đó chẳng tốn mấy sức. Người đàn ông đến đây bằng ô tô. Cái ô tô tải hạng nhẹ hẳn vẫn dùng ở nhà. Chỉ cần leo lên thùng xe là có thể dễ bề đặt chân lên tường. Rồi hẳn cứ thế đột nhập vào bên trong mà không hề may mắn do dự.

Biệt thự bề thế nằm lọt trong khuôn viên rộng thênh thang. Hẳn không tường tận về cách bố trí phòng ốc nơi đây, chỉ biết mỗi vị trí khuê phòng của Remi. Thế nhưng, bấy nhiêu đó là đủ với hẳn.

Đèn đóm trong biệt thự đã tắt hết. Duy chỉ còn ngọn đèn đêm leo lét chiếu sáng cho mảnh vườn. Người đàn ông di chuyển, cố tránh ánh sáng hắt hiu đó. Hẳn đến phía nam của căn biệt thự. Ở đằng này cũng có sân vườn. Thảm cỏ trải ra trên nền đất, lưới tập golf được bố trí ở góc vườn. Xem ra chủ nhân biệt thự này thích chơi golf. Chủ nhân ở đây, tức là cha của Remi.

Kho chứa đồ được bố trí như thế gắn chặt vào tường. Nhà kho này khá cao. Dư sức nhét ván trượt tuyết vào bên trong.

Người đàn ông đứng bên cạnh nhà kho, ngược mắt lên nhìn biệt thự. Ngay trên kia có một cái ban công. Lên được ban công đó thì hẳn có thể gặp Remi rồi.

Hẳn bám hai tay lên mái nhà kho, dùng kỹ thuật đu xà nhấc người lên. Tiếp đó, hẳn đặt bàn chân xuống, trèo lên nóc. Tiếng kim loại kẽo kẹt vang lên nhưng không quá lớn. Khi hẳn đứng trên nóc nhà kho, ban công đã nằm ngay trước mắt. Trái tim hẳn ngân lên rộn ràng. Giờ này, Remi đang làm gì bên kia cánh cửa đó?

Hẳn nắm lan can của ban công, treo người như con khỉ, sau đó đặt chân lên giá đỡ của máng nước, rồi trèo vào ban công. Hẳn từng kinh qua môn

thể dục dụng cụ. Kinh nghiệm từ vài năm trước đã giúp ích cho hắn lần này.

Hắn quay mặt nhìn về phía căn phòng đó. Rèm trong phòng được đóng kín bung.

Người đàn ông đặt tay lên cánh cửa trượt. Chỉ đẩy nhẹ sang bên, cửa đã mau chóng mở ra. Hắn liếc nhìn thò phào nhẹ nhõm. Remi, quả nhiên nàng đang đợi mình.

Hắn đẩy cánh cửa ra một khoảng cỡ vài chục phân, rồi cởi giày, kể đó băng qua tấm rèm cửa, đặt chân vào trong căn phòng. Cái cảm giác chạm chân lên tấm thảm truyền đến cơ thể hắn qua đôi tất. Chỉ thế thôi đã làm hắn xúc động khôn nguôi. Cuối cùng thì hắn cũng tới được khuê phòng của Remi.

Hắn nhìn quanh một lượt. Ánh chùng căn phòng rộng khoảng mười *chiếu* ^[1]. Trong bóng tối nhá nhem, hắn trông thấy vài món đồ như giá sách, bàn viết, đàn piano dạng đứng. Tiếp đó, ánh mắt hắn chạm tới cái giường lớn. Trên giường, người con gái hắn ngày đêm mơ tưởng đang say giấc nồng trong chăn ấm nệm êm.

Không được rỗi, hắn nghĩ.

Nàng có đang ngủ thật hay không? Nói không chừng nàng đã phát hiện ra mình tới đây rồi cũng nên. Cũng có khi nàng phát hiện ra rồi nên mới giả vờ ngủ.

Hắn bước một bước, rồi hai bước, đến bên chiếc giường. Một mùi tựa hương hoa thoang thoảng bay trong không trung. Hắn say sưa ngắm nhìn nàng. Dâng trào trong lòng cảm giác mình đang ở ngay bên cạnh một sự tột đỉnh tại cao quý.

Remi đang nhắm mắt. Nàng thật diễm lệ biết bao. Hắn cảm nhận rõ vẻ diễm lệ đó ngay cả trong bóng tối.

Hắn thấy tim mình run rẩy.

Hắn vươn cánh tay phải, định chạm vào má nàng. Hắn tin rằng hành động đó sẽ khởi đầu mọi chuyện. Nàng sẽ thức giấc, nhìn hắn, và nở nụ cười rạng rỡ với hắn. Anh à, em biết là anh sẽ đến mà.

Ngay khi những ngón tay toan chạm vào má nàng, hắn chợt cảm thấy không khí đang chuyển động. Hắn liếc ngoái lại đằng sau. Cửa đã mở ra, ai đó đang đứng ở cửa.

“Tránh xa khỏi Remi ngay!” Một giọng nói gay gắt vang lên. Trên tay người đó cầm một món đồ. Nòng súng dài, đen bóng lọt vào tầm mắt hắn.

Hắn hốt hoảng rời khỏi giường. Hắn thấy đối phương giơ súng lên.

Hắn lao ra ngoài ban công, hướng về phía nhà kho mà nhảy. Tiếng súng vang lên gần như cùng lúc hắn nhảy xuống, sau lưng hắn, cửa kính vỡ tan tành.

Ngập trong những mảnh kính vỡ, hắn gào thét trong tâm khảm. Remi ơi, tại sao lại như vậy?

2.

Kusanagi Shunpei ngậm điếu thuốc trong miệng, châm lửa bằng diêm. Vừa toan quăng tàn diêm vào trong gạt tàn, trông thấy một điếu thuốc mới sém khoảng một phân gác trên đó, anh liền khựng tay lại. Anh chợt nhớ ra mình vừa đặt nó ở đó độ một phút trước thôi. Ngồi bên cạnh, Makita cười khúc khích.

“Anh Kusanagi, trông anh mệt mỏi quá.”

Kusanagi dụi điếu thuốc dở vào gạt tàn.

“Người ngợm thì không mệt mỏi lắm. Nhưng mà, biết nói sao nhỉ, tôi chẳng thiết làm gì cả. Lòng tôi chỉ thấy băn khoăn, rốt cuộc tôi đang làm gì, những việc tôi làm có chút ý nghĩa gì hay không?”

“Nếu là chuyện đó thì em cũng giống anh thôi.” Makita nghiêng nghiêng cốc cà phê. “Nhưng dù sao đó cũng là một phần của công việc.”

“Hay lắm. Cậu tốt bụng thật. Tôi thì không thốt ra được câu đó.”

“Thế ạ?”

“Tôi bảo chuyện này hay lắm.” Kusanagi ghé sát mặt Makita. “Cậu có lòng tốt là bởi làm cảnh sát chưa được bao lâu. Theo đuổi cái nghề này lâu, con người ta sẽ càng lúc càng vỡ vụn. Cứ nhìn đội trưởng của chúng ta thì biết.”

Makita bật cười. “Vậy anh Kusanagi cũng vỡ vụn kha khá rồi ạ?”

“Ờ, vỡ nát rồi đấy. Nếu không sớm được đi đâu chuyển đến nơi khác, tôi sẽ không thể hòa nhập cộng đồng nữa đâu.”

Vừa hay nhân viên phục vụ đi qua, Kusanagi gọi thêm cốc nước nữa. Nét mặt cô ta thấp thoáng vẻ hoài nghi. Có lẽ vì thấy anh toàn gọi nước mà không động đến giọt cà phê nào.

Chừng nào cà phê còn trong cốc, thì dù nấn ná bao lâu cũng sẽ không bị tổng cổ khỏi quán, anh tính toán như vậy. Tùy vào người lát nữa sẽ đến đây, tính toán đó có thể sẽ cần thiết.

“Ồ, phải người đó không ạ?” Makita chỉ tay ra cửa quán cà phê và nói.

Một người đàn ông mặc áo polo vừa bước vào bên trong quán. Anh ta kẹp chiếc cặp dưới nách. Mới hai mươi bảy cái xuân xanh mà trông anh ta đã toát lên vẻ chững chạc, phải chăng vì kiểu tóc rẽ ngôi lệch bảy ba đó?

Người đàn ông ngó quanh một lượt bên trong quán cà phê, rồi dừng mắt ở bàn của Kusanagi. Bởi ngoài họ ra, chẳng có vị khách nào nom giống một bộ đôi cảnh sát cả. Khách khứa tại đây không dẫn theo gia đình thì cũng là đôi lứa hẹn hò hoặc đám học sinh phổ thông túm năm tụm ba.

“Anh Nakamoto phải không?” Kusanagi cất tiếng hỏi người đàn ông đang bước lại gần chỗ họ.

“Vâng,” người đàn ông gật đầu. Chắc biết đối phương là cảnh sát nên anh ta mới tỏ ra căng thẳng đến vậy.

“Tôi là Kusanagi, người đã gọi điện cho anh. Vị này là đồng nghiệp của tôi, cảnh sát Makita. Thành thật xin lỗi vì làm phiền anh vào ngày nghỉ.” Kusanagi đứng lên, vừa cúi đầu vừa cáo lỗi. Hôm nay là thứ Bảy.

“Không sao, tiện tôi cũng có công chuyện cần ra ngoài.” Nakamoto nói vậy rồi ngẩng đầu xuống ghế. Thấy nhân viên phục vụ đến, anh ta gọi cà phê.

“Anh có tập tành chơi golf không?”

Gương mặt Nakamoto lộ vẻ sửng sốt trước câu hỏi của Kusanagi.

“Sao anh biết?”

“Nhìn tay trái của anh. Tay phải sạm lại vì cháy nắng, mà tay trái hầu như không cháy tẹo nào. Nên tôi đoán anh chơi ra trò đây.”

“Do cái tay này à? Đến cô em gái còn chê cười tôi là thật mất mặt.” Nakamoto giấu tay trái xuống dưới bàn, nặn ra nụ cười ngượng nghịu. Có lẽ cảm giác căng thẳng trong anh ta đã vơi đi đáng kể.

“Anh có kể với người thân chuyện gặp chúng tôi không?”

“Không đâu. Hơi đâu đi kể chuyện đưa bạn cùng lớp từ đời thuở nào phạm tội, và mình vì vụ đó mà đi gặp cảnh sát để cho họ lo nghĩ không đâu.”

“Nói cũng đúng,” Kusanagi gật đầu. “Như đã trao đổi qua điện thoại, chúng tôi đảm bảo không có việc gì gây phiền toái cho anh cả. Chỉ cần anh cho chúng tôi xem thứ đó là đủ rồi.”

“Vâng, tôi hiểu mà, nên đã cẩn thận đem tới đây.” Nakamoto đặt cặp lên đầu gối, đoạn lấy một cuốn sổ lưu bút từ trong cặp ra, để lên trên bàn. “Mời anh xem. Chỗ tôi dán giấy nhớ đó.”

“Cảm ơn anh. Tôi xin phép.” Kusanagi cầm cuốn sổ lên.

Đó là một cuốn sổ cũ kỹ, với bìa cứng họa tiết kẻ ca rô. Tuy có chút hứng thú với những trang khác, nhưng Kusanagi vẫn lật trang dán giấy nhớ màu vàng ra xem trước tiên.

“Ồ,” anh bất giác buông lời cảm thán. “Bức tranh đẹp quá.”

“Cậu ta vẽ đẹp lắm.” Nakamoto nói.

Trên trang giấy họa con búp bê bằng bút chì màu.

Là búp bê bé gái, mái tóc màu hạt dẻ, đôi mắt xanh biêng biếc, trông như người ngoại quốc. Trên người búp bê diện bộ váy liền thân màu đỏ, gấu váy màu trắng bay bay. Chân xỏ giày cũng màu đỏ, tất màu trắng.

Bên cạnh con búp bê ghi dòng chữ Lên cấp hai cũng mong cậu giúp đỡ tớ nhé! Sakamoto Nobuhiko bằng bút dạ. Nhưng đi đâu thu hút sự chú ý của Kusanagi hơn cả là hình vẽ ô tình yêu nhỏ xinh ở góc trang giấy. Bên dưới chiếc ô, hai cái tên Sakamoto Nobuhiko và Morisaki Remi viết cạnh nhau.

“Có đây này, không chệch đi đâu được.” Kusanagi mở hẳn cuốn sổ lưu bút ra, đặt lên bàn, rồi chỉ tay vào hình vẽ chiếc ô đó. “Chỗ này này.”

“Đúng thật.” Nakamoto đáp lại bằng một điệu cười phức tạp.

“Anh Nakamoto cũng không hỏi được chủ nhân cái tên này là ai nhỉ.”

“Cậu ta bảo đó là người yêu tương lai. Dù ai gắng hỏi thế nào, Sakamoto cũng chỉ trả lời có thế. Xung quanh chẳng có đứa con gái nào tên như vậy cả, với lại vốn dĩ chưa ai từng nghe nói đến cái họ Morisaki đó bao giờ. Thế nên, tôi suy diễn rằng cậu ta tự nghĩ ra cái tên đó.”

“Anh chắc chắn hình này được vẽ lúc anh học lớp sáu chứ?”

“Vâng. Cả lớp viết tặng tôi lưu bút kỷ niệm hồi sắp sửa tốt nghiệp mà.”

“Số phận cuốn sổ này sau đó thế nào?”

“Thì nằm phủ bụi trong thùng carton ở tủ âm tường. Lúc tìm nó, tôi tiện tay dọn dẹp lại cái tủ luôn.”

Người phục vụ đã bùng cà phê tới. Nakamoto nhấp từng ngụm cà phê đen thật ngon lành.

“Anh Nakamoto chỉ chơi thân với nghi phạm Sakamoto mỗi dạo đó thôi à?”

“Làm gì đến mức thân thiết. Chỉ học cùng nhau h ồi hai năm cuối tiêu học thôi. Đến cấp hai thì chưa một lần chung lớp. Lên cấp ba lại mỗi đứa một trường, từ sau khi tốt nghiệp cấp hai chúng tôi còn chưa gặp lại nhau lần nào.”

“Vậy trong ký ức hai năm học chung, anh thấy anh ta là đứa trẻ thế nào?”

“Tôi không nhớ lắm đâu. Lại một điều là tôi chỉ nhớ như in chuyện người yêu tương lai của cậu ta thôi. Nói đơn giản thì cậu ta khác người. Chẳng mấy khi chơi với bạn bè, tôi có gặp cậu ta ở nơi nào khác ngoài trường học đâu.”

“Kiểu như bị bắt nạt hay tự kỷ à?”

“Ai mà biết.” Nakamoto cười kh ờ. “Có lẽ thời nay người ta gọi như vậy, nhưng h ồi ấy chúng tôi nào biết đến khái niệm đó.”

Nói có lý, anh chỉ biết nhận xét thế.

Kusanagi quay sang nhìn Makita, đánh mắt ra hiệu xem cậu còn câu hỏi gì nữa không. Cậu đàn em lắc đầu, dùng ánh mắt để đáp lại: Em biết hỏi gì trong tình huống này đây.

“Xin hỏi.” Nakamoto cất lời. “Tôi có đọc trên báo, chuyện đó là thật à? Sakamoto đã đột nhập vào tư gia của gia đình Morisaki, và cô con gái của gia đình đó tên là...”

“Gượm đã!” Kusanagi giơ bàn tay lên, ngăn anh ta nói tiếp. “Tôi biết anh có nhiều thắc mắc. Nhưng về nguyên tắc, chúng tôi không được phép tiết lộ việc đi ều tra cho đến khi vụ án kết thúc.”

“À, có nguyên tắc đó à?” Nakamoto gãi đầu.

“Chúng tôi giữ thứ này được chứ?” Gấp cuốn sổ lưu bút lại, Kusanagi hỏi.

“Vâng, anh cứ tự nhiên.”

“Mong anh thứ lỗi. Sau khi kiểm tra xong xuôi, chúng tôi sẽ gửi lại anh ngay.”

“Không sao. Các anh cứ giữ đi. Đó cũng không phải món đồ gì quan trọng.” Nakamoto nói, rồi lại nhấm nháp cà phê.

Ra khỏi quán, Kusanagi đưa cho Makita cuốn sổ.

“Cậu cần cái này, quay lại phòng đi đầu tra trước. Từ nhà bố mẹ Sakamoto, chúng ta cũng thu được sách vở và ghi chép của hắn hồi nhỏ đúng không? Hãy đối chiếu bút tích trong đó với cuốn sổ này. Chắc, mà chẳng cần tôi dặn thì ai đó cũng hạ lệnh cho cậu thôi.”

“Anh Kusanagi đi đâu bây giờ à?”

“Tôi tạt qua chỗ này một chút.”

“Tạt đi đâu ạ? Đội trưởng lại cần nhân cho mà xem.” Makita cười toe toét.

“Cứ bảo là tôi đến chỗ Galileo. Nói thế thì ông ta không cần nhân đâu.”

“À, chỗ thầy Yukawa.” Makita gật đầu với vẻ đồng tình. “Em hiểu rồi.”

“Thế nào tôi chẳng bị cười vào mặt vì mù tịt khoa học. Ngán đến tận cổ rồi.”

“Chuyển lời giúp rằng em gửi gắm hy vọng vào thầy ấy nhé!” Makita nói rồi cuộc bộ về phía nhà ga.

3.

Vụ việc xảy ra một tuần trước. Sở cảnh sát Tokyo nhận được tin báo về vụ gây tai nạn rã bỏ trốn tại Setagaya. Tuy nhiên, sau khi đi điều tra kỹ càng, họ nhận định đó không phải tai nạn giao thông đơn thuần. Bởi ngay trước khi gây tai nạn, hung thủ đã đột nhập vào căn biệt thự cách hiện trường tai nạn vài phút đi bộ.

Ấy là tư gia của gia đình Morisaki. Một nhà ba người sinh sống tại đó. Chủ hộ là Morisaki Toshio, giám đốc một công ty buôn bán hàng hóa nhập khẩu, người vợ Yumiko, và cô con gái độc nhất Remi hiện đang theo học trường nữ sinh. Nhưng vào đêm xảy ra vụ việc, Morisaki Toshio đang ở Singapore vì vướng bận công việc.

Theo lời khai của Yumiko, tầm hai giờ sáng, một tiếng động nào đó khiến chị ta choàng tỉnh giấc. Động tai lên nghe ngóng, chị ta cảm giác có người ở ban công.

Ban công này nối liền ba căn phòng ở tầng hai. Phòng của Remi cách phòng ngủ của vợ chồng họ một phòng.

Nghe thấy tiếng mở cửa trượt, chị ta đoán ai đó đang đột nhập vào phòng con gái mình. Do đó, chị ta không do dự, đưa tay xuống gầm giường.

Ở đó giấu một khẩu súng săn.

Khẩu súng thuộc sở hữu của Morisaki Toshio. Thời đại học, anh ta sinh hoạt trong câu lạc bộ bắn súng, đến khi ra trường rã vẫn tận hưởng việc săn bắn như một thú vui.

Đương nhiên là họ không kè kè khẩu súng dưới gầm giường quanh năm suốt tháng. Vợ chồng ấy duy trì thói quen đặt nó ở đó mỗi bận Toshio đi công tác dài ngày. Có vẻ Yumiko đã được chồng chỉ dạy cho cách sử dụng

súng cơ bản để tự vệ trong những tình huống bất trắc. Và chị ta đã răm rắp làm theo lời căn dặn của chồng.

Chị ta cầm súng lao vào phòng Remi đúng lúc một người đàn ông đang đứng bên cạnh giường, toan làm gì đó với con gái mình. Yumiko lập tức hét lên. Tiếng hét của chị ta khiến hắn hốt hoảng, vội tìm đường thoát thân. Yumiko đã kéo cò súng, nhưng là sau khi người đàn ông nhảy khỏi ban công.

Hắn đến bằng ô tô tải hạng nhẹ. Hắn lao xe vút đi, trên đường tẩu thoát thì tông vào một cư dân sống gần đó.

Hung thủ nhanh chóng bị tóm gọn. Đó là một người đàn ông hai mươi bảy tuổi, tên Sakamoto Nobuhiko, trú tại quận Koto. Hắn phụ việc trong cửa hàng thi công đồ điện của gia đình. Chiếc xe tải hạng nhẹ là phương tiện kinh doanh của cửa hàng.

Trong vòng hai tháng trở lại đây, Sakamoto luôn lẻo đẹo bám theo Remi. Thế nên, khi cảnh sát hỏi có nhận thấy điều gì khác thường không, Remi lập tức nói ra tên hắn. Địa chỉ nhà Sakamoto cũng nhanh chóng sáng tỏ. Hắn đã gửi hết lá thư này đến lá thư khác cho Remi, trên mỗi phong thư đều viết địa chỉ rõ ràng. Trong vô vàn lá thư bị quẳng đi, lá thư duy nhất còn sót lại quả là món quà cho tổ đi đầu tra.

Đi đầu tra viên tức tốc tới nhà Sakamoto. Lúc đó hắn ru rú trong phòng, chẳng chịu ra. Khi đi đầu tra viên hỏi hắn có phải đã chuẩn bị sẵn tâm lý bị bắt, thì hắn liền ngoan ngoãn thừa nhận hành vi phạm tội.

Quả là một vụ án đơn giản, ở thời điểm đó, ai cũng nghĩ vậy.

Xe ô tô của Kusanagi lăn bánh qua cánh cổng đại học Teito sau khi anh chia tay Makita khoảng nửa tiếng đồng hồ. Anh tập xe vào chỗ trong cùng của bãi đỗ xe, rồi đi vào bên trong khu học xá nhuộm màu thời gian. Đó là học xá của bộ môn Vật lý, khoa Khoa học tự nhiên. Phòng nghiên cứu số mười ba tọa lạc ở tầng ba.

Kusanagi leo cầu thang, khi bước lại gần căn phòng đó, anh nghe thấy giọng nói như tiếng hiệu lệnh từ đâu vọng tới. Giọng đó đang nói “Hãy dô, hãy dô!” thì phải. Lại còn vọng ra từ phòng nghiên cứu số mười ba.

Kusanagi nghiêng đầu, gõ cửa. Nhưng chẳng có ai đáp lại. Nói đúng hơn, tiếng gõ cửa đã bị giọng nói kia át đi.

Anh bèn mở cửa ra. Một cảnh tượng khó tin hiện ra trước mắt. Tất tầu tật bàn ghế được kê sát vào tường, ở khoảng trống chính giữa căn phòng, một đám sinh viên đang chơi kéo co. Họ chia làm hai đội, gộp lại cỡ chừng hơn hai chục người.

Yukawa Manabu ở ngay đằng trước. Anh khoác áo blouse trắng, ngầu trên ghế gấp, chăm chú quan sát đám sinh viên.

Trước con mắt chứng kiến của Kusanagi, đội bên phải đã giành chiến thắng. Ai nầy trông đầu mệt nhòa, có người còn thở hổn hển.

Kusanagi vỗ vào vai Yukawa. Vị phó giáo sư trẻ quay người lại, cười toe toét. “Chào!”

“Cậu đang làm gì vậy?”

“Cậu nhìn thì biết. Đang kéo co.”

“Cái đó tôi biết rầu, nhưng để làm gì?”

“Một thí nghiệm vật lý đơn giản, có tên ‘cách kéo co bất bại’. Được rầu.” Yukawa vừa vỗ tay bầu bốp vừa đứng dậy. “Khách khừa đầu đủ rầu, chúng ta đầu sức thêm một ván nữa nhé! Mọi người đứng vào hàng rầu cầu dây lên!”

Hả, lại nữa ư, đám sinh viên miệng cầu nhần, nhưng tay vẫn cầu dây đứng vào vị trí.

Yukawa quay mặt về phía Kusanagi. “Mất công đến đây rồi thì tội gì không chơi. Cậu đoán giúp tôi xem đội nào sẽ thắng.”

“Hả, khó thể!”

“Cứ phán đoán bằng trực giác và kinh nghiệm của cậu đi!”

“Ồ.” Kusanagi quan sát hai đội, ngẫm so sánh. Tạng người hai bên hầu như tương đồng. Dù vậy, nhớ tới kết quả ban nãy, anh liền chỉ tay vào đội bên phải. “Vậy, tôi chọn đội này.”

“OK, vậy nếu đội này thắng, tôi sẽ mời mọi người nước ép. Ngược lại, nếu họ thua, cậu phải mời đội kia nước ép.”

“Ồ, được đấy.”

“Cậu có lời khuyên nào dành cho họ không?”

“Lời khuyên ư?”

“Ồ. Ví dụ như giăng chân rộng ra, hay là ngã người về phía sau chẳng hạn.”

“À, phải rồi.” Kusanagi nhìn đám sinh viên rồi ngẫm nghĩ. Anh nhớ lại lời dặn dò của giáo viên chủ nhiệm trong ngày hội thao xưa, khi anh thi môn kéo co. “Việc quan trọng đầu tiên chắc là hạ thấp hông.”

“Ồ, vậy ra cậu khuyên họ hạ thấp hông à?” Yukawa khoanh tay trước ngực, nói với vẻ trăn trờ.

“Đúng vậy. Chủ yếu là hạ thấp hông xuống, và đứng thật chắc. Vì đứng thẳng thì không kéo mạnh được.”

“Ra vậy. Phiên cậu làm mẫu cho mọi người xem nhé! Để còn biết hạ đến mức nào.”

“Đến mức nào ư, ờ thì, càng thấp càng tốt.”

Kusanagi hạ hông thấp đến mức chạm cả sàn, rồi tạo dáng như đang kéo co.

“Đã hiểu chưa hả, các cô cậu sinh viên? Giờ các em hãy làm tư thế giống của cậu ta đi! Đừng có phí phạm lời khuyên đấy! Nào, hạ hông xuống, và căng dây lên!”

Mấy vận động viên đội bên phải cười khở, răm rắp làm theo lời của Yukawa. Chẳng rõ tại sao, họ trông có vẻ ỉu xìu.

“Thế lời khuyên cho đội còn lại là gì?” Yukawa hỏi.

“Không có gì cả. Cứ làm gì tùy thích.”

“Thế thì cứ làm tư thế ngược với tư thế của đội kia đi!” Yukawa lệnh cho đội bên trái nâng hông cao lên một chút. Trong mắt Kusanagi, tư thế đó không chắc chắn gì cả. Thế này thì thắng thua rõ mười mười rồi, anh mở cờ trong bụng.

“Nào, vậy cuộc thi bắt đầu. Hai đội vào vị trí! Chuẩn bị... một, hai, ba, bắt đầu!”

Trận đấu bắt đầu với tiếng hô của Yukawa. Hai đội đều ra sức kéo sợi dây. Nhưng bất ngờ làm sao, đội bên phải lập tức bị lôi xềnh xệch về đằng trước.

“Hạ hông thấp xuống, hạ xuống nữa đi!” Kusanagi lớn tiếng ra lệnh.

Nhưng anh có la hét bao nhiêu cũng tốn công vô ích, đội bên phải bị hạ gục dễ dàng.

Yukawa quay đầu lại, mỉm cười. “Đừng có quên tiêng nước ép đấy!”

“Chắc lại do cậu xúi bẩy chứ gì? Nên họ mới cố tình thua.”

“Cậu nghĩ thế à?”

“Không phải sao?”

“Thế tôi hỏi cậu một câu nhé, sao cậu nghĩ nên hạ thấp hông?”

“Thì bởi tư thế đó ổn định hơn. Ổn định và dễ đứng chắc.”

Nhưng Yukawa lắc đầu.

“Ngược lại thì có. Khi kéo co, nâng hông cao sẽ giúp cậu đứng chắc chắn hơn.”

“Làm gì có chuyện đó.”

“Thử nghĩ mà xem, khi kéo một vật ở chỗ thấp, chân sẽ giẫm xuống đất mạnh hơn khi kéo ở chỗ cao đúng không? Nói một cách chuyên môn thì là lực pháp tuyến tăng lên. Kết quả là lực ma sát đạt cực đại. Tức là giúp ta đứng chắc. Nếu tư thế của đối thủ không thay đổi, thì chúng tôi chỉ cần nâng cao người là cần chắc phần thắng rồi. Cậu hiểu chưa hả,” Yukawa nói.

Kusanagi nghiền ngẫm lại lời giải thích đó trong đầu. Nhưng chỉ thấy một cơn đau đầu lâm râm ập tới. Anh lắc đầu nguầy nguậy. “Tôi không định tham gia hội thao nữa đâu.”

Yukawa cười không thành tiếng. Anh đập bộp một cái vào vai Kusanagi, rồi nhìn đám sinh viên.

“Các em thu dọn phòng ốc giúp tôi nhé! Tôi và cậu ta đi đàm đạo vật lý một chút.”

4.

“Có lẽ vụ này không hóc búa đến vậy. Hung thủ đã sa lưới, và thành khẩn khai nhận tội trạng. Tang chứng vật chứng đầy đủ. Tóm lại những manh mối cần cho việc phá án đầu đã được thu thập đâu vào đấy.” Tựa lưng vào lưới sắt trên sân thượng, Kusanagi nói.

“Tốt quá rồi còn gì? Mấy khi gặp được chuyện tốt như thế đâu? Từ tận đáy lòng, cậu nên cảm thấy vui mừng với vận may này mới phải.”

Nói đoạn Yukawa vung vợt vọt quả bóng dùng trong môn *quần vợt mềm* [2] nằm lăn lóc ở góc sân vào bức tường. Không hổ danh con át chủ bài của câu lạc bộ cầu lông, anh phô diễn kỹ năng điệu nghệ như đã quá quen với việc cầm vợt. Quả bóng đập vào vị trí gần như tương đương trên bức tường.

“Chỉ là, tôi cứ lăn tăn mãi một chuyện.” Kusanagi nói.

“Chuyện gì vậy?”

“Động cơ gây án của hung thủ.”

“Động cơ ư?” Yukawa ngừng vung vợt. Quả bóng bật ngược lại tường rồi cứ thế lăn lông lốc. “Tôi không hiểu. Tại sao động cơ lại có vấn đề? Mục đích của hung thủ là thỏa mãn dục vọng với người con gái hẳn thắm thương trộm nhớ. Thế là được rồi còn gì?”

“Cậu nói không sai, nhưng vấn đề là tại sao hung thủ nhắm đến cô gái đó. Mà trước hết, cô ta tên là Morisaki Remi nhé.”

“Tôi chẳng hứng thú với tên cô ta.”

“Không đâu, trong vụ án này, cái tên vô cùng quan trọng. Có vẻ trong vòng hai tháng trở lại đây, hung thủ Sakamoto Nobuhiko luôn lảng vảng

bám theo Morisaki Remi, và hành động này bắt nguồn từ tên của cô ta.”

“Có khi nào cô ta trùng họ trùng tên với người phụ nữ đã từ chối tình cảm của hắn ngày trước?”

“Gần đúng rồi đấy, chỉ lệch một chút thôi. Hung thủ Sakamoto Nobuhiko khai thế này: Vận mệnh gắn kết tôi và cô ấy. Từ mười bảy năm trước, vận mệnh đã an bài.”

Yukawa há hốc miệng, bật cười trước câu nói của Kusanagi.

“Chẳng phải hồi xưa người ta hay dùng mấy lời đó để tán tỉnh nhau à? Những gã luôn lái nhai rằng ‘vận mệnh gắn kết anh và em, chúng ta không thể chống lại vận mệnh’ ấy. Thời buổi này rồi, còn có kẻ bô bô mấy câu cớ lý sĩ đó ư?”

“Đến chúng tôi thoát đầi cũng cười nhạo hắn. Nhưng nghe những gì hắn khai nhận, dần dần chúng tôi không cười nổi nữa.” Kusanagi rút một bức ảnh từ trong túi áo khoác ra, đoạn đẩy về phía Yukawa.

“Cái gì đây?” Yukawa chau mày. “Một đoạn trong bài tập làm văn thì phải.”

“Sakamoto viết lúc học lớp bốn đấy. Bài văn có tựa đề ‘Giấc mơ của em.’ Trong đó viết hắn mơ thấy ý trung nhân tương lai của mình. Và tên của cô gái đó là Morisaki Remi. Cậu nhìn cho kỹ bức ảnh đi! Cái tên Morisaki được viết bằng chữ cứng đúng không?”

“Ờ đọc ra thế thật.” Yukawa gật đầu, nói. Nụ cười trên mặt anh đã tắt lịm.

“Tôi hỏi người thân của hắn rồi. Họ khẳng định lời hắn nói là thật. Có vẻ từ thuở nhỏ, Sakamoto luôn miệng bảo một ngày nào đó hắn sẽ nên duyên với người con gái tên Morisaki Remi. Ngoài bài văn này ra, rất nhiều đồ đạc khác còn sót lại ở nhà hắn đã chứng thực cho điếu đó. Ban

nãy tôi vừa gặp bạn học hồi tiểu học của hần, xem ra lời hần nói không có phần nào dối trá.”

Kusanagi cũng kể chuyện cuốn sổ lưu bút. Yukawa vẫn cầm vợt, khoanh tay trước ngực.

“Hai mươi bảy tuổi đầu còn ôm mộng tình si thì đúng là chuyện lạ. Đã vậy còn gặp được cô gái giống tên người trong mơ à?”

“Trời xui đất khiến thế nào hần lại biết đến cô nữ sinh Morisaki Remi ở ngoài đời thực. Kể từ đó, tình hình nằm ngoài tầm kiểm soát. Hết gọi điện thoại, đến gửi thư, rồi rình mò đợi cô ta đi học hay tan trường. Morisaki Remi sợ khiếp vía, đến nỗi dạo gần đây không dám bước chân ra khỏi cửa.”

“Chính là cái loại chuyên bám đuôi người ta ấy à?”

“Hạng người đó chẳng ý thức được mình bị người ta ghét cay ghét đắng thế nào, nên mới gây ra bao chuyện tồi tệ. Sakamoto còn tuyên bố rằng Remi vẫn nhỏ dại, nên hần sẽ tự mình bảo vệ Remi cho đến khi cô ta trưởng thành.”

Chà chà, Yukawa lắc đầu. “Một sự trùng hợp gieo rắc bất hạnh cho cả hai bên.”

“Vấn đề ở đó đấy. Mà này, cậu nghĩ có sự trùng hợp như vậy à?”

“Ý cậu là việc gặp được người con gái có cái tên mình đã mơ thấy hồi nhỏ sau mười bảy năm ư?”

“Đương nhiên là như vậy.”

“Thế thì đúng đấy.” Yukawa nói tỉnh bơ. “Vì chuyện xảy ra thật mà, nên đành chấp nhận thôi.”

“Nhưng cô nàng này tên là Morisaki Remi. Nếu là cái tên cũ như Yamamoto Yoshiko thì còn bảo là trùng hợp được, chứ Morisaki Remi thì có khả năng không?”

“Thế nếu không phải trùng hợp thì là gì?”

“Tôi không biết. Nên mới điên cái đầu đây.”

“Này, lẽ nào cậu kêu tôi giải đáp bí ẩn đó?”

“Chính là cái ‘lẽ nào’ đó đấy.” Kusanagi đặt tay lên vai Yukawa, nhìn anh bằng ánh mắt chân thành hết mức. “Cảnh sát bọn tôi kém mấy chuyện kiểu này lắm. Xin cậu đấy. Hãy cho chúng tôi mượn kiến thức và trí tuệ của cậu đi.”

“Tôi thì giỏi chắc?”

“Thế không phải cậu từng phá giải bí ẩn hồn lìa khỏi xác sao? Giữ nguyên phong độ đó là được.”

“Đó là hiện tượng vật lý. Còn vụ này là bí ẩn tâm lý. Không phải chuyên môn của tôi.”

“Chẳng lẽ cậu tin vào giấc mơ tiên tri hay giấc mơ trở thành hiện thực à? Chẳng giống cậu chút nào.”

“Tôi không bảo mình tin mấy thứ đó. Tôi chỉ nói đó đơn thuần là một sự trùng hợp.”

“Trùng hợp gì mà quá mức thế?”

“Thì sao? Trùng hợp thì có gì không ổn à?”

“Chẳng có gì không ổn cả, nhưng trùng hợp hay không lại là vấn đề lớn.”

“Ý cậu là sao?”

“Đầu tiên, các phương tiện truyền thông đại chúng sẽ nhảy vào xâu xé vụ này. Nào là giấc mơ báo hiệu, rồi thì luân hồi, chắc chắn nó sẽ trở thành miếng mồi ngon cho sở thích hóng hớt chuyện kỳ bí vớ vẩn của công chúng. Thú thực với cậu, họ đã đánh hơi ra rồi. Đạo gàn đây trên tivi cũng đưa tin rồi đó.”

“Tôi mong chờ được xem đấy.” Yukawa nói, vẻ mặt chẳng lấy gì làm vui vẻ.

“Thứ hai, vụ án sẽ bị đưa ra xét xử. Với tình hình này, tôi dám chắc luật sư sẽ té nước theo mưa, bào chữa rằng hung thủ bị rối loạn tâm thần.”

“Chứ còn gì nữa.” Yukawa gật gù. “Tôi mà là luật sư thì cũng làm vậy. Và lại, nghe những gì cậu kể, tôi thấy đầu óc hẳn đúng là không bình thường.”

“Nhưng nếu có kẻ giở thủ đoạn nào đó thì sao? Nếu chỉ đơn thuần là rối loạn tâm thần thì không thể giải thích hợp lý mọi chuyện.”

“Thủ đoạn?”

“Thế nên tôi muốn cậu nghĩ giúp theo chiều hướng đó.”

Yukawa cười khở trước lời van nài của Kusanagi. Anh xoay dọc cái vợt, làm một cú đập bóng, rồi nhìn Kusanagi với vẻ mặt như đã nghĩ ra điều gì đó.

“Nếu không phải trùng hợp thì là tất nhiên. Có nghĩa người đàn ông Sakamoto ấy biết cái tên Morisaki Remi từ mười bảy năm trước là bởi hẳn đã gặp cô ta lúc đó.”

“Cảnh sát bọn tôi cũng tính đến khả năng đó rồi. Nhưng đó là chuyện không tưởng. Morisaki Remi giờ mới mười sáu tuổi đầu. Khi ấy cô ta còn chưa có mặt trên cõi đời này. Quan trọng hơn, giữa Sakamoto và gia đình

Morisaki không có mối liên hệ nào cả. Lúc mười tuổi rành thì Sakamoto có công có việc gì để mà phải đến Setagaya chứ?”

“Nếu không phải khả năng đó thì tôi cũng chịu.” Yukawa giơ hai tay đang c ãn vọt lên.

“Đến cậu còn nói thế thì tôi biết phải làm sao.” Kusanagi vò đầu bứt tai. “Chẳng nhẽ là trùng hợp thật ư? Hay hẳn ta bị hoang tưởng mà thôi? Cho nên mới ảo tưởng cả chuyện thư mời nữa.”

“Thư mời là sao? Cậu đang nói gì vậy?”

“Sakamoto khai rằng đêm đó hẳn được Morisaki Remi mời đến. Hẳn nhận được bức thư đại ý cô ta sẽ đợi ở phòng riêng, bảo hẳn đến đó. Đương nhiên là Remi phủ nhận chuyện này.”

“Hừm...”

Yukawa bước lại gần lưới thép, đứng lặng nhìn cảnh sắc phía xa xăm. Đương nhiên, trông anh như đang ngắm cảnh vậy thôi, chứ ắt hẳn trong đầu đang ngổn ngang trăm ngàn suy tư.

Chẳng mấy chốc, anh quay đầu lại nhìn Kusanagi. “Trước hết, cậu cho tôi xem cuốn sổ lưu bút đó được không?”

“Tôi sẽ gọi xin phép đội trưởng.” Kusanagi nói.

5.

Đóng cuốn sổ lại, Yukawa buông một tiếng thở dài thườn thượt. Anh đưa tay phải chống cằm, ngón trỏ bàn tay trái gõ boong boong lên mặt bàn họp. Trước mặt anh bày la liệt sách vở, bài tập làm văn, sổ tay của Sakamoto. Quyền nào quyền nấy đều viết ít nhất một lần cái tên Những tài liệu liên quan đến “giấc mơ tiên tri” của Sakamoto Nobuhiko được lưu trữ trong một căn phòng của đồn cảnh sát Setagaya. Chỉ có Kusanagi và Makita bước chân vào căn phòng này. Những đi đầu tra viên khác định ninh vụ án đã được giải quyết xong xuôi, vốn dĩ từ đầu họ đã chẳng mặn mà gì với giấc mơ tiên tri. Đó cũng là lý do mà dân thường như Yukawa dễ dàng vào được đây chẳng tốn công sức.

“Cậu nghĩ thế nào?” Kusanagi hỏi thử.

“Kỳ lạ thật.” Yukawa đáp. “Tôi chỉ biết nói là kỳ lạ thôi.”

“Rốt cuộc vẫn là trùng hợp à?”

“Không, tôi nghĩ khác. Xem xong chỗ tài liệu này, tôi thấy khả năng trùng hợp không nhiều. Chuyện có kẻ nặng lòng đến vậy với một người trong tưởng tượng đã đủ hy hữu rồi, lại còn việc ở ngoài đời thực có người trùng họ trùng tên với người trong giấc mơ nữa, làm gì có sự trùng hợp đến mức đó.”

“Nhưng cậu cũng có giải thích được đâu?”

“Hiện tại thì thế.” Yukawa nhìn những tài liệu trên bàn thêm lượt nữa. “Tôi hỏi cậu câu này, cái tên Morisaki Remi từ đâu mà có?”

“Thì đã bảo là Sakamoto mơ thấy rồi mà.”

“Ý tôi không phải vậy, tôi hỏi cái người trong đời thực cơ. Người đặt tên Remi là ông bố à?”

“Không, là bà mẹ.”

“Cậu chắc chứ?”

“Chắc chắn đấy. Thú thực là sau khi nghe Sakamoto kể về giấc mơ tiên tri, tôi đã tức tốc đến nhà Morisaki, hỏi han họ đôi đi đôi. Chuyện về ngu ồn gốc cái tên, tôi cũng hỏi vào lúc đó.”

Lúc Kusanagi đến tư gia nhà Morisaki, người chồng Toshio đang ở nhà. Nghe nói vừa hay tin vụ án, anh ta đã ba chân bốn cẳng về nước. Toshio nổi trận lôi đình, từ đầu tới cuối gào tướng lên, nặng nề đòi xử tử hung thủ. Kusanagi thuật lại chuyện giấc mơ tiên tri của Sakamoto cho vợ chồng họ và Remi nghe, rồi hỏi xem họ có biết manh mối gì không.

Toshio mặt đỏ tía tai, đương nhiên là kiên quyết phủ nhận.

“Mơ với chả mộng, đời nào có chuyện ngu xuẩn như thế. Lại còn mơ được nên duyên với Remi ư? Đũa mốc mà định chùi mâm son à? Hấn muốn gỡ gạc tí tình tiết giảm nhẹ nên mới thốt ra mấy lời ngớ ngẩn đó thôi. Tên con bé trong sách vở ngày xưa ư? Tin thế quái nào được. Biết Remi rồi mới viết vào thì có.”

Rõ ràng giả thiết của Toshio không thể hình thành. Việc Sakamoto thật sự biết đến cái tên Morisaki Remi từ mười bảy năm trước đã được vô số sự thật khách quan chứng minh. Cuốn sổ lưu bút của hắn cũng là một trong số đó.

Kusanagi đã hỏi vợ chồng Morisaki rằng ai là người đặt tên cho Remi và đặt như thế nào. Yumiko trả lời thế này.

“Lúc nằm trên giường của bệnh viện tôi mới nghĩ ra cái tên đó. Tôi cứ ngỡ đứa bé trong bụng là con trai, nên không chuẩn bị sẵn tên con gái.”

Yumiko là người phụ nữ vóc dáng mảnh mai, gương mặt mang đậm nét Nhật. Phong thái lẫn lời ăn tiếng nói đều tao nhã, toát lên vẻ yếu mềm. Thật khó tưởng tượng bộ dạng của chị ta lúc gương súng lên bắn.

“Khi đặt tên cho con, chị có tham khảo tài liệu nào không? Ví dụ sách hướng dẫn đặt tên con chẳng hạn?”

Yumiko lắc đầu trước câu hỏi của Kusanagi.

“Tôi chẳng xem mấy thứ đó đâu. Tôi chỉ cầu mong con bé lớn khôn thành người lễ độ, nên mới đặt tên cho nó là Remi.”

“Vậy chị có hỏi ý kiến ai không?”

“Không, chúng tôi bảo để tôi tự quyết.”

“Cái tên hay đúng không? Remi. Tôi ưng ý lắm.” Toshio đắc ý nói.

Kusanagi hỏi ý kiến Remi sau cùng. Cô ta có gương mặt sắc nét, trái ngược với mẹ. Đôi mắt to tròn báo hiệu một nhan sắc yêu kiều trong tương lai.

“Cháu chẳng hiểu đầu của tai nheo gì hết. Nói chung, cháu chỉ thấy kinh tởm thôi. May lúc ấy cháu đang ngủ li bì đấy, chỉ tưởng tượng đến việc mở mắt ra thấy tên đàn ông đó ở bên cạnh, cháu đã nổi hết cả gai ốc lên rồi.” Đúng là cô ta sợ chết khiếp, người khẽ run lẩy bẩy. Yumiko phải nắm chặt bàn tay đang run rẩy của con gái.

“Hắn tông chết người trên đường chạy trốn đúng không? Cứ tử hình quách đi cho rồi.” Toshio đay nghiến.

—~

“Hừm, cô ta ngủ trong quá trình xảy ra vụ án à?” Yukawa hỏi khi Kusanagi vừa dứt lời.

“Người mẹ nổi súng khiến cửa kính bị vỡ. Tiếng ồn đó làm Remi thức giấc. Có vẻ cô ta không hay biết chuyện gì đã xảy ra.”

Yukawa khoanh tay trước ngực, vẻ mặt như đang đắm chìm trong suy tư. Đúng lúc đó Makita bước vào. Anh bưng một cái khay, trên đó để ba cốc cà phê.

“Tình hình sao rồi ạ?” Makita tòm tòm hỏi.

“Thần thông quảng đại như thầy Galileo đây mà cũng giờ tay xin hàng vụ này.” Kusanagi lấy hai cốc cà phê, một cho Yukawa.

“Cho tôi xem thư mời được không?” Yukawa hỏi. “Bức thư Remi gửi hung thủ ấy.”

“À, tôi không giữ bản gốc, bản photo thì có đây.” Kusanagi rút một quyển tài liệu từ trong đồng giấy tờ chất lộn xộn, đặt trước mặt Yukawa, rồi mở ra. “Của cậu đây.”

“Viết bằng máy đánh chữ à?”

“Sakamoto khai bức thư được gửi qua đường bưu điện trước hôm xảy ra vụ án một ngày. Đúng là hắn vẫn còn giữ phong bì, trên tem thư có đóng dấu bưu cục, chữ ở cột tên người gửi và người nhận được đánh máy. Nhưng chẳng có gì chứng minh Morisaki Remi đã gửi bức thư đó cả. Hay là Sakamoto tự viết, rồi bỏ vào hòm thư gửi cho mình nhỉ, hoặc một kẻ thứ ba nào đó biết hắn tơ tưởng đến Remi nên bày trò trên chọc?”

“Bày trò trên chọc thì tôi còn hiểu được, chứ hắn có lý do gì để tự gửi thư cho mình?”

“Tôi biết đâu được đấy. Nếu là hắn ta thì thừa sức làm mấy việc lạ đời kiểu đó.”

Yukawa hơi nghiêng đầu, lia mắt xuống hàng chữ trên bức thư Bức thư có nội dung như sau.

Gửi anh Sakamoto Nobuhiko.

Cảm ơn anh đã luôn lắng thẳm đôi theo em. Vậy mà em chẳng thể đắp lại tình cảm của anh, em thấy khổ tâm lắm.

Chỉ một lần thôi, em muốn đầng hoằg đôi mặt với anh. Nhưng em không ra ngoài gặp anh được. Anh hãy đến phòng em đi! Đêm mai, em sẽ mở sắn cửa phòng đợi anh. Anh chỉ cần trèo lên mái nhà kho là dễ dàng vào được phòng em.

Anh hãy ẳm thẳm lẻn vào trong nhé! Bớ em đi vắng, chỉ có mẹ ở nhà thôi. Remi.

Yukawa ngắng mặt lên.

“Sakamoto khai hắn đặ tron ni ẳm tin vào bức thư này, nên mới lẻn vào căn phòng đó à?”

“Đúng vậy. Kờ hết chỗ nói.”

Yukawa chẳng đắp lại gì, chỉ lắng lắng ướg cà phê trong cốc giấy. Đôi mắt phía sau cặp kính nhìn chẳm chẳm vào một điểm trong không trung.

Tiếp đó đôi mắt ấy nhìn về phía Kusanagi. “Cậu bảo ở quận Koto nhỉ?”

“Cái gì cơ?”

“Nhà của Sakamoto. Lần trước cậu bảo nhà hắn ở quận Koto nhỉ?”

“Ờ, vậy thì sao?”

“Được rồi!” Yukawa đứng dậy. “Chúng ta tạt qua đó một chút xem sao!”

“Hả, đến nhà Sakamoto ư? Ngay bây giờ?”

“Dù sao ng ắ đây phi ẳn não thì cũng chẳng có đắp ẳn. Muốn có đắp ẳn, phải lần ngược về thời thơ ấu của hắn để tìm đúng không?” Yukawa nói rồi nhìn mặt Kusanagi. “Hay là cậu không thể cho tay mơ như tôi gặp gỡ

gia đình của nghi phạm? Nếu vậy thì tôi xin phép về đây. Tôi cũng bận trăm công nghìn việc.”

Từ những kinh nghiệm bao lâu nay, Kusanagi biết người đàn ông trước mặt chỉ thốt ra câu này khi đã nắm trong tay manh mối nào đó. Anh gật đầu, “Tôi hiểu rồi. Tôi sẽ lựa lời nói với cấp trên,” rồi nhìn sang Makita. “Nhờ cậu lái xe ô tô của tôi đến trước đồn nhé!”

6.

“Một ngày nọ vào năm 1914, một vị linh mục ở bán đảo Balkan mơ một giấc chiêm bao. Trong mơ ông thấy một lá thư viền màu đen đặt trên cái bàn trong thư phòng mình.” Ngồi trên ghế phụ, Yukawa bắt đầu kể. Bọn họ đang trên đường đến nhà Sakamoto. “Bức thư do thái tử của đế quốc Áo-Hung gửi đến, trong thư nói rằng thái tử và vợ đã trở thành nạn nhân của tội ác chính trị ở Sarajevo. Ngày hôm sau, linh mục nghe tin vợ chồng thái tử đã bị ám sát ở Sarajevo thật.”

Ở ghế sau, Makita ò lên thán phục.

“Chuyện thật đấy à?”

“Người ta bảo vậy. Tôi thì không rõ nội dung sâu xa thế nào. Tóm lại, từ thời xa xưa những giai thoại về giấc mơ tiên tri đã nhiều đến mức ngao ngán. Phần nhiều trong số đó có lẽ là trùng hợp. Nhưng trong số ấy, cũng không ít giai thoại khó có thể coi là trùng hợp. Và hầu hết những giai thoại đó đều có thể được giải thích rõ ràng. Ví dụ, câu chuyện của vị linh mục trên diễn giải theo cách này được không? Trong cảnh thế sự rối ren, vị linh mục thấp thỏm lo âu cho sự an nguy của vợ chồng thái tử. Nỗi sợ về cái chết của họ lẫn khuất ở một góc ngách nào đó trong tâm trí ông ta. Và rồi, nỗi sợ trong tiềm thức đó đã xuất hiện dưới dạng giấc mơ.”

“À, nếu giải thích kiểu đó thì cũng thấy thuyết phục đấy chứ.”

“Ý cậu là phải có một nguyên do đặc biệt nào đó thì Sakamoto mới mơ thấy cái tên Morisaki Remi à?” Kusanagi hỏi.

“Đúng vậy.”

“Nhưng biết được đi đâu đó thì có tác dụng gì?”

“Sẽ giải quyết được vụ án chẳng?” Yukawa nói. “Tôi đờ rằng vụ án sẽ được giải quyết theo một hướng hoàn toàn khác với bây giờ.”

“Cậu có ý gì?”

“Mà thôi, từ từ mới hay.” Yukawa nhếch một bên gò má, nở nụ cười ẩn ý.

Nhà Sakamoto nằm quay mặt ra trục đường chính – đường Kasaibashi. Ngôi nhà có ba tầng, tầng một được trưng dụng làm văn phòng kết hợp nhà kho. Đương nhiên, giờ cửa cuốn bên ngoài nhà đang đóng im im.

“Thật sự chúng tôi cũng không biết sao thằng bé lại nói nhăng nói cuội như thế nữa. Thấy nó chẳng làm phiền đến ai, tôi trộm nghĩ thà thế còn hơn bị đưa con gái trời ơi đất hỡi nào bắt mất hồn vía, nào ngờ chuyện lại ra nông nổi này. Tôi không biết nói sao cho phải.”

Mẹ của Sakamoto, bà Tomiko vừa chấm khăn tay lên mắt vừa nức nở. Trong một góc của văn phòng, nhóm Kusanagi ngồi đối diện với bà ta. Bố của Sakamoto đổ bệnh ngay sau vụ án, rồi cứ thế nằm liệt giường. Chị gái của Sakamoto là Kanako phải về nhà để đỡ đỡ đần bố mẹ.

“Nghe nói con trai ông bà bắt đầu nhắc đến cái tên Morisaki Remi lúc học lớp bốn. Khi đó anh ta có gì lạ không?” Yukawa đặt câu hỏi. Anh giới thiệu với mẹ và chị gái của Sakamoto rằng mình là giảng viên đại học, chuyên nghiên cứu về các hiện tượng kỳ bí.

“Xem nào... tôi nghĩ là không.” Người mẹ nghiêng đầu.

“Bà có thấy cái tên Morisaki quen không? Như là tên của người nào đó sống ở gần đây chẳng hạn?”

“Tôi chưa nghe nói đến cái tên đó bao giờ. Khách hàng nhà tôi cũng không có người nào như thế, hàng xóm láng giềng lại càng không. Vì vậy việc thằng bé Nobuhiko nghĩ ra cái tên đó, đến bản thân tôi còn thấy lạ.”

“Hồi đó con trai bà hay chơi ở những chỗ như thế nào? Bà có nhớ anh ta thường la cà quán xá nào hoặc lảng vảng ở nhà ai không?”

Dù Yukawa có hỏi câu nào, Tomiko cũng chỉ nhăn mặt và lắc đầu. Có lẽ trạng thái tinh thần không cho phép bà ta nhớ ra, chứ cũng chẳng phải đã quên bém mất mấy chuyện đó.

“Bà có đồ vật nào giúp chúng tôi hiểu thêm về con trai bà hồi đó không? Nhật ký hay là album ảnh cũng được.”

Ngồi nghe câu chuyện ở cách đó một quãng, Kanako đáp thay: “Album ảnh thì có đấy ạ.”

“Cho tôi xem được không?”

“Vâng. Phiền anh chờ một chút.”

Kanako bước lên cầu thang.

Tomiko đặt khăn tay lên đầu gối, cẩn thận gấp lại, cái khăn đã ướt sũng nước mắt.

“Xin hỏi, tội của Nobuhiko nghiêm trọng đến mức nào ạ?” Bà ta hỏi trong khi mặt vẫn cúi gằm.

“Chuyện đó chúng tôi chưa biết.” Kusanagi đáp. “Phải chi anh ta chỉ lên vào nhà người ta thì đã đành, đằng này còn gây tai nạn rồi bỏ trốn nữa.”

“Trời ơi,” Tomiko buông một tiếng thở dài tuyệt vọng. “Sao thằng bé ấy lại làm ra chuyện tà trời như thế chứ? Nó vốn là đứa hiền lành.”

Người nhà hung thủ nào chẳng nói thế, câu nói lên đến miệng, Kusanagi lại nuốt vào trong.

Kanako quay lại. Cô ta cầm một cuốn album ảnh có bìa màu xanh lam trên tay. “Của anh đây.”

Yukawa nhận lấy cuốn album, lật lên đầu gối rồi mở ra. Ở bên cạnh, Kusanagi cũng nhòm sang. Trang đầu tiên là bức ảnh chụp một bé trai trăn trờng ng ỡ trên ghế.

“Ảnh h ỡ lớp bốn chỗ nào nhi?” Vừa sột soạt lật giở trang giấy, Yukawa vừa lẩm bẫm.

“Có ghi chú thời gian chụp ảnh đấy ạ.” Kanako nói.

Đúng là đôi chỗ có ghi những dòng chữ kiêu như Nobuhiko – lễ tốt nghiệp mẫu giáo. Yukawa giở trang đề Nobuhiko – lớp bốn ra. Ở đó dán vài tấm hình chụp vào ngày hội thao hay buổi dã ngoại.

“Chẳng thấy bức nào hữu ích nhi.” Kusanagi nói.

“Ồ,” Yukawa gật đầu, về mặt ủ rũ.

“Người hiểu nhất về con người anh ta h ỡ đó có phải là bạn bè không?” Kusanagi hết nhìn Tomiko lại nhìn Kanako rồi đặt câu hỏi.

“Vâng... Nhưng hình như từ xưa thằng bé đã không có bạn bè nào thân thiết.” Tomiko nói.

“Vậ à?”

“Vâng. Nó là đũa thích chơi một mình.”

Đúng là có cảm giác đó, Kusanagi gật gù đờng tình. Đúng lúc ấy, Yukawa huých vào sườn Kusanagi. “Này, cậu nhìn cái này đi!”

“Gì vậ?”

“Bức ảnh này.” Yukawa chỉ tay vào một bức ảnh. Bên cạnh ghi dòng chữ Nobuhiko – lớp hai.

“Lớp hai mà.”

“Biết rồi, cứ nhìn cho kỹ đi!”

Kusanagi hướng mắt vào bức ảnh. Ảnh chụp Nobuhiko bé bỏng đứng bên vệ đường. Thấy thứ hắc ôm trên tay, Kusanagi tròn mắt. “Ồ, thứ này.”

“Cậu nhớ ra chưa?”

“Nhớ ra rồi. Là con búp bê đó.”

Chắc chắn đây là con búp bê được vẽ trong cuốn sổ lưu bút. Hóa ra là đồ chơi của Sakamoto Nobuhiko à?

Dù vậy con trai mà chơi búp bê thì lạ quá.

“Con búp bê này có phải vật kỷ niệm gì không?” Yukawa hỏi mẹ con Sakamoto.

“À, nếu tôi không nhầm thì,” có vẻ Kanako vẫn còn nhớ, “lúc nhỏ Nobuhiko đem về nhà, bảo là được người ta cho. Mẹ cũng nhớ phải không ạ?”

“Có chuyện đó à?” Tomiko hình như đã quên bếng mất.

“Hai người còn giữ nó không?” Yukawa hỏi.

“Không, không còn đâu.” Kanako quả quyết. “Mẹ tôi quẳng vào thùng rác rồi. Mẹ bảo nó xui xẻo.”

“Mẹ nói thế à?”

“Cô nói xui xẻo nghĩa là sao?” Yukawa dõn dập hỏi.

“Có một bé gái sống gần đây bị ô tô tông chết. Cô bé từng nâng niu con búp bê lắm. Nobuhiko kể nó hay chơi cùng cô bé đó trong công viên, nên bố cô bé đã tặng nó con búp bê.”

“À,” Tomiko gật gù. “Con nhắc mẹ mới nhớ, đúng là có chuyện đó thật.”

“Cô có biết tên của bé gái đó không?”

Kanako lắc đầu. “Tôi chẳng nhớ đâu. Có khi từ đầu nó đã không kể.”

Yukawa gật đầu, nghĩ ngợi gì đó giây lát. Trong đầu anh đang ngổn ngang những suy nghĩ gì, Kusanagi không tài nào đoán được. Rất nhanh sau đó, anh ngẩng đầu lên.

“Cảm ơn hai người. Thông tin hữu ích lắm.” Anh nói với hai mẹ con họ, rồi hối thúc Kusanagi, “Chúng ta đi thôi!”

“Muốn tìm chủ sở hữu của con búp bê quá.” Quay lại xe, Yukawa nói. “Có cách nào tìm được không nhỉ?”

“Việc đó cũng không phải không có cách. Chỉ cần tra cứu những ghi chép về tai nạn giao thông trong quá khứ là ra thôi. Nhưng rốt cuộc chuyện là thế nào? Mong cậu cho tôi một lời giải thích rõ ràng.”

“Tôi chưa dám khẳng định chắc chắn, nhưng tôi nghĩ nhiều khả năng con búp bê đó liên quan đến giấc mơ tiên tri của Sakamoto.”

“Kiểu như hồn ma của bé gái đã qua đời trú ngụ trong con búp bê à?” Từ đằng sau, Makita nói xen vào.

Yukawa gật đầu mà chẳng cười lấy một tiếng, bình thường anh luôn gạt đi mấy chuyện kiểu này.

“Ừ nhỉ. Cũng có khả năng đó.”

“Này, nói năng nghiêm túc đi!”

“Dĩ nhiên tôi đang rất nghiêm túc.”

“Chúng tôi sẽ không vào cuộc nếu không biết lý do. Để tra cứu ghi chép về tai nạn giao thông, tôi phải đưa ra lời giải thích hợp lý cho các sếp.”

Nghe Kusanagi nói vậy, Yukawa hít một hơi thật sâu, mắt vẫn nhìn thẳng phía trước.

“Nếu vậy tôi không làm khó cậu nữa. Tôi thì thế nào chẳng được. Có giải được bí ẩn của giấc mơ tiên tri hay không cũng chẳng sao.”

“Cậu đang dọa tôi đấy à?”

“Oan cho tôi quá. Chỉ là ở giai đoạn này thì tôi đây cũng không dám khẳng định đi đâu gì.”

Kusanagi thở dài ảo não. Nếu người đàn ông này rút lui ở đây, anh sẽ không có cách nào xoay sở.

“Tôi hiểu rồi. Tôi sẽ tìm cách.”

“Đi điều tra cả ông bố nữa nhé.”

“Bố ư?”

“Người cho Sakamoto Nobuhiko con búp bê là bố của cô bé bị tai nạn còn gì?”

“Ừ nhỉ.”

Kusanagi phóng xe đi. Nếu anh báo cáo rằng hồn ma của bé gái đã nhập vào con búp bê thì về mặt các sếp sẽ thế nào đây? Hình dung chuyện đó trong đầu, anh thấy sợ nhưng cũng vô cùng háo hức.

Hai hôm sau, Kusanagi gọi điện cho Yukawa. “Biết được chủ sở hữu của con búp bê rồi.”

“Tôi cũng muốn khen cậu làm tốt lắm, nhưng nghĩ lại thì đó là công việc của các cậu mà.”

“Công việc đó không dễ xơi đâu nhé. Phải lao tâm khổ tứ tìm cách giải thích cho mấy sếp to, ghi chép tai nạn thì toàn từ thời xa lơ xa lắc, tìm hiểu thôi cũng phờ phạc cả người.”

“Mọi sự đều vì bản thân cậu thôi. Thế, kết quả ra sao?”

“Nói chung là suy luận trật lất r ồi.”

“Hử, trật thế nào?”

“Bé gái đó tên là Sakurai Mako. Không phải Morisaki, cũng không phải Remi.”

“VẬY À? Thật đáng tiếc.” Yukawa thủng thảng nói.

“Hình như cậu không tiếc cho lắm.”

“Tôi chủ trương không kỳ vọng vào những thứ vô căn cứ. Nhân tiện, cậu có đi điều tra ông bố không?”

“Sơ sơ thôi. H ồi xảy ra tai nạn, anh ta sống gần nhà Sakamoto. Giờ hình như đã chuyển đến nơi khác. Anh ta làm công việc thiết kế.”

“Nhà thiết kế? Qu ần áo ư?”

“Không, có vẻ là thiết kế tranh minh họa và bìa sách.”

“Nếu vậy, anh ta làm việc tại nhà nhỉ?”

“À, tôi không biết cận kề đến mức đó. Thế có chuyện gì à?”

Nhưng Yukawa không trả lời. Ở đầu dây bên kia, hình như anh đang miên man nghĩ ngợi.

“Này, Yukawa!” Kusanagi sốt ruột gọi.

“Càng lúc tôi càng thấy rõ.” Cuối cùng Yukawa cũng lên tiếng.

“Thấy là thấy cái gì?”

“Đường nét của vụ án. Có một việc cảnh sát Kusanagi cần làm ngay sau đây.”

“Việc gì vậy?”

“Đi điều tra những chuyện ở thời điểm xảy ra tai nạn. Ông bố của bé gái đó có lối sống như thế nào? Hãy dùng hết khả năng của cậu để tra rõ. Thế nào cái tên Morisaki Remi cũng xuất hiện.”

Hết yêu cầu này đến yêu cầu khác, Kusanagi không hiểu đầu vào với đầu ra.

“Cậu một vừa hai phải thôi! Đừng có ôm khư khư một mình như thế, nếu đã lờ mờ đoán ra chân tướng vụ án rồi thì nói tôi nghe xem nào! Lời này tôi thay mặt lực lượng cảnh sát để nói đây.”

Đoán cậu ta đã nổi khùng lên rồi, Yukawa cười khúc khích.

“Thi thoảng nghe giọng điệu hống hách đó của cậu cũng vui tai. Tôi hiểu rồi. Vậy kiếm chỗ nào nói chuyện cho đàng hoàng nhé! Nghe tôi nói xong, cậu quyết định có đi điều tra hay không cũng chưa muộn.” Anh lấy lại giọng điệu nghiêm túc. “Nếu tôi suy luận đúng, thì bố cục vụ án sẽ đảo ngược hoàn toàn.”

“Làm gì mà văn vẻ thế. Chuyện khiến người ta kinh ngạc đến mức đó sao?”

“Tôi nghĩ cậu sẽ bị một phen kinh ngạc đấy. Dù ít dù nhiều.” Anh thốt ra một câu bông đùa, nhưng giọng điệu lại vô cùng nghiêm trọng.

Mấy chục phút sau đó, Kusanagi gặp Yukawa trong một quán cà phê gần trường đại học Teito. Bên một chiếc bàn nằm trong cùng của quán, nhà vật lý trình bày suy luận của mình cho viên cảnh sát nghe.

Đúng là một câu chuyện khiến người ta sửng sốt.

7.

Kusanagi đứng trước cánh cổng đúng lúc cửa chính mở ra, Morisaki Yumiko bước ra từ sảnh. Vừa trông thấy viên cảnh sát, gương mặt chị ta đã lộ vẻ bối rối. Kusanagi cúi đầu chào.

Yumiko vừa dáo dác ngó xung quanh, vừa đi về phía cổng.

“Có chuyện gì ạ?”

“Tôi có đôi đi đầu muốn hỏi chị. Chẳng hay chị định ra ngoài à?”

“Vâng, tôi đang định đi mua sắm.”

“Nếu không vội, chị có thể dành cho tôi chút thời gian không?”

“Hả?” Yumiko tỏ vẻ lưỡng lự, nhưng cuối cùng cũng nở nụ cười và gật đầu. “Tôi hiểu rồi. Mời anh vào trong nhà. Mong anh thứ lỗi cho, nhà cửa bừa bộn lắm.”

Tôi xin phép, Kusanagi cúi đầu, băng qua cổng.

Dù Yumiko bảo nhà cửa bừa bộn, nhưng căn phòng khách bày bộ sofa bọc da lại gọn gàng ngăn nắp quá đỗi. Tất cả đồ đạc được xếp đặt ở đúng nơi đúng chỗ, những món đồ trang trí cao cấp cũng được trang hoàng ở nơi tương xứng như thể tuyên bố vị thế của chúng trong căn nhà này.

Ông chủ nhà này hẳn nhiều lời lắm đây, Kusanagi hình dung. Morisaki Toshio là kiểu người đó.

“Chị cứ kệ tôi,” Kusanagi tỏ ý khách sáo, nhưng Yumiko vẫn đem hờng trà và bánh quy ra để thiết đãi. Có lẽ chị ta sẽ thấy bứt rứt không yên nếu không tiếp đón chu toàn bất kể vị khách nào.

Kusanagi nhấp một ngụm trà. Mùi vị chẳng giống loại trà nào anh từng uống trong đời. Hương thơm độc đáo vô ngần. Phải chăng đây là loại trà chỉ dành cho những người lắm tiền nhiều của thưởng thức.

“Trà ngon quá chị ạ,” anh thật lòng khen ngợi.

“Xin hỏi, chuyện anh muốn hỏi tôi là chuyện gì ạ?”

Kusanagi ng ồi lại cho ngay ngắn, r ồi đặt tách trà lên bàn. Anh nhủ th ần vậy là không được uống trà này nữa r ồi.

“L ần trước tôi từng nói với chị nhà của Sakamoto Nobuhiko ở Kiba, quận Koto nh ỉ.”

“Vâng.”

“Lúc ấy tôi hỏi chị đã đến khu đó bao giờ chưa. Vì Sakamoto nhắc đến tên con gái chị từ lúc nhỏ, nên tôi đoán giữa gia đình chị và Sakamoto có mối liên hệ nào đó. Nhưng chị nói chắc như đinh đóng cột rằng mình chưa từng đến đó. Đúng không?”

Yumiko vẫn lặng thinh, kh ẽ gật đầu. Nỗi bất an in hằn trong đôi mắt chị ta.

“Chị này!” Kusanagi nhìn xoáy sâu vào mắt đối phương. “Đến nước này r ồi chị vẫn cãi chày cãi cối được à?”

“Anh muốn nói gì?”

“VẬY chị có nhớ cái tên này không?” Kusanagi chậm rãi lấy cuốn sổ tay, r ồi mở ra. Nhưng thật ra anh chẳng c ần làm thế. Bởi cái tên viết trong đó đã khắc sâu vào tâm trí anh r ồi. Anh nói: “Sakurai Tsutomu.”

Trong một khoảnh khắc, mắt Yumiko trợn trừng lên. Mặt mày chị ta nhợt nhạt như thể máu trong cơ thể đã bị rút cạn.

“Chị biết phải không?” Kusanagi lặp lại câu hỏi.

“Không.” Chị ta lắc đầu. “Tôi không biết người đó.”

Kusanagi gật đầu. Anh thừa biết chị ta sẽ không dễ dàng thừa nhận chuyện này.

“Anh Sakurai hiện đang đi đầu hành một công ty thiết kế ở Chiba. Anh ta vẫn lẻ bóng một mình.”

“Anh đang làm nhằm cái gì vậy? Tôi đã bảo là không biết người đó rồi còn gì.”

“Anh Sakurai,” Kusanagi nói tiếp, “đã thừa nhận có quan hệ với chị.”

Yumiko ngừng cử động như cỗ máy bị hết pin. Đôi mắt nhìn chăm chăm vào thính không bắt đầu vắn lên những tia máu.

“Khoảng hai mươi năm về trước, một nhà thiết kế nọ sống tại tòa chung cư cách cửa hàng thi công điện của gia đình Sakamoto chừng năm phút đi bộ. Đó là anh Sakurai Tsutomu. Người vợ qua đời vì bệnh tật bỏ lại anh ta gà trống nuôi con. Có một người phụ nữ đầu đặn hằng tuần đến nhà bố con họ. Người phụ nữ ấy là chị.” Kusanagi nói liến một mạch. Phải rung cây dọa khỉ để chị ta biết anh đã đi đầu tra hết nhẽ rồi.

Thực ra, Sakurai Tsutomu không thừa nhận mọi chuyện ngay. Ban đầu anh ta cũng mồm năm miệng mười, nhất quyết bảo không nhớ cái tên Morisaki. Bộ dạng mặt la mày lét của anh ta khi chối đây đấy khiến Kusanagi vững tin suy luận của bọn họ là đúng.

Thái độ của Sakurai chỉ dao động khi Kusanagi nêu ra mối liên hệ giữa anh ta với Morisaki Yumiko. Anh nắm được trước đây anh ta có thời gian giảng dạy tại một trường văn hóa ở Ikebukuro, và Morisaki Yumiko là một trong số học sinh ở đó. Học sinh theo học khóa thiết kế sách này lẻ tẻ được vài mống, và trong vòng vắn nửa năm, khóa học đã bị hủy bỏ. Thêm nữa,

không ít lần chỉ có Morisaki Yumiko một mình đến lớp. Không có lý nào Sakurai quên chị ta.

Gò má Yumiko méo xệch. Có lẽ chị ta đang cố nặn ra nụ cười.

“Tại sao?” Chị ta nói. “Sao đến giờ phút này còn nhắc lại chuyện ấy? Chuyện từ đời tám hoánh nào rồi.”

“Vì có liên quan mật thiết tới vụ án này. Hẳn chị là người hiểu rõ nhất việc đó.”

“Tôi chẳng hiểu gì hết.”

“Chị còn nhớ cô bé Sakurai Mako chứ? Đó là con gái của anh Sakurai. Chẳng phải cô bé rất quấn quýt chị sao? Tôi nghe nói cô bé lúc nào cũng ôm khư khư con búp bê chị tặng”

Nghe đến từ “búp bê”, biểu cảm trước sau như một của Yumiko đã đổi khác. Hệt như bao sức lực trong người đầu bay biến hết. Kusanagi có cảm giác chị ta đã buông xuôi.

“Bé Mako đã đặt tên cho con búp bê đó. Chị cũng biết phải không? Đúng vậy, chính là cái tên Remi. Chưa hết, cô bé nghĩ búp bê cần có họ nữa. Nhưng không phải họ Sakurai. Bởi đối với bé Mako, Remi là con của cô tốt bụng, hằng tuần đến chơi với mình. Và cứ thế Morisaki Remi đã trở thành tên của con búp bê.”

Yumiko gục hẳn đầu về đằng trước. Đôi vai chị ta khẽ rung lên.

“Chuyện bé Mako gặp tai nạn giao thông và qua đời, chị vẫn còn nhớ chứ? Đẳng đẳng bao nhiêu năm trời sau đó, chị vẫn qua lại với anh Sakurai. Nhưng kết cục hai người chia lìa đôi ngả có phải bởi chị đã hoài thai?”

Yumiko không trả lời. Kusanagi nhận định im lặng là đờng tình.

“Chẳng bao lâu sau, chị hạ sinh một bé gái. Tôi không rõ đứa bé là con của chồng chị hay con của anh Sakurai. Nhưng mấu chốt ở đây là cái tên chị đặt cho đứa bé. Remi. Đúng vậy, chị dùng tên con búp bê để đặt cho con gái mình.”

Cỡ họng khô khốc, nhưng Kusanagi không động vào tách trà, mà nói tiếp.

“Tôi không biết tâm tư của chị ra sao khi đặt cho con mình cái tên đó. Có thể chị vương vấn tình cũ, hoặc chỉ đơn giản thấy tên đó hay hay. Tóm lại, cùng với cái tên của con búp bê mẹ mình đặt cho, Morisaki Remi đã khỏe mạnh lớn lên trong mười sáu năm qua. Trong khoảng thời gian đó, chị chưa một lần tái ngộ anh Sakurai. Hẳn chị yên trí rằng việc vụng trộm trong quá khứ đã được che giấu kín kẽ. Nhưng đâu ai biết trước chữ ngờ, đang yên đang lành thì một người đàn ông ất ơ xuất hiện trước mắt chị. Đó là Sakamoto Nobuhiko.”

Yumiko vẫn chìm trong yên lặng. Tư thế ng ồi không thay đổi. Có vẻ chị ta đã hạ quyết tâm nghe anh nói hết mọi chuyện xem thế nào đã.

“Nghe Remi kể địa chỉ nhà Sakamoto, r ồi việc hấn ta một mực cho rằng mình biết cái tên Morisaki Remi từ mười mấy năm trước, hẳn chị đã chột dạ. Trực giác mách bảo chị kẻ này chắc chắn có mối quan hệ nào đó với bố con anh Sakurai. Và trực giác của chị đã đúng.”

Kusanagi kể v ề mối liên quan giữa Sakamoto và con búp bê của Sakurai Mako. Hình như đây là lần đầu tiên chị ta nghe nói đến chuyện này, trên gương mặt chị ta hiện lên vẻ kinh ngạc xen lẫn tuyệt vọng.

“Chẳng khó để hình dung Sakurai Mako đã nói cho Sakamoto nghe tên con búp bê. Nhưng mẹ Sakamoto đã vớt con búp bê đó đi r ồi. Sakamoto bấy giờ chắc phải chịu cú sốc nặng nề, nhưng đứa bé còn non nớt đã nhanh chóng cho chuyện này vào quên lãng. Và r ồi một ngày nọ của hai năm sau, hấn đột nhiên nhớ ra riêng cái tên của con búp bê thôi. Morisaki Remi, tôi nghĩ cái tên này có lẽ đã lay động tâm can hấn. Kết quả là hấn tin người con gái với cái tên như vậy t ồn tại trên đời này, hấn và cô ta được một sợi

dây tơ hồng vô hình gắn kết. Không lâu sau, hắn đặt chữ Hán cho cái tên. Chữ Hán hắn nghĩ ra trùng với tên con gái chị cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên. Nghe đến tên Morisaki Remi, hẳn nhiều người sẽ liên tưởng đến chữ Hán tương tự.” Kusanagi tiếp tục. “Đương nhiên chị không biết nội tình này, nhưng chị vẫn nhận thức rõ sự tồn tại của Sakamoto sẽ khiến mình gặp nguy hiểm. Nếu để mặc hắn tự tung tự tác, chẳng chóng thì chày chuyện vụng trộm năm xưa của chị sẽ bị phanh phui. À không, có lẽ đi đầu chị lo sợ nhất là Remi thực chất là giọt máu của ai.”

“Remi là,” Yumiko vẫn cúi gầm mặt, nói như rên rỉ, “là con của chúng tôi.”

Kusanagi thở dài. Đến nước này rồi thì tranh luận chuyện đó phỏng có ích gì.

“Vì thế, đi đầu chị trần trở là làm sao để trừ khử Sakamoto một cách hợp pháp. Và một ý nghĩ nảy ra trong đầu chị, đó là giết người do phòng vệ chính đáng. Chị sẽ dụ Sakamoto vào tròng, nhằm đúng lúc hắn lén vào phòng con gái mình rồi bắn chết. Chị tuyệt nhiên không bị người đời chê trách, theo luật phòng chống trộm cắp, nhiều khả năng chị còn không bị xét tội. Một kế hoạch hoàn hảo. Chỉ tính sai ở điểm viên đạn đã không găm trúng người Sakamoto.”

Đến đây, cuối cùng Yumiko đã ngẩng mặt lên. Chị ta lắc đầu. Nhưng động tác đó trông thật yếu ớt.

“Không phải, làm gì có chuyện đó... tôi chẳng lên kế hoạch gì hết.”

“Chúng tôi đã có đầy đủ chứng cứ.” Kusanagi trưng ra nét mặt bình thản. “Sau khi phân tích kỹ bức thư dẫn dụ Sakamoto, chúng tôi đã xác minh được dòng máy đánh chữ, và loại giấy, cũng tìm thấy máy đánh chữ tương tự trong lớp dạy nấu ăn mà chị theo học. Nghe nói giảng viên thi thoảng sử dụng nó để viết công thức món ăn. Có nhân chứng khai rằng gần đây thấy chị sử dụng cái máy đó. Cũng nói thật cho chị biết, hôm qua các thanh tra đồng nghiệp của tôi đã dành cả nửa ngày để tìm ruy băng mực của máy. Kết quả là nội dung bức thư vẫn còn nguyên vẹn trên ruy băng.”

Trên cương vị của mình, những đi ều phải nói anh đã nói hết. Việc còn lại chỉ là chờ câu trả lời của Yumiko.

Đôi mắt đỏ ng ầu của Yumiko bắt đ ầu ứa lệ. Nước mắt trào ra, loáng một cái đã ướt đ ắm hàng mi. Chị ta không bu ồm lau hàng nước mắt đó. “Anh có thể chuyển lời với ch ồng tôi rằng Remi là con của anh ấy không?”

Kusanagi không đ áp. Anh đ ặt câu hỏi thay cho câu trả lời. “Phi ền chị đến đ ều cảnh sát một chuyến đ ược không?”

Vâng, chị ta lí nhí đ áp.

Một chiếc ô tô đ ỗ trước nhà Morisaki. Trên xe, Makita và hai cảnh sát nữa tíc trực sẵn. Kusanagi đã liên lạc trước, bảo họ đ ợi. Anh bàn giao Yumiko cho họ.

“Tôi sẽ quay về đ ội sau.” Kusanagi nói với Makita. Makita gật đ ầu, phóng xe vút đi. Ng ồi ở ghế sau, đôi mắt Yumiko vẫn chăm chú dõi về đ ằng trước.

Kusanagi đi bộ ngược lại hướng xe lao đi. Chiếc Skyline đang đ ỗ cách đó tầm hai mươi mét. Yukawa đã kịp đánh một giấc ngon lành trên cái ghế phụ ngả ra sau. Kusanagi vừa lên xe thì Yukawa choàng tỉnh. “Có vẻ đã xong hết r ồi hả?”

“Ừ. Một công việc đ áng ghét.”

“Thế nên lương lậu của cậu mới cao chót vót.”

“Quan trọng hơn,” Kusanagi quay mặt sang ghế phụ. “L ần này cũng là cậu giải vây giúp tôi. Cảm ơn cậu nhé!”

“Tôi chỉ muốn thỏa mãn thói ưa tìm tòi của mình thôi. Khởi c ần cậu cảm ơn.”

“Nhưng nếu không nghe suy luận đó của cậu, thì chúng tôi đã không nghi ngờ chị ta.”

Anh bỗng nhớ lại mình đã sửng sốt thế nào khi nghe suy luận của Yukawa. “Mẹ của Morisaki Remi rất khả nghi,” đó là lời đầu tiên cậu ta thốt ra. Cậu ta nói tình huống của vụ án là căn cứ thứ nhất.

“Mới chỉ lơ mơ cảm nhận có người đột nhập mà người mẹ đã càn súng lao vào phòng con gái, kể cũng lạ. Và lại, nếu tiếng động mà người kia gây ra lớn đến mức đó, hẳn Remi phải phát hiện trước tiên. Nhưng trong thực tế cô ta cứ ngủ mê mết, hung thủ đến bên giường mình còn không biết. Chỉ có người mẹ cảm nhận nguy hiểm, hùng hổ vác cả súng đến. Phải chăng hành động này có vấn đề?”

Rồi Yukawa trình bày một suy luận táo bạo. Rằng vụ án này phải chăng là một âm mưu.

“Giả sử mục đích của người mẹ là dàn dựng vụ án như phòng vệ chính đáng để giết chết Sakamoto, thì động cơ của chị ta là gì? Tôi cho rằng có liên quan đến giấc mơ tiên tri. Liệu trong giấc mơ đó có ẩn giấu đi đâu gì bất lợi cho chị ta không? Giả sử mười bảy năm về trước, thời điểm Sakamoto nằm mơ, giữa hắn và Morisaki Yumiko có mối liên hệ nào đó. Để hình thành mối liên hệ với hắn lúc nhỏ, chị ta phải lảng vảng quanh khu nhà hắn. Và lại cần thường xuyên như cơm bữa. Chị ta muốn che giấu đi đâu đó. Tại sao nhỉ? Nếu một bà nội trợ phải che giấu việc mình đến một nơi nào đó, thì lý do sẽ gói gọn lại.”

Ngoại tình, Kusanagi và Makita lập tức nảy số trong đầu.

“Có lẽ nên suy luận rằng nhân tình của Morisaki Yumiko là một người ở gần Sakamoto thuở nhỏ. Dù vậy, cơ hội để một đứa trẻ tiểu học thân thiết với một người đàn ông trưởng thành không nhiều lắm. Nếu nhân tình đó là bố của người bạn chơi cùng thì hợp lý hơn.”

Thế là Yukawa đề nghị đi điều tra đời tư của người bố khi đó.

“Vụ án lạ lùng nhỉ.” Kusanagi vừa cắm chìa khóa vào ổ, vừa chiêm nghiệm. “Sakamoto đến giờ vẫn chưa biết tại sao mình mơ thấy cái tên Morisaki Remi đâu. Cũng chẳng nhận ra kỷ niệm về một con búp bê đã thao túng cuộc đời hắn.”

“Con người ai mà chẳng bị thứ gì đó thao túng.” Yukawa nói rồi ngáp một hơi dài.

“Có quán này, Blue Mountain ngon lắm.”

“Gần đây không?”

“Ở Todoroki.”

“Hay đấy.”

Kusanagi gật máy.

Chương 2

NHÌN THẤY MA

1.

Nagai Kiyomi chờ đợi, trên mình khoác bộ com-lê màu vàng. Tông màu rực rỡ khiến người ta liên tưởng đến quả chanh. Kiyomi thích màu này lắm. Nhờ nàng chưng diện như vậy, nên dù quán cà phê khá lớn lại chật cứng khách khứa, Hosoya Tadao vẫn tức khắc tìm thấy nàng.

“Anh xin lỗi, xin lỗi em. Anh vừa định về thì trưởng phòng tự dưng sai làm mấy việc kỳ cục.” Hosoya vừa vung vẩy bàn tay lên xuống trước mặt, vừa ng ẩ xuống ghé đôi diện với Kiyomi. Hắn hẹn gặp nàng lúc bảy giờ, nhưng tới muộn gần hai mươi phút.

Kiyomi bực bội ra mặt. Đôi môi méo xệch kia đang kê lể nổi bực đó.

“Anh mà muộn thêm năm phút nữa là em bỏ về ấ đây!”

“Thế nên anh đã xin lỗi r ấ còn gì. À, cho tôi cà phê!” Hosoya nói với nữ phục vụ đến nhận gọi món.

Mình lần nào đến muộn nửa tiếng đ ồng hồ cũng thản nhiên như không, người ta thi thoảng muộn có vài phút đã bày đặt giận dỗi, hẳn nghĩ trong lòng vậy thôi chứ đại gì mà nói thành lời. Thốt ra câu đó thì Kiyomi ùng ùng bỏ về là cái chắc.

“Ồi, em đói c ần cả ruột r ấ.”

“Anh hiểu r ấ. Hôm nay em thích ăn gì anh mời, ùng giận anh nữa nhé!”

“Ăn gì cũng được ư? Có thật không?” Biểu cảm trên gương mặt Kiyomi đã thay đổi đôi chút.

“Ừ, thật mà.”

“Vậy thì, có chỗ này em luôn muốn đến thử xem sao.” Kiyomi mở cái túi Gucci, lấy ra mẫu báo trông như cắt từ tạp chí. Đó là bài giới thiệu một nhà hàng Pháp nổi tiếng. Nghe đâu nhà hàng đó nổi danh vì giá cả đắt đỏ, chứ chẳng phải vì món ăn ngon lành. Trong khoảnh khắc, mọi thứ xung quanh tối sầm lại, hẳn nào có rùng rĩnh tiền bạc gì cho cam. Nhưng lại chẳng nỡ để Kiyomi mất hứng thêm nữa.

“Anh hiểu rồi. Nhưng có vẻ cần đặt chỗ trước.”

“Giờ anh gọi điện thoại là được mà?”

“Em nói phải.”

Hosoya cần mẫu báo đứng dậy, đi ra ngoài, bấm điện thoại di động gọi đến nhà hàng kia. Hắn chỉ mong họ bảo hôm nay hết chỗ rồi, nhưng thời buổi này hàng quán nào chẳng buôn bán ế ẩm, thành thử hắn dễ dàng đặt được bàn.

Khi hắn quay lại, thông báo tình hình, Kiyomi cười tủm tỉm, đôi mắt long lanh.

“Vất vả cho anh quá!”

Dường như nàng đã tươi tỉnh trở lại. Hắn vừa ngẩng nhìn nụ cười như của con yêu tinh nhỏ ấy, vừa nhâm nhi cốc cà phê đen được bung tới. Lòng thầm nghĩ nụ cười đó đã đánh trúng điểm yếu của kẻ si tình.

Ăn uống xong xuôi, Kiyomi liên tục để ý giờ giấc. Hosoya cũng bất giác nhìn đồng hồ theo. Đã hơn mười giờ tối.

“Em bận việc gì à?” Hosoya hỏi.

“Vâng. Xin lỗi anh, em phải về bây giờ đây.”

“Em bảo phải chuẩn bị đồ đạc để đi du lịch nhỉ?”

“Vâng. Ngày mai xuất phát rồi, mà em chưa chuẩn bị gì hết.” Kiyomi lè lười ra.

“Em đi Singapore nhỉ?”

“Vâng.”

“Lẽ nào đi cùng ứng cử viên sáng giá cho chức bạn trai?”

“Ngốc vừa thôi. Làm gì có chuyện đó. Em đi du lịch mua sắm cùng mấy cô bạn đại học.” Sau khi cười nói vậy, Kiyomi đột nhiên nhú mày ử rử. “Tối nay lại có điện thoại gọi đến cho mà xem. Em chắc chắn đấy.”

Hosoya hiểu ngay tức thì hàm ý trong câu nói của nàng. “Cậu ta gọi ư?”

“Chắc vậy ạ. Hôm nào quán đóng cửa, là y rằng anh ta gọi đến.”

“Cậu ta đúng là một lòng một dạ với em nhỉ.”

“Em đang rối tinh rối mù lên đây. Mà lạnh nhạt hờ hững quá cũng không xong.”

Hosoya thở dài nãy nê

“Cũng đến lúc em phải nói thẳng ra rồi. Làm vậy là để tốt cho cậu ta.

“Chuyện đó em hiểu, nhưng cứ khó mở lời thế nào ấy. Hay em nói tên anh ra được không?”

“Thì chỉ còn nước đó. Dù sao cũng là sự thật, cây kim nằm trong bọc có ngày sẽ lòi ra thôi.”

“Khó nói thật.” Kiyomi nhăn mặt.

“Em ngại thì để anh nói thay nhé!”

Khuôn mặt nàng thoáng lộ vẻ bất ngờ trước đề nghị của Hosoya. Nàng trăn trăn tư giây lát, rồi khẽ gật đầu.

“Ừ nhỉ. Anh sẽ cứu em một bàn thua trông thấy.”

“Anh sẽ nói chuyện với cậu ta sớm thôi.”

“Liệu tình bạn của hai người có rạn nứt không đây?” Kiyomi hỏi với nụ cười toe toét trên môi. Hắn cảm tưởng nàng hỏi vậy vì lòng hiếu kỳ thôi thúc, chứ không phải quan tâm lo lắng gì cho cái thân hắn.

“Chắc, đến lúc ấy hẵng hay.” Hosoya nói.

Rời khỏi nhà hàng, hai người đi ra đường cái để đón taxi. Đúng lúc một chiếc xe trống ngang qua, Hosoya định giơ tay lên vẫy, song Kiyomi ngăn lại “À, anh đợi em một chút!”

Nàng lôi cái máy ảnh nhỏ trong túi ra. Rồi hơi khom lưng, lia ống kính vào cột điện bên cạnh. Ở đó có một con mèo con lông vệt lốm đốm, có vẻ là mèo hoang. Nàng ấn nút chụp ba lần. Đèn flash lóe sáng mỗi lần nàng bấm nút chụp.

“Em vẫn luôn mang máy ảnh đi muôn nơi nhỉ.” Hosoya nói.

“Vâng. Tại vì, làm sao em biết cơ hội bấm máy sẽ tới vào lúc nào.” Vừa phân trần, nàng vừa cất máy ảnh vào trong túi.

Ngay trong buổi hẹn đầu tiên, Hosoya đã nghe nàng kể về thú vui chụp ảnh mà gần đây nàng trót say mê. Thực ra lúc đó nàng còn khoe với hắn vài tác phẩm của mình. Tay nghề chụp của nàng cũng khá, nhưng phong cách chụp quá đơn điệu. Hosoya liên tưởng tới những bức ảnh được bấm máy liên tục trong buổi chụp hình thời trang. Chít ít, hắn không cho rằng những bức ảnh này sẽ có ngày biến giấc mơ mở triển lãm cá nhân của nàng thành hiện thực.

“Em cứ tùy tiện bạ đâu chụp đấy như thế, đã bao giờ chụp phải thứ gì kỳ lạ chưa?” Hosoya hỏi sau khi lên taxi. Căn hộ của Kiyomi ở Koenji. Đưa nàng về đó rồi, Hosoya mới về nhà mình ở Nerima, hẳn hay đi theo lộ trình này.

“Thứ kỳ lạ là sao ạ?”

“Ví dụ như, xem nào, ảnh tâm linh chẳng hạn.”

“À!” Kiyomi há hốc mồm, gật đầu. “Có dăm ba lần em trót chụp được ảnh phong cách đó.”

“Hả? Thật không?”

“Ảnh mang phong cách đó thôi ạ. Như cái bóng màu trắng, mờ ảo này. Nhưng em không rõ có phải là ảnh tâm linh thật không nữa.”

“Nếu mà thật thì khéo phải làm lễ thanh tẩy đấy.”

“Em chịu. Cũng chẳng quan trọng!” Dứt lời, nàng tinh quái nhìn Hosoya. “Thật ra có một lần em đã cố tình chụp đấy.”

“Bằng cách nào?”

“Thì đến nơi người ta đồn là ma sẽ hiện ra nếu chụp ảnh vào buổi tối. Em đi có một mình, nên sợ chết đi được.”

“Thế em chụp rồi à?”

“Vâng”

“Kết quả ra sao?”

“Chỉ chụp được ảnh mang phong cách đó thôi, nhưng còn tùy vào cách nhìn nữa.”

“Hả?”

“Lần tới em sẽ cho anh xem. Nhưng bức ảnh đó không có gì đặc biệt đâu.”

“Ừ, anh muốn xem lắm.” Hosoya nói vậy rồi nuốt nước bọt. Hắn phát cuồng với mấy chuyện kiểu này.

“Nhưng mà,” Kiyomi liếm môi, “khi đó, em lỡ chụp được một bức kinh khủng hơn ngàn vạn lần.”

“Hả? Ảnh thế nào?”

“Vâng, em không nói cho anh nghe được, nhưng đó là bức ảnh may mắn của em.

“Ảnh gì vậy? Anh tò mò quá.”

“Xin lỗi anh. Em nói linh tinh thôi. Anh đừng để bụng. Mà quan trọng hơn...”

Kiyomi lái sang chuyện khác. Nàng trông có vẻ hối hận vì lỡ kể chuyện bức ảnh may mắn.

Hosoya gật đầu hòa theo, nhưng sự hiếu kỳ về bức ảnh đó không ngừng thôi thúc hắn.

Đưa nàng về nhà rồi, ngồi trong xe taxi, hắn lôi điện thoại ra. Tiếp đó, hắn bật màn hình gọi tắt, trên đó hiện số điện thoại được lưu tên Kosugi Hirofumi.

Kosugi là bạn chí cốt của Hosoya từ thời đại học. Hai người học hai khoa khác nhau, nhưng cùng sinh hoạt trong câu lạc bộ bóng bầu dục. Thấm thoát đã mười năm trôi qua kể từ khi tốt nghiệp, nhưng đến giờ tình cảm vẫn khăng khít, đến độ một tháng họ phải gặp nhau một lần mới được.

Chỉ một tháng trước, Kosugi gọi cho hắn, rủ làm một chầu nhậu sau giờ tan sở. Cậu ta bảo tìm thấy một quán mới. Hosoya không khỏi kinh ngạc. Bởi hiếm hoi lắm cậu ta mới khơi ra ý tưởng kiểu này.

Quán đó nằm ở Shinbashi. Khách khứa toàn những người trẻ trung phơi phới, đem lại bầu không khí vui tươi. Nhìn thấy vài tiếp viên nữ đang tiếp đón khách, Hosoya càng thêm sùng sốt. Kosugi vốn dở tẻ trong khoản trò chuyện với phái nữ. Việc cậu ta đặt chân đến chốn này chẳng khác nào sấm động giữa trời quang.

Nagai Kiyomi làm việc tại đó. Vừa thấy mặt Kosugi, nàng liền đi về phía họ, ngẩng xuống ghé đôi diện. Nàng không quá xinh đẹp mỹ miều, nhưng có nét ngây thơ lại quyến rũ lạ thường. Khi ấy nàng cũng diện quần áo màu vàng. Từ giây phút đầu tiên gặp gỡ, Hosoya đã trúng tiếng sét ái tình. Nhưng nhìn bộ dạng của Kosugi, hắn đã đoán được lý do cậu ta đến đây. Việc cậu ta chết mê chết mệt Kiyomi đã rõ như ban ngày. Một người cứ gặp gái là cạy miệng không nói như cậu ta lại đang chật vật thu hút sự chú ý của người đẹp.

Ra khỏi quán, Hosoya gắng hỏi sự tình. Kosugi thừa nhận ngay tức khắc. Còn bộc bạch rằng muốn qua lại với nàng bằng mọi giá.

“Nhưng chuyện tình cảm chẳng tiến triển như ý nguyện của tớ gì cả. Theo cậu tớ phải dùng cách gì để chinh phục được một người phụ nữ như thế đây?” Kosugi vừa gỡ mái tóc ngắn cụt lủn vừa hỏi.

Đến giờ phút này Hosoya vẫn ân hận, đáng lẽ lúc đó hắn nên nói thẳng vào mặt cậu ta, rằng kiểu phụ nữ đó không hợp với cậu đâu, cậu nên buông tay thì hơn. Nếu hắn làm vậy, có lẽ chuyện đã đơn giản hơn nhiều. Nhưng hắn chẳng dám mở lời, chỉ động viên, “Ờ, thì chỉ có cách cố gắng để người ta biết được tình cảm của mình thôi.”

Mặt khác, sau lưng Kosugi, Hosoya bí mật tiếp cận Kiyomi. Năm lần bảy lượt một mình đến quán nàng làm, không lâu sau thì mời nàng đi chơi. Nàng ngã vào lòng hắn nhanh đến ngỡ ngàng.

“Từ lần đầu gặp mặt, em đã nghĩ chúng ta có chung tần số.” Đó là lời nàng thốt ra sau khi hai người lần đầu đến khách sạn.

Đương nhiên Kosugi chẳng hề phát hiện ra mối quan hệ của hai người. Đã thế, gần đây cậu ta còn gọi điện hỏi khỏe với Hosoya: “Có vẻ cuối cùng tớ đã nắm giữ được trái tim người đẹp.” Nhưng theo lời Kiyomi thì: “Chẳng có gì khác trước. Anh ta chỉ là một khách hàng bình thường.” Ngày tháng vùn vụt trôi, hấn dạn lòng phải sớm giải bày sự tình.

Đã đến lúc phải đặt dấu chấm hết cho mọi chuyện rồi.

Hosoya ấn nút gọi trên điện thoại di động. Tiếng chuông vang lên hai lần, điện thoại được kết nối.

“Vâng, a lô.” Hấn nghe thấy giọng đàn ông. Nhưng rõ ràng không phải giọng của Kosugi.

“A lô, xin hỏi đó có phải nhà của Kosugi không?”

“Vâng, đây là nhà của Kosugi... À, có phải Hosoya không?”

Từ giọng nói và ngữ điệu, Hosoya cũng đoán được đầu dây bên kia là ai.

“Gì vậy, Yamashita à? Cậu làm gì ở đó thế?”

“Kosugi nhờ tớ trông nhà hộ. Nhưng chẳng có việc gì để làm, nên tớ đang chán đây. Cậu gọi đúng lúc lắm. Hay cậu cũng đến đây đi! Giờ đang ở phương trời nào thế?”

“Đang trên taxi chạy xuôi về hướng bắc trên đường vành đai số bảy đây.”

“Thế thì mạnh dạn xoay vô lăng của bác tài sang bên trái đi! Tớ đợi cậu đó. Rượu đây ăm ắp, tối nay cứ phải nhậu thâu đêm cho thỏa, lâu lắm mới có dịp này.” Yamashita cứ thế tuôn ra một tràng rồi cúp máy, chẳng phần cho hấn nói câu nào.

Đành vậy, hay đến góp vui nhỉ, Hosoya cất điện thoại vào trong túi áo khoác, rồi nói, “Xin lỗi bác tài, tôi muốn đổi điếm đến. Phiền bác chở tôi đến Kugayama.”

Kosugi sống trong một căn nhà liền kề cũ kỹ, nó cùng với căn kế bên tạo thành dạng nhà song lập. Nhà xây hai tầng, có kết cấu 2LDK [\[3\]](#). Kosugi hay khoe nhờ có mảnh vườn tươm tất mà cậu ta có thể tận hưởng cảm giác như sống ở nhà biệt lập.

Trong căn nhà đó Yamashita đang nhâm nhi bia chờ hấn đến. Yamashita cũng là cậu bạn hấn kết giao từ hồi ở câu lạc bộ bóng bầu dục. Công ty thiết kế cậu ta từng làm việc phá sản vào năm ngoái, giờ cậu ta đang kiếm công ăn việc làm.

“Kosugi ra ngoài từ lúc chập tối. Cậu ấy bảo phỏng vấn xong sẽ đến Osaka bằng ô tô. Nghe nói ngày mai phải đi thu thập tư liệu từ sáng sớm tinh mơ. Phóng viên thể thao mà vất vả quá nhỉ.” Từ ngữ Yamashita nói dúi hết vào nhau.

Là người văn hay chữ tốt, sau khi tốt nghiệp đại học, Kosugi không đi tìm việc mà vừa làm thêm trong một công ty xuất bản, vừa bắt đầu công việc viết lách tự do. Đương nhiên ban đầu cậu ta trầy trật lắm mới có việc để làm, nhưng hiện giờ những bài báo cậu ta chấp bút đã lọt vào mắt xanh của vài tạp chí, tòa báo. Theo lời Yamashita, Kosugi đi thu thập tư liệu ở một câu lạc bộ bóng đá thiếu niên nào đó mãi tận Osaka.

Hấn trông thấy một con mèo ở góc phòng. Giống mèo Ba Tư lông trắng muốt. Hấn chưa nghe cậu ta kể chuyện nuôi mèo bao giờ.

“Mèo của người quen đấy, hình như gửi cậu ấy nuôi hộ từ tuần trước. Hôm nay cậu ấy phải đi thu thập tư liệu gấp, nên mới nhờ tớ trông nhà cho. Mà trông nhà gì chứ, đến đây chăm mèo thì đúng hơn là trông nhà.”

“Ra vậy.”

“Tớ cứ lo sốt vó vì từ thuở cha sinh mẹ đẻ đến giờ đã chăm mề bao giờ đâu, nhưng hóa ra cũng không phải công to việc lớn gì. Con mề ngoan lắm, lại được chủ dạy dỗ đến nơi đến chốn nên biết đi vệ sinh đúng chỗ.”

“Công xá trông nhà được bao nhiêu thê?”

“Một ngày năm nghìn yên, bao chi phí cần thiết. Mà chỉ việc quanh quẩn một chỗ thôi, nên tớ nào dám than vãn lấy một lời. Cái ngữ vô công rỗi nghề như tớ đây, có việc để làm là mừng rớt nước mắt rỗi,” Yamashita nói về tự trách rỗi cười xòa.

Sau đó hai người vừa hàn huyên chuyện cũ, vừa nốc như nước lã hết bia đến rượu whisky, rượu Nhật. Trông nhà mà cũng có đài ngộ riêng, đờ trong tủ lạnh muốn đánh chén bao nhiêu tùy thích, lại có thể uống cả rượu nữa. Bia chai cỡ lớn xếp chặt cứng tủ lạnh, whisky chưa khui nắp và rượu Nhật để mỗi loại một chai.

Chắc do nốc rượu vô tội vạ, nên mới quá nửa đêm Yamashita đã bắt đầu gà gât, đến gần một giờ sáng thì ngáp ngán ngáp dài. Có lay gọi thế nào cũng không buồn dậy.

Đúng là hết thuốc chữa với gã này.

Hosoya đắp cái chăn ở bên cạnh lên người cậu ta, rỗi đứng dậy. Hắn định lên phòng trên tầng hai đánh một giấc. Hắn đặt một bàn chân lên bậc cầu thang, ấn công tắc trên tường. Căn phòng lập tức chìm vào bóng tối thăm thẳm.

Sự tối tăm này vượt quá dự liệu của hắn, hơi men trong người khiến cơ thể hắn chao đảo trong phút chốc. Hắn loạng choạng, cứ thế khụy xuống sàn.

Chết dở. Không ngờ lại say mề như thế này.

Hắn xoa xoa mặt, cố đứng lên.

Đúng lúc ấy.

Hắn thấy ai đó đứng ngay bên ngoài ô cửa sổ trông ra mảnh vườn. Người đó đang nhìn chăm chăm vào trong này.

Hắn giật nảy mình. Nhưng khoảnh khắc tiếp theo, một nỗi kinh ngạc khác lại bủa vây hắn.

Dù bị ngăn cách bởi tấm rèm đàng ten, hắn vẫn nhìn ra Kiyomi đứng đó. Bộ com-lê màu vàng chanh ấy, hắn mới thấy vài tiếng đờng hồ trước thôi. Ánh sáng nhạt nhòa bên ngoài rọi vào khiến bộ đồ nổi lên trong bóng tối.

Hosoya chạy về phía sảnh. Nhưng mắt hắn chưa kịp quen với bóng tối, lại chuệnh choáng say, nên cơ thể va vào hết chỗ này đến chỗ khác. Mở toang cửa, hắn lao ra ngoài trên đôi chân trần.

“Kiyomi,” hắn gọi.

Nhưng chẳng thấy tiếng nàng đáp lại. Vẫn trên đôi chân trần, Hosoya chạy về phía cửa sổ. Ở đây cũng không thấy bóng dáng nàng đâu.

Chuyện gì thế này, lòng hắn chấn động, tâm trí rối bời. Kiyomi không đời nào đến đây. Nàng tránh Kosugi như tránh tà.

Cảm giác nhộn nhạo dần lan tỏa trong lòng ngực hắn. Hắn lấy điện thoại, thử gọi đến nhà nàng trước. Nhưng chẳng có ai nhắc máy. Tiếp theo hắn gọi vào điện thoại di động của nàng. Kết quả vẫn vậy.

Hosoya nghĩ ngợi giây lát, lần này hắn gọi đến một số điện thoại khác. Đó là số của người phụ nữ tên Oda Fujiko. Cô ta là bạn thân của Kiyomi, hai người sống cùng một tòa chung cư, làm cùng một quán. Hắn xin số cô trong lần cả bọn đi hát karaoke trước đó.

“A lô!” Giọng Fujiko vang lên.

“A lô, Fujiko à? Là tôi, Hosoya đây.”

“À vâng. Có chuyện gì mà anh gọi đêm hôm khuya khoắt thế?”

“Tôi sẽ giải thích lý do sau. Xin lỗi, cô có thể đến căn hộ của Kiyomi giúp tôi không?”

“Căn hộ của Kiyomi? Bây giờ ư? Tại sao?”

“Đã bảo tôi sẽ giải thích sau mà. Tóm lại cô đến đó luôn giúp tôi đi!”
Hosoya hướng vào điện thoại, gào tướng lên.

2.

“Bị Hosoya Tadao hối thúc, Oda Fujiko ra khỏi nhà khi chưa kịp hiểu sự tình. Căn hộ của cô ta ở tầng ba, còn căn của Kiyomi ở tầng năm. Nếu lúc đó cô ta đi thang máy thì chuyện đã khác, nhưng cô ta lại chọn leo cầu thang lên tận tầng năm.”

Mới nói đến đó, Kusanagi đã ngừng lại, nhìn Yukawa. Yukawa đang ngoảnh trên ghế giữa móng tay, hai chân gác trên bàn.

Như thường lệ, anh đang có mặt ở phòng nghiên cứu số mười ba khoa bộ môn Vật lý, Khoa học tự nhiên trường đại học Teito. Đang trong giờ lên lớp nên chẳng có bóng sinh viên nào ở đây cả.

“Này, cậu có nghe không đấy?”

“Đang dỏng tai lên nghe đây. Cậu nói tiếp đi! Leo cầu thang rồi sao nữa?”

“Oda Fujiko thấy một người đàn ông hút hải lao từ tầng bốn xuống tầng ba, rồi tầng hai. Hắn để tóc húi cua, mặc áo bu đông màu xám. Gương mặt nghiêng của hắn nhìn rất quen. Cô ta nhận ra hắn là khách quen của quán ở Shinbashi. Nhưng hắn không nhận ra cô ta, có lẽ bởi đang cuống cuống chạy trốn. Fujiko mang theo mối hoài nghi đến căn hộ của Nagai Kiyomi. Cô ta ấn chuông nhưng không thấy ai trả lời, bèn thử vặn tay nắm cửa, thì thấy cửa không khóa.”

“Rồi cô ta phát hiện ra thi thể à?”

“Cô ta thấy Nagai Kiyomi nằm sõng soài trong nhà tắm. Nên lập tức gọi điện báo cảnh sát.”

“Trưởng phòng Tuần tra Kusanagi lừng danh thiên hạ và đồng đội đã xuất đầu lộ diện ở khúc này nhỉ.”

Yukawa cười khúc khích.

“Thì đúng thế, nhưng tiếc thay chúng tôi chẳng có mấy đất diễn. Học tốc chạy đến nơi thì hung thủ đã hai năm rưỡi, việc bắt giữ hắn chỉ còn là vấn đề thời gian.”

“Hung thủ chính là người đàn ông mà Oda Fujiko trông thấy à?”

Kusanagi gật đầu thay cho câu trả lời, đoạn nhìn xuống quyền sở tay.

“Phóng viên thể thao Kosugi Hirofumi. Như tôi nói ban nãy, hắn là bạn thân của Hosoya, và đang theo đuổi Kiyomi. Tên của Kosugi lọt vào tầm ngắm đi điều tra lúc hắn đang ở trên đường cao tốc Tomei. Đương nhiên, bắt hắn chẳng phải chuyện gì khó nhọc. Chúng tôi nắm được hắn sẽ tới đâu rồi, nên chỉ cử đi điều tra viên đến Osaka là xong chuyện.”

“Thế Kosugi thừa nhận hành vi phạm tội rồi à?”

“Ban đầu hình như cũng chối bay chối biến đấy. Chỉ đến khi chúng tôi bóng gió chuyện có nhân chứng thì hắn mới ngoan ngoãn nhận tội.”

“Từ ấn tượng mà nói, tôi không cảm thấy hung thủ lên kế hoạch từ trước.”

“Cậu nói đúng. Đây là một vụ giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động điển hình.”

Đêm đó, Kosugi đến trước căn hộ của Nagai Kiyomi, mơn mõi đợi cô ta. Gần hai giờ sáng cô ta mới vác mặt về nhà.

Kosugi bảo muốn nói chuyện đằng hoàng trong nhà, ban đầu cô ta nhất quyết không chịu. Sau đó chắc nghĩ dùng dằng như thế cũng không phải cách hay, nên cuối cùng mới để hắn vào.

Kosugi tha thiết bày tỏ nỗi lòng, rằng hắn muốn qua lại với cô ta. Không phải vui chơi qua đường, mà là hẹn hò yêu đương để xây đắp tổ ấm.

Nhưng Kiyomi phũ phàng từ chối. Có vẻ cô ta đã nói như tát nước vào mặt hắn, rằng “tôi chẳng thấy anh hấp dẫn ở chỗ nào.”

Dù vậy Kosugi vẫn không lùi bước. “Xin em hẹn hò với anh một thời gian ngắn thôi cũng được, anh sẽ cố gắng để em thấy sự hấp dẫn của anh,” hắn còn quy lụy đến mức đó.

Đến đây Nagai Kiyomi liền quay ngoắt thái độ. Có lẽ trước đó cô ta ngỡ hắn là khách hàng, nhưng lúc này sức chịu đựng của cô ta đã đến giới hạn.

“Bớt đùa cợt đi! Tôi mà phải yêu hạng cù lùn như anh à? Vì anh là khách hàng nên tôi mới phải thon thót nói cười thôi. Đừng có được đằng chân lân đằng đầu.”

Kosugi bảo cô ta tới tấp phun ra những lời xé nát lòng tự tôn của hắn. Khóe miệng cô ta còn nhếch lên một nụ cười nhạt. Khoảnh khắc nhìn thấy thế, một tiếng động nào đó vang lên, r ả vỡ vụn trong con người hắn.

“Lúc định th ần lại thì hắn đã bóp cổ cô ta.”

“Đúng là hành vi phạm tội điển hình. Hay nên gọi là vụ giết người điển hình đây?” Về mặt Yukawa bỗng trở nên nghiêm túc.

“Thế à?”

“Chẳng thế thì gì? Đa phần những vụ giết người trong thực tế không được lên kế hoạch thấu đáo như trong tiểu thuyết. Sau một hồi qua tiếng lại, hung thủ nổi khùng lên, sát hại nạn nhân, kịch bản này phải chiếm quá nửa. Giết người là chuyện hệ trọng, khi một người bình thường ra tay, tinh thần họ phải ở trong trạng thái kích động một cách bất thường như bị mất trí hay bốc đ ồng, đúng không?”

“Ừ, đúng là chuyện đó hay xảy ra.” Kusanagi cọ tay vào mũi.

“Vậy cậu có mục đích gì mà kể lể dông dài mãi thế? Tôi chẳng thấy có vấn đề gì cả.”

Kusanagi sững sốt nhìn lại gương mặt đờ đẫn của Yukawa.

“Này này, có chú tâm nghe tôi nói không đấy? Nghe đây, vụ án bị phát hiện do Hosoya nhìn thấy hình bóng Nagai Kiyomi. Vào khoảng một giờ sáng. Và thực tế lúc đó Kiyomi đã bỏ mạng dưới tay Kosugi rồi. Cậu nghĩ sao về chuyện này?”

“Thế thì sao?”

“Cậu không thấy lạ à?”

“Ờ,” Yukawa khoanh tay trước ngực, thả chân xuống dưới bàn. Anh cứ thế xoay tít cái ghế sang hai bên. “Tôi nghĩ đó là một sự trùng hợp ghê gớm.” Anh ngừng xoay ghế, rồi nói bằng giọng điệu hờ hững.

“Trùng hợp ư? Trùng hợp thế nào?”

“Anh Hosoya đó ngà ngà say. Gọi là nửa tỉnh nửa mê cũng được. Trong trạng thái đó anh ta sẽ ngủ gà ngủ gật và nằm mơ thấy người yêu. Khi sự tỉnh, anh ta gọi điện cho cô ta, và trùng hợp là án mạng đã xảy ra ở nhà đó.”

“Sếp tôi cũng có cùng ý kiến với cậu. Ông ấy bảo Hosoya nằm mơ hoặc gặp ảo giác.”

“Ha ha,” Yukawa cười lớn. “Lúc nào chẳng vậy, tôi luôn tâm đầu ý hợp với sếp cậu.”

“Nhưng Hosoya khẳng khẳng mình không mơ mộng gì hết.”

“Ờ, ngoài sếp cậu ra, những người khác tin vào lời nói đó à? Linh động như thế thì tiền đờ trong ngành rộng mở phải biết.”

Kusanagi nhếch môi, gãi má sột soạt.

“Có gì buồn cười đâu. Cứ đà này, bản báo cáo sẽ biến thành câu chuyện kỳ bí mất. Nói có thể cậu không tin, nhưng trong đám đi đầu tra viên, còn có kẻ bảo rằng hồn ma của nạn nhân tìm đến Hosoya để báo mộng cho anh ta.”

“Thế thì càng vui. Trong công việc cũng cần sự hài hước chứ.”

“Cậu không thật lòng nghĩ thế phải không? Thôi cậu thử sức với bí ẩn này giúp tôi nhé!”

“Bí ẩn cơ đấy. Chắc gì đã là bí ẩn.”

Yukawa đứng dậy, đi về phía cửa sổ. Ánh nắng xuyên lọt qua khe rèm, làm cái áo trắng anh mặc sáng bùng lên chói cả mắt.

“Dù Hosoya tỉnh táo đi chăng nữa thì khả năng anh ta gặp ảo giác cũng rất lớn. À không, nói là ảo giác thì đao to búa lớn quá. Nói là nhìn nhầm hoặc ảo tưởng thì đúng hơn.”

“Thế anh ta nhìn nhầm với cái gì?”

“Chuyện nhìn nhầm cái khăn bay trong gió thành hồn ma từ ngày xưa ngày xưa đã có rồi. Hosoya mới hẹn hò với người yêu xong, nên hình bóng cô ta vẫn chưa phai mờ trong tâm trí. Thêm nữa, trong bóng tối nhập nhoạng, anh ta ngã dúi dụi nên chưa kịp hoàn hồn. Vừa ngẩng mặt lên, nhìn ra cửa sổ thì thấy thứ gì đó. Nếu đầu óc tỉnh táo, chắc anh ta có thể bình tĩnh nhìn ra chân tướng rồi. Ví dụ chỉ là thứ gì đó phản chiếu trên kính của sổ thôi. Tuy nhiên trạng thái tinh thần của anh ta lúc đó không bình thường. Không thể phủ nhận khả năng anh ta nhìn thứ phản chiếu trên tấm kính thành hình bóng người yêu đúng không?”

“Và tình cờ lúc đó người yêu anh ta bị bóp cổ chết ư?”

“Thì đã bảo là trùng hợp ghê gớm mà.” Yukawa nói.

Kusanagi buông một tiếng thở dài ảo não.

“Rốt cuộc chỉ có thể giải thích theo cách đó thôi sao?”

“Cậu bức xúc gì à?”

“Bức xúc thì có làm được gì đâu. Không thế thì chẳng lẽ đây là trò đùa của hồn ma?”

“Trên đời này những trùng hợp kiểu đó thi thoảng vẫn xảy ra với xác suất cực kỳ thấp. Tôi cho rằng không cần miễn cưỡng giải thích chúng.” Yukawa sỏi bước băng qua căn phòng, lại g ãn b ãn rửa tay. “Nhân tiện, làm cốc cà phê nhé!”

“Hôm nay thì thôi.” Chắc lại cà phê hòa tan chứ gì, anh nuốt câu này vào bụng. “Nhưng nếu cánh truy ãn thông đánh hơi ra vụ này, chắc lại nháo nhào như vỡ chợ cho mà xem. Họ hay bị d ãt mũi bởi mấy chuyện kỳ bí. Cậu thấy thế cũng được hay sao?”

“Biết làm sao được. Tự do tín ngưỡng mà.”

“Đành báo cáo với sếp như thế vậy.” Kusanagi nhìn đ òng h òr ãi đứng dậy.

“Còn chuyện gì nữa không?” Yukawa vừa bắc cái ấm đã đ ò đ ãy nước lên bếp vừa hỏi.

“Chuyện gì là sao?”

“Thắc mắc về vụ án đó. Xem ra vụ này hết sức đơn giản.”

“Ồ, nói về điểm khác thường thì chỉ có mỗi chuyện hồn ma đó thôi. Với lại, còn một chuyện cần lưu tâm nữa là nạn nhân đang ôm một đ òng nợ.”

“Nợ n ãn ư?”

“Chúng tôi chưa nắm được con số chính xác, nhưng tối thiểu cũng phải bốn, năm triệu yên. Cô ta vay nợ tứ tung thì phải. Thế mà tôi nhìn nhà cửa

lại thấy có vẻ ăn trắng mặc trơn lắm. Không chừng còn mắc bệnh nghiện hàng hiệu.”

“Nạn nhân nợ nần à?” Yukawa lăm băm r ồi hỏi. “Thế nguyên nhân tử vong có gì lạ không?”

“Không có. Trên cổ tay có vết thương nông, nhưng có vẻ không liên quan đến vụ án.”

“Cổ tay có vết thương ư?” Yukawa đang cho bột cà phê hòa tan vào cốc bỗng dừng tay, quay đ ầu lại. “Tay nào? Vết thương ra sao?”

“Cổ tay trái thì phải. À không, thật ra cũng không phải vết thương nghiêm trọng. Nên chỉ dán băng cá nhân thôi.”

Nghe đến đây Yukawa li ền im bật, anh nghĩ ngợi mông lung gì đó một lúc lâu, trên tay vẫn c ần cái thìa. Chẳng bao lâu sau, từ ấm đun nước phát ra tiếng xèo xèo, hơi nước bốc nghi ngút.

“Nước sôi r ồi kìa.” Kusanagi tắt bếp ga.

Yukawa chỉ cái thìa về phía Kusanagi.

“Cậu có cái tật xấu thật. Chuyện quan trọng nhất lại toàn nói sau cùng. Cậu mà nói sớm thì tôi đã có đáp án khác r ồi.”

“Gì vậy, vết thương ở cổ tay thì có vấn đề gì?”

“Có lẽ.” Anh vung cái thìa lên trên xuống dưới, r ồi lại sang trái sang phải, như vậy đ ữa nhạc trưởng. “Nào, cậu dẫn tôi tới đó nhé! Căn hộ có ma ấy.”

3.

Kusanagi đưa cho Yukawa đôi găng tay màu trắng khi cả hai đứng trước căn nhà liền kề của Kosugi.

“Sếp tôi đã đồng ý cho cậu vào căn nhà này. Ông ấy cũng mong sẽ nhận được lời giải thích hợp lý. Với lại, chắc không có vấn đề gì đâu, nhưng trước khi động chạm đồ đạc bên trong, cậu đeo cái này vào giúp tôi.”

Yukawa gật đầu, xỏ luôn găng tay.

“Không để lại vân tay là việc quan trọng đấy chứ. Cậu bảo chẳng có vấn đề gì, nhưng tôi thì nghĩ khác. Có khi các cậu phải lục soát lại căn nhà này đấy.”

“Tôi nghĩ chuyện hồn ma đó về cơ bản chẳng liên quan đến vụ án này.”

“Có liên quan hay không giờ chúng ta sẽ cùng làm cho ra nhẽ. Nào, vào thôi!” Yukawa hối thúc.

Kusanagi mới đến căn nhà này một lần sau khi Kosugi bị bắt. Mục đích là để thu thập lời khai của Yamashita Tsunehiko lúc anh ta trông nhà. Lời kể của Yamashita trùng khớp với nội dung Kosugi khai nhận.

Khi đó, trong nhà la liệt chai bìa, vỏ đồ ăn vặt vương vãi, nhưng có vẻ anh ta đã dọn dẹp trước khi rời đi, nên hôm nay căn nhà nom gọn gàng sạch sẽ hơn hẳn. Nghe nói con mèo Ba Tư trắng đã được trả về cho chủ.

“Giống nhà của đàn ông góa vợ nhỉ.” Yukawa phát biểu cảm tưởng khi đảo mắt nhìn quanh căn nhà đơn điệu, chẳng có lấy một món đồ trang trí.

“Theo những gì tôi nghe được từ Yamashita và Hosoya, đúng là chẳng có bóng hờng nào trong cuộc đời Kosugi. Họ bảo bao nhiêu năm qua, hẳn chưa có nổi một mảnh tình vắt vai. Hẳn chỉ có thể khua môi múa mép với

phụ nữ nếu họ là vận động viên. Và lại, đề tài chỉ xoay quanh các trận đấu thôi.”

“Hàng hiếm đây. Trong câu lạc bộ thể thao hồi xưa cũng chẳng đào đâu ra gã nào như vậy.” Yukawa cười khở. Ngày trước anh và Kusanagi cùng sinh hoạt trong câu lạc bộ cầu lông.

“Thế nên Hosoya mới bảo không ngờ hắn lại điên đảo vì tiếp viên quán rượu. Mà thật ra, vì cả đời hắn chẳng có tí kinh nghiệm tình trường nào, nên một khi đã ngộ nhận, sẽ đem cả tính mạng ra mà đặt cược. Chậc, tôi cũng đồng tình với ý kiến của anh ta.”

“Cơ duyên Kosugi gặp gỡ nạn nhân là từ lần hắn đến quán rượu đó à?”

“Thấy Kosugi bảo vậy. Hắn nổi hứng bước vào đó thôi. Thế nên càng tin sái cổ cuộc gặp gỡ đó là do định mệnh sắp đặt.”

“Định mệnh sắp đặt à?” Yukawa vừa khẽ lắc đầu, vừa bước chân vào trong nhà. Ánh mắt anh dừng ở dàn âm thanh đặt trên tủ trước tiên. “Bộ dàn xịn ghê. Thấy bảo loại này là sản phẩm mới, vừa có mặt trên thị trường năm ngoái. Trông đơn giản vậy thôi, nhưng có thể tái hiện xuất sắc âm thanh đấy.” Vừa dứt lời, Yukawa ấn nút bật, rồi ấn nút phát lại CD. Lắng nghe khúc nhạc du dương phát ra từ loa, Yukawa tròn mắt ngạc nhiên. “Bất ngờ thật. Đây là bài *Công chúa ngủ trong rừng*. Chẳng hợp với dân thể thao tẹo nào.”

“Chuyện đó cậu để tâm làm gì, mau mau xắn tay phá giải bí ẩn hồn ma giúp tôi đi!”

“Chậc, đi đâu mà vội mà vàng.” Yukawa nở nụ cười nhạt, quan sát cái chạn bát ở trong bếp.

Nói thực tình, Kusanagi chẳng rõ tại sao Yukawa lại đột nhiên để tâm đến lời khai của nhân chứng về hồn ma. Có vẻ chuyện này liên quan đến vết thương trên cổ tay của nạn nhân, nhưng anh chưa tìm ra mối liên quan đó.

Song từ những kinh nghiệm bấy lâu nay, Kusanagi đúc kết được một đi ều, vào những lúc thế này không nên vạ miệng hỏi lung tung.

Sau khi xem hết một lượt t ầng một, hai người lên t ầng hai. Trên này có một phòng sáu chiếu và một phòng bốn chiếu rưỡi. Phòng bốn chiếu rưỡi được dùng làm phòng ngủ thì phải, bên trong chỉ kê độc một cái tủ nhỏ có ngăn kéo. Trong đó cất ch ắn đệm đã cũ mềm. Còn căn phòng kiểu tây sáu chiếu là phòng làm việc. Giá sách kê xung quanh kệ máy tính, bàn ghế. Vài quyển tài liệu xếp thành hàng ngăn nắp trên giá. Quyển nào quyển nấy dán đềcan ghi những dòng chữ như Bóng chày chuyên nghiệp 1, hay Bóng b ầu dục đại học, Điền kinh ở gáy. Cũng có cả tài liệu về những môn thể thao khác như Trượt băng nghệ thuật hay Đấu kiếm.

“Không có c ầu lông nhỉ. Toàn những môn thể thao ít tiếng tăm.” Yukawa nói.

“Quan trọng hơn, nấn ná ở đây tìm hiểu mấy thứ này thì có tác dụng gì? Hosoya nhìn thấy ma ở t ầng một mà, cậu mau xuống đó làm thí nghiệm đi chứ.”

Kusanagi vừa dứt lời, Yukawa đã tròn xoe đôi mắt sau cặp kính nhìn anh.

“Ồ, thí nghiệm cơ đấy. Thí nghiệm gì nhỉ?”

“Tôi chịu, thí nghiệm về ảo giác chẳng, chẳng phải cậu đến đây để làm đi ều đó à?”

“Tuyệt vời! Một người phản ứng cực đoan với vật lý như cậu mà nói được câu này sao?” Yukawa vỗ b ồm bộp vào lưng Kusanagi, r ồi ra khỏi phòng, xuống c ầu thang. Kusanagi đuối theo sau với cảm giác bị giễu cợt.

Khi anh quay lại phòng khách ở t ầng một, Yukawa đã đứng ở đó, mắt nhìn về phía cửa sổ.

“Cách có vài mét thôi à? Từ khoảng cách này liệu có trông gà hóa cuốc được không nhỉ? Cái anh Hosoya đó có thị lực tốt chứ?”

“Tôi xác nhận rồi. Hai mắt không đeo kính là 0,7.”

“0,7 à?” Yukawa lẩm bẫm.

Khúc nhạc cổ điển vẫn trầm bổng vang lên từ dàn âm thanh. Kusanagi vặn nút âm lượng sang bên trái một chút cho tiếng nhỏ đi. Tạp âm lập tức lọt ra từ loa.

Yukawa nhìn anh.

“Điếc tai quá, để tôi vặn nhỏ âm lượng xuống một chút.” Kusanagi nói.

Nhưng chẳng thèm nghe lời anh nói, Yukawa đi về phía dàn âm thanh, tự tay vặn nút âm lượng. Mỗi lần vặn, tạp âm tạch tạch lại xuất hiện.

“Kusanagi, cậu có ảnh của Kosugi không?”

“Có, nhưng tôi không cầm theo.”

“Vậy ngoại hình Kosugi trông thế nào? Qua lời cậu kể, tôi hình dung hẳn ta không phải dạng chải chuốt quăn là áo lượt.”

“Đúng vậy. Nói thẳng ra là dạng cục mịch.”

“Kiểu tóc thì sao?”

“Tóc húi cua chẳng có gì đặc biệt.”

“À.” Yukawa bắt đầu gật gù. Sau đó khoe miệng anh giãn ra tạo thành một nụ cười không rõ nghĩa.

“Gì vậy, có chuyện gì sao?” Kusanagi hỏi.

Yukawa ngó nghiêng căn phòng lần nữa, bộ dạng như đang mưu tính gì đó. lát sau, anh nhìn lại dàn âm thanh, rồi gật đầu một cái thật mạnh.

“Kusanagi, vụ án này có lẽ phải đi điều tra lại từ vạch xuất phát.”

“Cậu nói sao?” Kusanagi tròn trừng mắt. “Hung thủ thật sự là kẻ khác à?”

“Không, hung thủ vẫn là kẻ đó. Nhưng có khả năng bản chất của vụ án sẽ thay đổi hoàn toàn.”

“Bản chất ư?”

“Ở thời điểm hiện tại, vụ án được coi là giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động. Nhưng có thật thế không?”

“Nếu không phải vậy thì là giết người có kế hoạch à? Chẳng có nhẽ.” Kusanagi bật cười. “Làm gì có kế hoạch giết người nào sơ sài như vậy. Và lại mọi manh mối đều chỉ ra vụ này không được tính toán trước.”

“Ban này tôi có nói với cậu thế này. Cho dù Hosoya gặp ảo giác gì đi chăng nữa, thì vụ giết người xảy ra vào đúng thời điểm đó là trùng hợp ghê gớm. Khi sự trùng hợp như vậy xảy ra, cần nghĩ xem liệu đó có phải tất nhiên không, ấy là kiến thức cơ bản trong giới khoa học. Tức là, cần giả định rằng chuyện hồn ma xuất hiện lần vụ giết người xảy ra vào thời điểm đó đều được dự tính từ đầu. Nghĩ theo hướng này, tôi nhận ra có nhiều điểm hợp lý hơn.” Yukawa quả quyết. Anh quan sát mọi việc dưới con mắt tinh tường của nhà khoa học.

“Hợp lý ư?”

“Nghe cậu kể, tôi thấy có vài chỗ còn mập mờ lắm. Thứ nhất là việc nạn nhân cho Kosugi vào nhà. Khó mà nghĩ rằng một người phụ nữ trẻ độc thân lại dễ dàng để người đàn ông mà cô ta không ưa vào nhà mình, cho dù hẳn ta có nài nỉ đến đâu. Tôi cho rằng Kosugi đã dùng vũ lực.”

“Hắn mà làm thế thì nạn nhân phải kêu lên chứ.”

“Có lẽ cô ta chưa kịp làm đi đâu đó. Kosugi là vận động viên bóng bầu dục đúng không? Hắn mà ra tay thật thì thừa sức bịt miệng nạn nhân, giật lấy chìa khóa, đàng hoàng đi vào trong nhà. Ít ra còn nhanh hơn là thuyết phục cô ta đồng ý. Dùng vũ lực không xong thì cũng có cách dùng chloroform nữa.” Nói đến đây, Yukawa gật đầu lia lịa, có vẻ anh tự thấy thán phục với những suy luận của mình. “Đúng rồi. Dùng chloroform là được. Nếu vậy sẽ khâu chuỗn được với vết thương trên cổ tay.”

“Tôi không hiểu. Vết thương trên cổ tay thì sao?”

“Đó chính là điểm mập mờ thứ hai. Trong sinh hoạt thường ngày, liệu có ai sơ sẩy cắt vào cổ tay mình không? Vậy chẳng lẽ cô ta tự sát bất thành à? Nhưng qua lời kể của cậu, tôi hình dung Nagai Kiyomi không phải dạng người bi lụy đó.”

“Rồi sao?”

“Suy luận rằng vết thương đó do hung thủ Kosugi gây ra thì hợp lý hơn. Hắn ta đã dày công tính toán để dựng hiện trường giả như tự sát. Nếu hắn sử dụng chloroform ngay khi xông vào nhà, nạn nhân sẽ bất tỉnh nhân sự, nên hắn có thể mặc sức ra tay mà không sợ nạn nhân chống cự.”

“Nhưng thực tế nạn nhân bị siết cổ chết mà.”

“Liệu hắn có tính toán sai không? Ví dụ không cắt được mạch máu chẳng hạn. Nghe nói cắt tay tự sát thật cũng khó lắm chứ chẳng chơi.”

“Chuyện thật đấy. Nhiều người cứ la oai oái lên là tôi cắt cổ tay rồi, nhưng thực chất chỉ cắt vào lớp da trên bề mặt thôi. Đó không phải dạng vết thương trí mạng.”

“Trong lúc hắn thực hiện hành vi thì nạn nhân tỉnh dậy. Thế là hắn cuống lên bóp cổ cô ta. Cậu thấy suy luận này thế nào?”

“Ôi,” Kusanagi rên lên. “Nếu vậy không ít thì nhiều, hiện trường phải vương lại vết máu chứ.”

“Chắc chắn Kosugi đã lau dọn sạch sẽ rồi. Cảnh sát các cậu cho rằng vụ này là siết cổ chết, nên không giám định vết máu đúng không?”

“Chuyện đó thì...” có lẽ thế thật, Kusanagi thànghĩ.

“Trên đây là căn cứ của giả thuyết giết người có kế hoạch. Chắc cậu cũng tự hiểu lý do Kosugi không nói sự thật là bởi hắn tính toán dù có bị bắt đi chẳng nữa, giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động tội sẽ nhẹ hơn đúng không?”

Về điểm này anh có thể đồng tình. Nếu là giết người có kế hoạch, tội sẽ nặng gấp bội.

“Nếu vậy, việc hồn ma xuất hiện không phải là trùng hợp à?”

“Đúng thế.” Yukawa nói với vẻ bình thản.

“Nhưng do hồn ma đó mà tội ác bị phát giác.”

“Vậy mới nói,” Yukawa nói. “Mọi chuyện không tiến triển theo kế hoạch của hung thủ.”

“Nghĩa là sao? Cậu giải thích rõ xem nào!”

“Khi nào làm sáng tỏ nội tình của vụ giết người này, cậu sẽ tự khắc hiểu ra. Đầu tiên, các cậu cần suy nghĩ về động cơ của hung thủ. Để ráp tâm lên kế hoạch giết người, cần phải có một động cơ tương đối lớn.”

“Không phải chúng tôi chưa đi đầu tra chuyện đó. Nhưng giữa Kosugi và Nagai Kiyomi có dây mơ rễ má gì đâu, ngoài mối quan hệ giữa tiếp viên quán rượu với khách hàng hay người trong mộng với kẻ trờng cây si.”

“Cậu dám khẳng định không bỏ sót thứ gì không?” Yukawa nói. Gương mặt tươi cười kia phun ra những lời gay gắt. “Cậu bảo nạn nhân nỡ nần chông chết còn gì. Liệu có nên đi điều tra thêm chuyện đó không? Rồi cả chuyện con mèo và trông nhà hộ nữa.”

“Con mèo và trông nhà hộ? Là sao?”

“Đêm xảy ra vụ án, Kosugi đang giữ con mèo đúng không? Vì vậy khi đi thu thập tư liệu gấp, hẳn mới phải thuê người trông nhà. Chẳng phải nên đi điều tra lại lần nữa xem chuyện đó có thật sự trùng hợp hay không à?”

“Ý cậu là chuyện đó cũng là kế hoạch của Kosugi?”

“Nếu chuyện ma quỷ mà hắn còn lập được kế hoạch, thì có thể lắm chứ.” Nói rồi Yukawa giơ ngón giữa, chỉnh lại vị trí cặp kính. “À không, tôi dám chắc hắn đã làm thế.”

4.

“À, nếu là bức ảnh đó thì cô ấy cũng cho tôi xem r ồi.” Oda Fujiko nói, cô ta ng ồi trên ghế trước quầy bar, bắt chéo đôi chân thon thả lộ ra dưới chiếc váy ngắn. Ngón tay kẹp điều thuốc lá để móng dài, sơn màu vàng chói.

Kusanagi đã đến quán club Tadoo ở Shinbashi. Nagai Kiyomi làm việc tại đây. Giờ mới sáu giờ bốn mươi phút tối nên quán chưa có khách.

“Cô có nhớ bức ảnh đó trông thế nào không?”

“Nhớ chứ. Một bức ảnh rừng rợn. Cô ấy bảo chụp bên cạnh nghĩa trang Tama mà. Ảnh chụp một cái cây hình thù kỳ dị, và một thứ tựa như làn khói trắng cạnh cái cây. Kiyomi bảo không phải ma quỷ gì đâu, nên tôi chẳng nói được gì nữa.”

“Nghĩa trang Tama nhỉ... Cô có xem thêm bức ảnh nào nữa không?”

“Mỗi bức đó thôi. Cô ấy cũng chụp thêm vài bức nữa, nhưng bảo đó không phải ảnh tâm linh.”

“Lúc đó cô ta có kể thêm về bức ảnh hay ho nào nữa không, ngoài ảnh tâm linh ra?”

Fujiko nghiêng đầu, ngẫm nghĩ giây lát rồi lắc đầu. “Tôi không nghe chuyện nào kiểu vậy cả.”

“Vậy à. Thế, chuyện đó là từ lúc nào nhỉ?”

“Kiyomi cho tôi xem ảnh lúc nào ư? Hay là cô ấy chụp ảnh lúc nào?”

“Nếu cô biết cả hai thì tốt quá.”

“Tôi xem ảnh độ hai tháng trước. Còn cô ấy chụp ảnh, nếu tôi không nhầm, là tháng 12 năm ngoái thì phải.”

“Tháng 12 là bốn tháng trước nhỉ.”

“Đúng vậy. Cô ấy kể là một tuần trước Đêm vọng lễ Giáng sinh, suy ra là ngày 17 tháng 12. Hôm đó, người đàn ông cô ấy để ý lại mời cô nàng khác đi chơi, nên cô ấy đâm bực bội, một mình lái xe đi lang thang, tiện thể chụp ảnh tâm linh.”

Ngày 17 tháng 12, nghĩa trang Tama, Kusanagi chỉ ghi lại có vậy, rồi cảm ơn và cáo lui.

Ba ngày trôi vèo qua kể từ hôm gặp Yukawa. Theo lời khuyên của cậu ta, anh đi điều tra lại tình hình nợ nần của Nagai Kiyomi thì phát hiện một chuyện động trời. Trong vòng hai tháng trở lại đây, cô ta đã trả được khoản nợ khoảng hai triệu yên. Lai lịch số tiền đó hoàn toàn bất minh. Cũng chẳng có dấu vết nào dù là nhỏ nhất cho thấy cô ta đã dành dụm vốn liếng từ trước.

Nếu vậy trời ban cho cô ta cơ hội nhận được một khoản bất thường à? Anh đem đi đầu này ra hỏi Hosoya Tadao thì từ miệng anh ta thốt ra những lời sắc mùi kỳ bí.

Kiyomi gần đây phát cuồng vì chụp ảnh, khi cô ấy đến một nơi để chụp ảnh tâm linh thì tình cờ chụp được một bức ảnh kinh khủng. Cô ấy gọi đó là “bức ảnh may mắn của em.”

Hosoya bảo chưa từng thấy bức ảnh đó, nhưng nếu là Oda Fujiko thì có lẽ xem rồi đấy, hai người đó vốn thân thiết mà, thế nên Kusanagi mới lặn lội đến tận quán Tadoo.

Nhưng có vẻ Fujiko cũng chưa từng thấy bức ảnh may mắn quan trọng này.

Sau khi rời quán Tadoo, Kusanagi lê bước đến đại học Teito. Anh chẳng tội gì mà về tổ đi đầu tra ngay. Anh đã đề đạt nguyện vọng muốn đi đầu tra thêm về động cơ gây án, đội trưởng tôn trọng ý kiến đó, nhưng bầu không khí vụ án hầu như đã hạ màn đang ngập tràn tổ đi đầu tra, còn những đi đầu tra viên khác thì chỉ đứng đưng.

“Hừ. Ngày 17 tháng 12, nghĩa trang Tama à?”

Sau khi nghe Kusanagi kể lại, Yukawa ng ỡ trước máy tính, thoăn thoắt gõ bàn phím và di chuột. Mặt sau màn hình quay về phía Kusanagi, nên anh chẳng nhìn thấy gì hiện ra trên đó. Mà thật ra, dù anh có nhìn thì cũng không hiểu nổi việc Yukawa đang làm có ý nghĩa gì.

“Cậu nghĩ bức ảnh may mắn có nghĩa gì? Chụp được một khoảnh khắc hay ho nào đó, đem đi tham dự cuộc thi nhiếp ảnh. Rồi dùng tiền thưởng để trang trải nợ nần à?”

Yukawa khịt mũi cười cợt suy nghĩ của Kusanagi.

“Xét tính cách của cái cô Nagai Kiyomi đó, nếu trúng giải thật thì cô ta đã đi khắp nơi khoe khoang rồi. Mà cậu cho rằng tiền thưởng ở cuộc thi nhiếp ảnh được tận hai triệu yên à?”

“Ờ, cậu nói có lý.” Kusanagi gãi đầu.

“Không tìm thấy bức ảnh đó trong căn hộ của Kiyomi đúng không?” Yukawa hỏi, mắt vẫn không rời màn hình máy tính.

“Ờ. Lọc tung lên rồi nhưng vẫn không thấy. Không có cả phim lẫn ảnh.”

“Nghĩa là nhiều khả năng bức ảnh đó liên quan đến vụ án.”

“Hả, sao lại thế?”

“Không phải thế thì gì. Thứ trước đó vẫn còn lại không cánh mà bay ngay sau vụ án. Đương nhiên phải nghĩ rằng có mối liên hệ.”

“À.” Hóa ra còn có cách nghĩ đó, Kusanagi nhìn xéo gương mặt Yukawa.

“Thế còn chuyện con mèo và trông nhà hộ, cậu tìm hiểu đến đâu rồi?” Yukawa hỏi.

“Tôi đi đâu tra rồi. Đúng là có vài điểm lạ.” Kusanagi lấy quyển sổ tay, mở ra.

“Đầu tiên là chuyện con mèo, chủ của nó là đôi vợ chồng kinh doanh tiệm sách nhỏ gần nhà Kosugi. Kosugi với họ là chỗ quen biết, con mèo cũng quấn quýt hẳn lắm. Họ gửi gắm nó cho Kosugi để đi Canada khoảng chục hôm thăm con cháu. Hình như con trai họ làm việc ở bên đấy.”

“Thời buổi kinh tế suy thoái thế này mà hưởng thụ xa hoa thật. Nhưng cũng có gì lạ đâu nhỉ.”

“Quan trọng ở chỗ này. Có vẻ Kosugi ngờ ý trông giúp con mèo. Vợ chồng họ đã bàn bạc xong xuôi từ trước là sẽ đem gửi con mèo ở nhà họ hàng tại Setagaya, nhưng sau họ lại nhận ý tốt của hẳn, gần nhà thì vẫn tốt hơn mà, thành ra con mèo được gửi cho hẳn. Đương nhiên, việc này xưa nay chưa từng xảy ra.”

“Ra vậy.” Yukawa gật đầu. “Cậu nói tiếp đi!”

“Mặt khác, vào đêm xảy ra vụ án, Kosugi đã đến Osaka thu thập tư liệu, đó là yêu cầu của nhà xuất bản. Nhưng hỏi ra thì mới biết, đó không phải công việc đột xuất, nên Kosugi đã biết từ trước.”

“Tức là,” Yukawa ngẩng mặt khỏi máy tính. “Có khả năng việc trông con mèo và thu thập tư liệu trùng thời điểm đầu là ý đồ của Kosugi.”

“Ồ đúng vậy, nhưng tôi không hiểu mục đích của hẳn.”

“Đơn giản thôi. Hẳn không thể bỏ con mèo ở nhà để đi vắng. Nên mới phải thuê người trông nhà hộ.”

“Vậy mục đích của hắn là thuê người trông nhà à? Nhưng để làm gì?”

“Rõ quá rồi còn gì? Để cho người đó thấy hồn ma.” Nói xong Yukawa lắc đầu một cái. “À không, trường hợp này gọi là ma thì không đúng lắm.”

“Là sao, tôi chẳng hiểu gì cả.”

“Giải thích để sau đi! Cậu xem cái này giúp tôi trước đã!” Yukawa chỉ tay vào màn hình máy tính. Kusanagi bèn đi đến bên cạnh Yukawa, ngó vào màn hình. Trên đó hiện một đoạn văn viết theo hàng ngang.

“Gì vậy, cái này là?”

“Tôi tra báo đấy. Cậu đọc lên xem nào!”

Kusanagi bắt đầu đọc đoạn văn đó. Ban đầu anh còn thấy nghi hoặc, nhưng rồi ngay lập tức phấn khích. Nội dung bài báo như sau.

Khoảng 0:45 sáng ngày 18, Sở Cảnh sát Fuchu nhận được tin báo về một người đàn ông nằm gục ở đường XX, thành phố Fuchu. Khi cảnh sát đến nơi, phát hiện người đàn ông khoảng sáu mươi tuổi đã tử vong do bị xe đâm. Đầu bị va đập mạnh khiến ông ta tử vong ngay tại chỗ. Cảnh sát nhận định đây là vụ gây tai nạn rồi bỏ trốn, nên sẽ đi điều tra theo hướng này. Có vẻ người đàn ông bị xe tông trúng lúc đang băng qua đường. Hiện trường vụ tai nạn ở cạnh nghĩa trang Tama, lại vào đêm hôm nên thừa người qua lại.

Kusanagi hít vào một hơi thật sâu rồi nói. “Cái này là sao?”

“Địa điểm, ngày tháng, thậm chí cả giờ giấc, tất cả đều trùng khớp nhỉ.”

“Đợi đã! Ý cậu là Nagai Kiyomi chụp được khoảnh khắc gây tai nạn bỏ trốn?”

“Khả năng đó lớn đấy. Và cứ thế, nó trở thành bức ảnh may mắn của cô ta.”

Kusanagi cuối cùng đã hiểu đi ều Yukawa muốn nói.

“Vậy là cô ta đã tổng ti ền hung thủ gây tai nạn à?”

“Bằng cách này thì đột nhiên cô ta có hai triệu yên trong tay cũng không có gì lạ.” Yukawa nói bằng giọng điệu bình thản.

“Nếu vụ tai nạn đó liên quan đến vụ giết người l ần này, thì hung thủ gây tai nạn là Kosugi ư?”

“Chắc chắn không phải r ồi. Đòi thuở nhà ai lại muốn yêu đương với kẻ uy hiếp mình.”

“Nếu không phải Kosugi thì là ai? Người thân của Kosugi à? Hay là...?”

“Người yêu đó.” Yukawa nói. “Người mình muốn bảo vệ bằng mọi giá, cho dù có phải giết người. Chắc chắn là người phụ nữ hấn đem lòng yêu tha thiết.”

“Nhưng Kosugi với Nagai Kiyomi...” Nói đến đây, Kusanagi vỡ lẽ. Kosugi có mục đích khi tiếp cận Kiyomi. “Nhưng trong nhà Kosugi, chẳng có dấu tích nào chỉ ra hấn có người yêu cả.”

“Dĩ nhiên. Hấn chắc chắn đã xóa sạch mọi dấu vết.”

“Thế à,” Kusanagi l ẫm bẫm. “Nếu vậy, phải làm thế nào để tìm ra người yêu của hấn đây? Đúng là chỉ còn cách tỉ mỉ đi ều tra những người liên quan thôi nhĩ.”

“Ồ, đó cũng là một cách, nhưng tôi nghĩ việc đó không nặng nhọc đến thế đâu. Nói gì thì nói, phạm vi đã được thu hẹp đáng kể.”

“Thế sao?”

“Cậu quên à? Chính cậu đã bảo Kosugi chỉ m ồm mép tép nháy với những cô nàng là vận động viên chứ ai.”

“À đúng rồi. Nhưng vận động viên nữ thì nhiều vô kể.”

“Đúng vậy, nhưng chẳng phải có thể khoan vùng những vận động viên chạy xe qua khu vực đó vào buổi tối hay sao?”

“Nghe nói vận động viên của công ty sau khi hết giờ làm vẫn phải nán lại luyện tập đến khuya. Nay, ở đây có bản đồ chỉ đường không?” Kusanagi đưa mắt nhìn về phía giá sách.

“Có bản đồ mới nhất đấy.” Yukawa di chuyển chuột máy tính. Vài giây sau, trên màn hình hiện ra tấm bản đồ Tokyo có màu. Kusanagi chưa kịp kinh ngạc, khu vực xung quanh thành phố Fuchu đã được phóng to ra.

“Cứ lệ thuộc quá mức vào công cụ văn minh thế này thì con người sẽ thoái hóa mất thôi.” Sau khi thốt ra một câu cay cú, Kusanagi nhìn chăm chú vào màn hình. “Nói là Fuchu nhưng rộng mênh mông ngút ngàn. Công ty có đội thể thao thì nhan nhản. Với lại, không loại trừ khả năng người phụ nữ đó đến từ nơi khác, chỉ đi ngang qua Fuchu thôi.”

“Nếu chỉ đi ngang qua, cô ta có thể chọn con đường khác rộng rãi hơn chứ? Cắt công đi qua con đường heo hút đó có nghĩa là nơi xuất phát hoặc đích đến của cô ta ở quanh khu đó.”

“Nói thì nói thế.”

Kusanagi nhanh chóng di chuyển ánh nhìn về màn hình. Mắt anh bỗng nhói đau. Khi anh định day mí mắt thì hàng chữ đó lọt vào tầm mắt. A, anh bất giác kêu lên.

“Tìm thấy gì à?” Yukawa hỏi.

Kusanagi chỉ tay vào một điểm trên màn hình. “Cái này thì sao?”

Ngón tay anh chỉ vào một tòa nhà. Nó đề tên Sân băng Những người bạn.

“Ra vậy, sân trượt băng à?”

“Thấy bảo vận động viên Olympic cũng phải luyện tập ngoài giờ.”

“Trên giá sách của Kosugi cũng có tài liệu Trượt băng nghệ thuật nhỉ.”
Yukawa nói rồi gật đầu.

5.

Nhìn dáng trượt của Moeda Chiaki khi thực hiện cú nhảy xoay hai vòng trên không, Kanazawa Yoriko bất giác siết chặt tay thành nắm đấm. Cô bé giơ chân phải lên rồi nhảy. Tư thế xoay mới đẹp mắt làm sao. Có đi ầu, lúc tiếp đất bị mất thăng bằng đôi chút.

Yoriko bước lại gần micro.

“Tốc độ giảm rồi. Lực của lưỡi trượt khi rời khỏi mặt băng yếu quá.”

Chẳng biết có phải do nghe thấy chỉ trích đó không, tốc độ trượt của Chiaki bỗng nhanh hơn. Tổ hợp cú nhảy đã kết thúc mỹ mãn.

Tại Sân băng Những người bạn này, học sinh tiểu học và cấp hai cả thầy giáo lẫn hai mươi người, nhưng Moeda Chiaki học lớp tám ở một tầng khác so với các bạn đồng trang lứa. Yoriko tự thấy may mắn khi đặt cược vào Chiaki. Từ thẳm sâu trong tim, cô nguyện đánh đổi tất cả để cô bé ấy tỏa sáng trên đấu trường thế giới.

Khi cô đang mải nghĩ vẫn vơ, cố vấn cho học sinh tiểu học Ishihara Yuri đi tới từ lúc nào. “Xin lỗi, cô Kanazawa ời. Có khách tìm cô ạ.”

“Vào giờ này ư? Ai vậy?”

“Hình như là... cảnh sát ạ.”

“Cảnh sát ư?”

Ishihara Yuri chỉ tay về phía sau. Hai người đàn ông mặc áo khoác đang đứng ở lối vào. Một người nhìn Yoriko rồi cúi chào. Cô cảm giác một đám mây xám xịt đang loang ra trong lòng mình.

Hai viên cảnh sát đó xưng tên là Kusanagi và Makita. Kusanagi hình như có vai vế cao hơn. Tại phòng nghỉ với những máy bán hàng tự động kê san sát nhau thành một dãy, Yoriko ng ồi đối diện với bọn họ.

“Tôi xin phép vào việc luôn. Cô biết nghi phạm Kosugi Hirofumi chứ?” Kusanagi hỏi. “Cả vụ án Kosugi gây ra nữa.”

Yoriko biết giả vờ giả vịt ở đây không phải cách hay. “Vâng, sơ sơ thôi,” cô đáp.

“Cô biết về vụ án lúc nào và ở đâu?”

“Lúc nào nhỉ? Xem nào, có lẽ là ngay sau hôm xảy ra vụ án. Tôi biết qua chương trình tin tức trên ti vi.”

“Chắc cô ngạc nhiên lắm.”

“Chuyện đó là đương nhiên.”

“Cô sốc đến mức không đi làm nữa à?”

“Hả?”

“Sau hôm xảy ra vụ án cô nghỉ làm đúng không? Ban nãy tôi nghe phòng giáo vụ nói vậy. Họ bảo họa hoàn lắm mới thấy cố vấn chính như cô nghỉ làm.” Giọng điệu anh m ềm mỏng, nhưng cách nói không có chút sơ hở nào.

Phải cứng cỏi lên, Yoriko nhủ thầm. Không qua được ải này thì bao công sức sẽ thành vô nghĩa.

“Chỉ là tôi thấy mệt mỏi trong người thôi. Chẳng liên quan gì đến chuyện của anh Kosugi cả.”

“Nhưng chẳng phải cô rất thân với nghi phạm Kosugi sao? Nghe nói hẳn thường xuyên đến đây những lúc không đi thu thập tư liệu.”

“Người đó để mắt đến Moeda Chiaki của chúng tôi. Anh ta không đến để gặp gỡ tôi.” Giọng cô bất chợt sắc lẹm.

“Thế à? Nhân tiện, vụ án xảy ra vào khoảng đêm khuya ngày 10 rạng sáng ngày 11 tháng này. Ngày 10 cô nghỉ làm nhỉ. Hôm đó cô đã ở đâu?” Anh tung ra câu hỏi quan trọng bằng giọng điệu nhẹ bẫng như đang nói về một việc cón con.

“Thì đã bảo là hôm đó tôi thấy trong người không khỏe nên ở lì trong nhà.”

“Cô không rời nhà dù chỉ một bước à?”

“Đúng vậy.”

“Nếu cô có thể chứng minh được đi ầu đó thì tốt cho chúng tôi quá.” Kusanagi nhìn Yoriko bằng ánh mắt thân thiện.

Cô nhú mày.

“Rốt cuộc là thế nào? Anh bảo tôi đã làm gì vào ngày đó?”

Ngay khoảnh khắc đó, nụ cười chợt tắt ngóm trên gương mặt cảnh sát Kusanagi.

“Đêm xảy ra vụ án, có nhân chứng trông thấy một người hao hao cô ở một nơi lạ lẫm, ngay gần nhà nghi phạm Kosugi. Nói đúng hơn, nhân chứng không nghĩ đó là cô, mà tưởng là Nagai Kiyomi.”

L ồng ngực Yoriko nhói lên nhưc nhối.

“Đúng là vợ vẫn. Tại sao tôi phải đến đó?” Cô không ngăn được cơ mặt đang gi ần gi ật.

“Chúng tôi nghĩ là để ựng tạo chứng cứ ngoại phạm cho nghi phạm Kosugi.”

“Cái gì?”

“Suy luận của chúng tôi như sau. Cô định cải trang thành Nagai Kiyomi, rồi đến nhà nghi phạm Kosugi vào lúc một giờ sáng. Đương nhiên lúc đó hẳn không có nhà. Chỉ có người trông nhà hộ là Yamashita, mà anh ta thì không biết Nagai Kiyomi. Nếu cô tự xưng mình là Nagai Kiyomi, anh ta sẽ chẳng mấy may nghi ngờ. Khi Yamashita bảo Kosugi vắng nhà, cô sẽ rời khỏi đó. Ở một nơi khác, trước thời điểm đó một chút, nghi phạm Kosugi sẽ sát hại Nagai Kiyomi thật, rồi dựng hiện trường giả như tự sát. Tiếp đó đến một giờ sáng, hẳn sẽ đi gặp đồng nghiệp. Nếu mọi chuyện trót lọt, nghi phạm Kosugi sẽ có chứng cứ ngoại phạm hoàn hảo. Đương nhiên cảnh sát sẽ cho Yamashita xem ảnh Nagai Kiyomi, hỏi xem đó có đúng là người anh ta gặp hay không. Tuy nhiên, ký ức của con người rất mơ hồ. Dù ngoại hình khác nhau, nhưng nếu bắt chước y sì đúc trang phục, kiểu tóc, cách trang điểm, lại thêm tuổi tác và thể trạng sần sần nhau, thì Yamashita sẽ không thể bảo người đến đây là một người khác. Các người đã đặt cược vào sự mơ hồ này.”

“Anh đừng đùa. Tôi chẳng có lý do gì để làm việc đó.” Yoriko cố gắng tỏ vẻ bình thản. Nhưng giọng cô đang run lên đầy tuyệt vọng.

“Cô dùng điện thoại di động đúng không?” Kusanagi nói. “Nghi phạm Kosugi cũng thế. Chúng tôi đã xác nhận được, lúc 1:15 sáng hôm đó, hẳn đã gọi điện cho cô. Thời gian trò chuyện khoảng năm phút. Hãy cho tôi biết, hai người đã nói chuyện gì trong khoảng thời gian đó?”

Điện thoại.

Yoriko hồi tưởng lại tiếng chuông điện thoại lúc đó. Sợ lưu lại lịch sử cuộc gọi, họ thống nhất không gọi điện thoại cho nhau trừ phi có việc cấp bách. Nhưng điện thoại đã réo vang. Trực giác mách bảo cô kế hoạch bên anh đã đổ bể.

Yoriko cúi gầm mặt. Làm thế nào để hóa giải cục diện này? Nhưng có lẽ những cảnh sát này đã đi đầu tra kỹ bằng chứng rồi, cô biết phải thanh minh thế nào với họ đây?

Hay là, cô thầ n nghĩ, đở hết tội cho anh ấy đượ c không?

Lúc ấy, cảnh sát Kusanagi lắ m bắ m. “Lý do có phải vụ gây tai nạn r ồi bỏ trốn đó không?”

Yoriko bất giác ngắ ng mặt lên. Trước mặt cô là ánh mắt m ềm m ởng của Kusanagi.

Khoảnh khắ c nhìn vào ánh mắt đó, bức tường phòng vệ trong tim cô đã vỡ tung.

Đúng như lời Kusanagi nói. Ngu ồ n cơn mọi chuyện là vụ tai nạn xảy ra vào cái hôm lạnh giá đó.

Cô không lường đượ c nơi ấy lại có người bất thình lình băng qua đườ ng. Và lại, chuyện Moeda Chiaki bị sa sút phong độ đã choán hết tâm trí cô lúc đó. Thế nên dù cô có đạp phanh, thì cũng đã muộn mất m ấ y phần của giây. Người đó bay lên trong ánh đèn pha.

Cô xuống xe, quan sát tình hình. Một người đàn ông nằm gục ở đó, không hề độn g đậy. Ông ta chết r ồi. Cô đã giết người. Máu bắt đầ u chảy ngược bên trong cơ thể cô.

Lúc địn h thầ n lại, Yoriko đã bỏ chạy khỏi hiện trường. Xin lỗi, hãy tha tội cho tôi, tôi còn nhi ều chuyện cầ n làm lắ m, cô liên tục biện minh trong lòng.

R ồi cảnh sát sẽ xuất hiện thôi, suy nghĩ đó không ngừng chi phối trái tim cô sau vụ tai nạn. Nhận thức đượ c mức độ nghiêm trọng của sự việc mình gây ra, ngày qua ngày cô sống trong thấp thỏ m lo sợ.

Nhưng cảnh sát m ấ i không xuất hiện. Thay vào đó, người tìm đến cô là Nagai Kiyomi.

Cô ta đư a cho Yoriko xem một bức ảnh. Trong đó chụp rõ nét cảnh Yoriko bước xuống xe ở hiện trường vụ tai nạn đó. Đúng là lúc đó cô cảm

giác ánh sáng lóe lên chớp nhoáng, nhưng không ngờ bị chụp lại, mà cô cũng chẳng có bụng dạ nào đi xác nhận nữa. Bức ảnh rõ đến mức đọc được tên câu lạc bộ in trên áo jacket. Rõ ràng, Kiyomi đã dựa vào đó để lần ra danh tính của hung thủ gây tai nạn.

“Tạm thời cô cứ đưa tôi mười triệu yên,” Kiyomi nói. Cô ta bảo đó là thù lao cho việc giữ im lặng.

“Cô nói tạm thời là có ý gì? Sau khi tôi trả khoản đó rồi, cô định đòi tiếp à?”

“Thế nào nhỉ, tôi không biết nữa. Đến lúc ấy hãy hay.”

Yoriko bảo không trả được ngân ăn ấy thì Kiyomi nói trả góp cũng được.

“Nhanh lên đây. Tôi đang méo mặt đây, nợ thẻ tín dụng cứ tăng lên từng ngày.” Cô ta nói với giọng điệu ngây thơ vô số tội.

Hôm sau Yoriko đến ngân hàng rút tiền, rồi đưa cho cô ta hai triệu yên.

“Khi nào gom đủ tiền thì gọi tôi nhé. Nếu để tôi chờ lâu quá, tôi sẽ mò đến tận nơi giục cô đây.” Kiyomi vừa cất bó tiền vào trong túi vừa nói.

Thế này thì toi rồi, cô sẽ bị bám riết cả đời. Sau bao hồi trăm trở, Yoriko đem chuyện này tâm sự với Kosugi. Hai người yêu nhau gần một năm nay, nhưng giữ bí mật chuyện tình cảm với mọi người. Nghe đến hai vấn đề nan giải là gây tai nạn bỏ trốn và bị uy hiếp, quả nhiên Kosugi tỏ vẻ sầu não. Nhưng sau cùng anh nói thế này, “Được rồi, anh sẽ nghĩ cách.”

Lời nói ấy vọng đến tai Yoriko mới đáng tin làm sao. Nhưng việc Kosugi định thực hiện quá li ều lĩnh. Anh tính tiếp cận Kiyomi, tiến đến mối quan hệ thân thiết, sau đó đoạt lấy chứng cứ vụ gây tai nạn rồi bỏ trốn kia. Nhưng việc này chẳng dễ dàng gì với người kinh nghiệm tình trường ít ỏi như anh.

Dùng dằng mãi, Kiyomi lại gọi điện hối thúc Yoriko, dọa cô nếu không thu xếp được tối thiểu một triệu yên trong tháng này, thì cô ta sẽ gửi bức ảnh đó cho cảnh sát.

Người đưa ra quyết định cuối cùng là Kosugi. Anh nói chỉ còn cách tiễn cô ta khỏi thế giới này thôi.

“Nhưng mà, liệu có suôn sẻ không?”

“Nhất định sẽ suôn sẻ. Anh chưa bao giờ thất bại trong thời khắc quyết định.”

Kế hoạch Kosugi lập ra quá phức tạp. Điềm làm Yoriko ngạc nhiên hơn cả là cô phải cải trang thành Nagai Kiyomi, rồi đến nhà Kosugi.

“Không sao đâu. Cái cậu Yamashita anh thuê trông nhà đầu óc lơ mơ lắm. Em và Kiyomi vóc người na ná nhau. Nếu bắt chước trang phục và kiểu tóc thì dễ dàng qua mắt cậu ta thôi.”

“Trang phục ư?”

“Cô ta chuộng màu vàng. Em chỉ cần khoác lên người quần áo màu vàng, thì ai cũng sẽ nghĩ người Yamashita gặp là Kiyomi.”

“Nhưng nếu lúc chết cô ta mặc quần áo khác thì cảnh sát có nghi ngờ không?”

“Kiyomi tự sát tại nhà. Họ sẽ nghĩ là cô ta về đến nhà rồi thay bộ đồ mặc nhà thôi. Ngộ nhớ cô ta mặc quần áo màu khác, anh cũng sẽ thay sang bộ màu vàng.”

Khi gặp Yamashita, cô sẽ cố trưng ra vẻ mặt nghiêm trọng, trình bày rằng muốn xin ý kiến Kosugi về chuyện nợ nần. Việc này nhằm tạo chứng cứ ngoại phạm cho Kosugi, đồng thời khiến cho việc tự sát của Kiyomi có vẻ đáng tin.

Cách thức nguy tạo vụ tự sát chỉ nghe thôi đã thấy ngột ngạt. Chờ chờ đến khi Kiyomi về nhà, làm cô ta bất tỉnh bằng cách cho người ê-te. Lấy chìa khóa, vào trong nhà, tìm chứng cứ vụ gây tai nạn bỏ trốn, cuối cùng thì cắt cổ tay cô ta, thả vào bồn tắm.

Anh ấy nói nguy hiểm mấy cũng phải làm. Bởi cứ thế này cô sẽ mất cả chì lẫn chài.

Anh đã nói đến thế, cô đành phải nghe theo. Vốn dĩ mọi trách nhiệm đều thuộc về cô.

Và cái đêm đó đã đến.

Sau khi đi taxi đến gần nhà Kosugi, cô hít một hơi thật sâu, rồi bước lại gần căn nhà. Lúc đó gần một giờ sáng. Cô định ấn chuông ở hiên nhà. Nhưng đúng lúc ấy lại nghe loáng thoáng âm thanh vọng ra từ bên trong.

“Này Yamashita, cậu ngủ rồi hả?” Cô nghe có người nói vậy.

Cô lập tức nhận ra có người khác ở trong nhà. Cô chợt hết hoảng. Càng nhiều người trong nhà, nguy cơ bại lộ càng cao.

Lúc đó, đèn trong nhà đã tắt ngóm.

Yoriko đứng cạnh cửa sổ, quan sát tình hình bên trong. Rốt cuộc ai đang ở trong đó?

Đúng lúc ấy ánh mắt cô chạm phải ánh mắt của một người đàn ông đứng trong bóng tối nhập nhoạng. Hắn còn khẽ hét lên. “Kiyomi.”

Người đó biết Nagai Kiyomi. Khoảnh khắc vỡ lẽ ra đi đầu đó, cô vội vàng quay lưng bỏ đi. Lúc ra đến đường, nấp vào một góc, cô nghe thấy tiếng gào thét gọi tên Kiyomi còn lớn hơn ban nãy.

Kosugi gọi điện cho cô sau đó một chút.

“Xin lỗi em, anh thất bại rồi.” Giọng anh u uất như vọng ra từ đáy giếng sâu hun hút.

“Anh không nở xuống tay à?”

“Không, anh xuống tay rồi.” Anh ngậy ra vài giây rồi nói tiếp. “Anh đã giết Kiyomi.”

“Nếu vậy thì...”

“Nhưng không kịp dựng hiện trường giả. Nửa chừng cô ta tỉnh dậy, hét toáng lên, nên anh đã...”

“Không thể nào...”

“Nhưng em yên tâm. Anh tìm thấy bằng chứng vụ tai nạn đó rồi. Anh đã hủy nó ngay lập tức. Còn vết thương trên cổ tay cô ta, anh cũng đã ngụy trang để trông như bị từ trước đó.”

Yoriko cắn môi. Cô không biết nói sao cho phải. “Còn em thì sao?”

“Chuyện đó thì...” Yoriko kể lại sự tình. Việc có hai người trông nhà xem ra cũng nằm ngoài dự tính của Kosugi.

“Vậy à? Nhưng biết làm sao giờ. Đành phó mặc cho ông trời thôi.”

“Chúng ta rồi sẽ thế nào đây?”

“Không sao. Rồi đâu khắc có đó.” Anh miễn cưỡng thốt lên giọng vui vẻ.

Nhưng vận may không mỉm cười với họ.

6.

“VẬY có nghĩa là,” kể xong câu chuyện dài lê thê, Kusanagi vươn người trên ghế, “hầu như y chang suy luận của cậu. Tôi xin ngả mũ bái phục.”

“CÓ gì khó đâu. Nếu góp nhặt từng đáp án một thì ai cũng đến đích thôi.” Yukawa uống cà phê hòa tan, vẻ mặt như tỏ ý chẳng có gì thú vị cả.

“Sao cậu biết hồn ma đó thực chất là đờng phạm?”

“ĐÓ là suy luận đơn giản nhất tôi nghĩ ra. Chắc phải có kẻ giở thủ đoạn thì người phụ nữ đáng lý đã mất mạng mới xuất hiện ở một nơi khác. Rồi nghĩ xem thủ đoạn đó nhằm mục đích gì, thì chỉ có đáp án để tạo chứng cứ ngoại phạm thôi.”

“NHƯNG để làm thế cần có sự giúp sức của đờng phạm là phụ nữ đúng không? Trong khi không hề có bóng hình phụ nữ nào xung quanh Kosugi, thế mà cậu chẳng hề do dự khi đưa ra kết luận đó. Lý do tại sao?”

“LÀM gì có chuyện không do dự. Thế nên tôi mới phải tận mắt quan sát nhà Kosugi. Và tôi càng vững tin hẳn đang qua lại với phụ nữ.”

“QUAN sát nhà hẳn ư? Có gợi ý gì trong căn nhà không có bóng dáng phụ nữ đó?”

Yukawa liền cười toe toét. “Chính là tiếng tành tạch đó.”

“Tiếng tành tạch? Là gì vậy?”

“MỖI lần vắn nút âm lượng trên dàn âm thanh của Kosugi là tạp âm phát ra đúng không? Nghe nói trong thuật ngữ của hãng sản xuất thiết bị âm thanh, tạp âm đó gọi là tiếng tành tạch. Chắc tại nó phát ra âm thanh tành tạch, tành tạch nên mới có tên gọi như vậy.”

“À, dàn âm thanh cũ hay gặp tình trạng như vậy.”

“Vấn đề ở chỗ đó đấy. Dàn âm thanh của Kosugi còn mới tinh. Thế thì tại sao xuất hiện tạp âm đó được? Vốn dĩ bản chất của tạp âm này là hợp chất silicon. Nghe nói dầu bôi trơn ở nút vặn đã kết hợp với vi hạt silicon bay trong không khí và tạo ra tạp âm này.”

“Tôi biết cậu học cao hiểu rộng rồi, thế chuyện này thì liên quan gì đến phụ nữ?” Kusanagi bực bội hỏi.

“Ở một hãng sản xuất thiết bị âm thanh nọ, người ta thu được dữ liệu lạ lùng như sau. Những dàn âm thanh lắp trong khách sạn tình yêu luôn xuất hiện tiếng tành tạch sớm hơn hẳn bình thường. Các nhà nghiên cứu tài ba đã dốc sức đi đầu tra nguyên nhân. Và cuối cùng họ đi đến một kết luận.” Yukawa giơ ngón tay trở lên. “Nguyên nhân là keo xịt tóc mà phái nữ sử dụng. Silicon trong đó sẽ chui vào trong dàn âm thanh.

“Keo xịt tóc à?” Kusanagi nhớ lại câu hỏi của Yukawa lúc đó. “Thế nên cậu mới hỏi kiểu tóc của Kosugi ư?”

“Vì tóc húi cua thì cần gì đến keo xịt tóc.” Yukawa tủm tủm cười, rồi cần cẩu lên.

“Ra vậy. Nói là vết tích của phụ nữ, nhưng cũng muôn hình muôn vẻ.”

“Muôn hình muôn vẻ từ những thứ nhìn thấy đến những thứ không nhìn thấy. Nhân tiện, cặp đôi hung thủ tội nghiệp đó sao rồi?”

Kusanagi buông tiếng thở dài trước câu hỏi của Yukawa.

“Đêm nào cũng như đêm nào, cả anh lẫn ả đều hôn xiêu phách lạc bởi vong hồn của người họ đã sát hại.”

“Vì vong hồn đó trú ngụ trong trái tim họ.”

Yukawa mở to tấm rèm cửa sổ.

Chương 3
HỒN MA QUẤY NHIỀU

1.

Trên tờ báo sáng chỉ đăng toàn tin tức vô bổ. Kusanagi Shunpei vừa hút hộp sữa, vừa xem lướt qua cột tin thể thao. Đội bóng Yumiuri Giants anh cô vũ đã nếm mùi thất bại bởi cú đánh lợi ngược dòng của đối thủ ở hiệp chín. Anh nhăn mặt, gấp tờ báo lại. Sau đó, anh thọc tay vào trong bộ đồ ngủ, gãi sột soạt vào mạng sườn. Vàng dương tháng 5 rơi vào cái bàn để chông chơ hộp mì ăn liền đã rỗng không. Sau khi *tuần lễ vàng* ^[4] trôi qua, những ngày nắng ráo tiếp nối nhau. Kusanagi rộp rộp hút cạn hộp sữa, rồi quẳng vỏ hộp vào thùng rác bên cạnh. Vài mảnh rác trong cái thùng đầy ú ụ rớt tràn ra ngoài. Nào là hộp cơm mua ở cửa hàng tiện lợi, rồi giấy gói bánh mì kẹp. Năm thì mười họa anh mới vào bếp nấu nướng, nên cái thùng ngập trong rác thải của đồ ăn thức uống mua ở cửa hàng tiện lợi.

Anh chán nản nhặt rác lên, tiện ngó quanh căn hộ *IDK* ^[5]. Chăn đệm bừa bộn không gấp, ngoài lối đi lại hằng ngày thì sàn nhà chẳng có chỗ để đặt chân. Anh tự thấy hổ thẹn vô cùng, kiểu này mà có người yêu chắc cũng chẳng dám dẫn về nhà.

Anh tính dọn dẹp qua một lượt, nhưng vừa đứng lên thì điện thoại réo inh ỏi. Kusanagi tìm ống nghe của cái điện thoại không dây nằm lẫn trong đồng tuần báo chất cao như núi, rồi nghe máy.

Người gọi là Morishita Yuri. Chị gái ruột của Kusanagi.

“Gọi có việc gì thế, bà chị?”

“Sao lại gọi có việc gì thế? Chị đây nếu không có việc thì cũng không muốn gọi cho cậu đâu. Bên cùng bất đắc dĩ mới phải gọi đấy chứ.” Yuri nói liền thoáng một thôi một hời. Từ ngày xưa Kusanagi đã chẳng bao giờ thắng nổi bà chị này trong mọi cuộc cãi vã.

“Em hiểu rồi, chị gọi em có việc gì?”

“Hôm nay cậu nghỉ làm đúng không?”

“Sao chị biết rõ thế?”

“Nghe mẹ nói mà.”

“Ra thế.”

Đấng sinh thành của Kusanagi vẫn còn khỏe mạnh, hiện đang sống ở quận Edogawa. Ba hôm trước anh gọi điện cho mẹ vì chuyện lễ cầu siêu.

“Chị có chuyện này muốn hỏi ý kiến cậu. Độ hai, ba giờ chiều cậu đến mạn Shinjuku được không?”

“Hôm nay ư? Luôn cơ à? Làm gì mà gấp gáp thế?”

“Có chuyện gấp mà lại. Đi được đúng không, đằng nào cũng chẳng có ai để hò hẹn mà.”

“Vì thế mà phải hẹn hò với chị à? Nói chuyện chán thế.”

“Cứ lo hã, chị đây cũng không rảnh rang đến độ gặp riêng cậu đâu. Chị sẽ dẫn theo một cô đến. Muốn cậu cho cô bé đó lời khuyên.”

“Hừ.” Nghe đến phụ nữ, tim anh không khỏi xao động. “Quen biết thế nào với chị?”

“Em gái của bạn chị.” Yuri nói rồi b ã thêm. “Đẹp lắm. H ồi xưa từng làm người mẫu tiếp thị sản phẩm đấy. Kém cậu năm tuổi thì phải.”

“Ồ.” Anh thấy háo hức hẳn lên. “Chậc, ai thềm quan tâm chuyện đó.”

“Vậy là cậu chịu gặp nhỉ?”

“Thì cũng đành vậy thôi. Người đó đang gặp phải chuyện khó khăn lắm à?”

“Đúng vậy. Đang khỏ sở trắm bề Nghe xong chuyện chị thấy hỏi ý kiến cậu là tốt nhất. Cứ nghe tâm sự của con bé đi. Chị biết có thể trông cậy vào cậu mà.”

“Em hiểu rồi. Được thôi. Thế muốn hỏi ý kiến chuyện gì?”

“Chị sẽ kể ngọn ngành lúc gặp nhau, gói gọn trong một câu thì là một vụ mất tích.”

“Mất tích ư? Ai biến mất vậy?”

“Chồng con bé.”

Kusanagi hẹn gặp Yuri tại quán trà của một khách sạn cao cấp nằm ở cửa phía tây ga Shinjuku. Anh có cảm giác đã ăn một quả lừa ngoạn mục của chị gái. Nếu từ đầu biết đối phương là gái đã có chồng, hẳn anh sẽ không phung phí ngày nghỉ quý giá của mình như thế này.

Yuri và bạn đến trước cả anh. Thấy anh bước vào, Yuri vẫy tay gọi từ ghế trong cùng của quán. Người phụ nữ ngồi bên cạnh đúng là rất trẻ trung và xinh đẹp. Nhưng rõ ràng cô mang đến cảm giác trầm tĩnh của phụ nữ đã yên bề gia thất. Vừa nhủ lòng đó là vợ người ta, anh vừa bước lại gần họ.

Yuri giới thiệu đôi bên với nhau. Người phụ nữ xưng tên là Kanzaki Yayoi.

“Thành thật xin lỗi vì làm phiền anh vào ngày nghỉ ạ.” Yayoi cúi đầu.

Ở bên cạnh, Yuri nói xen vào: “Đừng ngại, cậu ấy rảnh mà.”

“Chồng cô bị mất tích hay sao?” Kusanagi vào thẳng vấn đề

“Vâng.” Yayoi gật đầu.

“Từ bao giờ vậy?”

“Năm hôm trước ạ. Hôm đó anh ấy đi làm, rồi cứ thế chẳng về nhà nữa.”

“Năm hôm à... Cô đã báo cảnh sát chưa?”

“Tôi báo rồi ạ. Nhưng có vẻ đến giờ vẫn chưa có manh mối nào cả.” cô cúi gằm mặt xuống.

Chồng của Yayoi, Kanzaki Toshiyuki làm kỹ sư bảo dưỡng trong một công ty sản xuất thiết bị y tế. Nghe nói công việc chính của anh ta là đi bảo dưỡng máy móc ở viện dưỡng lão hay trung tâm phục hồi chức năng. Cho nên anh ta hầu như không có mặt đến công ty, cả ngày tất tả ngược xuôi trên chiếc xe tải hạng nhẹ.

Theo lời giải thích của công ty, Toshiyuki đã rời trụ sở vào buổi chiều năm hôm trước. Sau đó thì cả người lẫn xe đều biệt tăm biệt tích.

“Những chỗ chồng tôi có thể ghé đến, công ty đều tìm hiểu giúp rồi, nhưng vẫn không nắm được tung tích của anh ấy. Anh ấy rời một viện dưỡng lão ở Hachioji vào khoảng năm giờ chiều, sau đó thì đi đâu mất dạng.”

Có vẻ Yayoi đang chật vật giữ cho mình bình tĩnh để tường thuật lại câu chuyện. Giọng nói bị kìm nén kia đã tố cáo điếu đó. Nhưng Kusanagi vẫn nhận ra chung quanh mắt cô hoe đỏ.

“Mong là không gặp tai nạn.” Yuri nói vẻ bất an.

“Em không dám khẳng định, nhưng khả năng bị tai nạn thấp lắm.”

“Thế à?”

“Trường hợp nhận đơn trình báo mất tích, việc đầu tiên cảnh sát làm là đối chiếu thông tin đó với những vụ tai nạn khắp cả nước. Khó mà nghĩ là cảnh sát chưa xác nhận những vụ xe tải hạng nhẹ gây tai nạn. Nếu là vùng

quê xa xôi hẻo lánh thì không nói làm gì, đằng này nơi cuối cùng ch ờng cô đến là Hachioji.”

Nghe anh giải thích, Yuri cũng gật gù đ ờng tình.

“Vậy còn khả năng ch ờng cô cố ý bỏ đi thì sao? Cô đã nghĩ đến chưa?” Kusanagi hỏi Yayoi.

“Không thể nào.” Cô lắc đ ầu. “Tôi chẳng nghĩ ra lý do gì đ ể anh ấy làm thế cả. Và lại có ai bỏ nhà đi với đ ộc bộ quần áo trên người không?”

“Trong nhà cô có bị mất đ ồ đạc gì không? Ví dụ sổ tiết kiệm?”

“Cảnh sát cũng hỏi câu đó nên tôi đã tìm r ấ. Chẳng mất mát gì cả. Chỉ ít là những thứ đáng ti ền anh ấy đ ầu không mang theo.”

“Vậy à?” Kusanagi gật đ ầu.

Đương nhiên vẫn không thể loại trừ khả năng anh ta cố tình biến mất. Kusanagi biết số người bỏ đi biệt tích chỉ với bộ quần áo trên người nhiều đến bất ngờ. Hơn nữa, có những trường hợp mất tích có kế hoạch nhưng không thể phát hiện ngay manh mối nào cho thấy ý định thật sự của người mất tích. Tiền gửi ngân hàng đ ược chuyển sang tài khoản khác một cách tài tình, còn của cải trong nhà lần lượt đ ội nón ra đi.

“Chuyện của cô tôi cũng nắm đ ược hòm hòm r ấ.” Kusanagi nói. “Nhưng cho phép tôi nói thẳng, tôi không giúp đ ược gì đ ầu. Nếu cô đã báo cảnh sát, thì chẳng phải nên đ ợi h ồi âm từ họ trước hay sao?”

“Người đ ầu mà lòng dạ sắt đá thế.” Yuri quắc mắt lườm.

“Vì em cũng là cảnh sát chứ sao. Việc em làm đ ược thì cảnh sát địa phương cũng sẽ làm. Nói ngược lại, nếu cảnh sát địa phương hết cách thì em cũng giống họ thôi.” Và quan trọng hơn, chuyên môn của em là đi ều tra án mạng, chứ không phải tìm người mất tích. Nhưng lời này anh chỉ dám tự nói với lòng mình mà thôi.

Yuri chìm vào im lặng. Kusanagi uống cà phê trong bầu không khí ngại ngùng. Cà phê đã nguội bớt.

“Anh này...” Yayoi ngẩng mặt lên, rồi nhìn thẳng vào gương mặt Kusanagi. “Tôi cứ băn khoăn mãi một chuyện.”

“Chuyện gì vậy?”

“Có căn nhà này tôi đoán chừng mình sẽ ghé qua sau khi rời viện dưỡng lão ở Hachioji.”

“Hả... Căn nhà đó ở đâu vậy?”

“Công ty chúng tôi ngày trước buôn bán cả máy lọc nước. Nói thẳng ra là hồi đó lắm khi anh ấy phải đến nhà riêng của khách hàng.”

“Rồi sao?”

“Anh ấy có vẻ thân thiết với một bà cụ sống neo đơn. Ngoài thời gian bảo dưỡng máy lọc nước, anh ấy cũng ghé qua nhà bà cụ mỗi khi có việc ở quanh khu đó. Chừng tôi bảo chân cẳng bà cụ không đi lại được, tim mạch cũng không tốt, nên anh ấy động lòng trắc ẩn.”

“Hiện giờ anh ta còn thường xuyên lui tới thăm hỏi bà cụ không?”

“Hình như vẫn đến đó một tháng một lần ạ. Thi thoảng anh ấy vẫn đem về nhà nào là bánh bao, bánh ngọt, bảo là bà cụ tặng.”

“Nhà của bà cụ đó ở đâu?”

“Ở Fuchu ạ.”

Yayoi mở túi xách, lấy ra một tấm thiệp mừng năm mới, đặt lên bàn. Hàng chữ viết bằng bút máy trên đó bay bướm thật đẹp mắt. Tên người gửi là Takano Hide. Địa chỉ đúng là ở Fuchu thật.

“Cô đã liên lạc với bà Takano này chưa?” Kusanagi vừa phe phẩy tấm thiệp vừa hỏi.

“Tôi đã gọi điện thoại đến đó.”

“Bà Takano nói sao?”

“Chuyện đó...” Yayoi bỗng cúi gằm mặt xuống. Trông cô như đang do dự đi đâu gì đó. Nhưng rồi cô nhanh chóng ngẩng mặt lên. “Bà Takano qua đời rồi. Mới mấy hôm trước thôi.”

2.

Vừa mở cánh cửa phòng nghiên cứu số mười ba bộ môn Vật lý trường đại học Teito, Kusanagi trông thấy ngọn lửa phụt ra màu xanh nhạt. Yukawa Manabu mặc áo trắng, đứng ở đó với cái đèn khò trên tay.

“Gì thế, không buồn gõ cửa nữa.” Yukawa gào lên để át đi tiếng đèn khò ầm ỉ.

“Tôi gõ rồi mà có thấy cậu trả lời đâu.” Kusanagi cũng chẳng chịu kém cạnh mà gào lại.

Yukawa tắt lửa, đặt đèn khò xuống, đoạn cởi áo trắng ra.

“Nóng thật. Đúng là thí nghiệm này không thích hợp để làm trong phòng”

“Thí nghiệm ư? Thí nghiệm gì vậy?”

“Thí nghiệm điện hết sức đơn giản. Hồi tiểu học cậu làm rồi đấy. Đấu bóng đèn với pin rồi bật công tắc. Đèn sẽ lập tức thấp sáng. Thí nghiệm đó đấy.”

Yukawa chỉ tay lên mặt bàn dùng để làm thí nghiệm.

Như cậu ta nói, một bóng đèn to cỡ quả bóng mềm nối với một hộp vuông có vẻ là nguồn điện bằng hai sợi dây điện. Nếu chỉ có vậy thì chẳng khác gì thí nghiệm của học sinh tiểu học, nhưng ở đây có thêm một chiếc đĩa thủy tinh dài khoảng vài xăng-ti-mét nối với dây điện ở đoạn giữa dây.

“Gì vậy, đĩa thủy tinh này là gì?” Kusanagi hỏi.

“Là đĩa thủy tinh.” Yukawa đáp.

“Thủy tinh không dẫn điện mà. À không, hay nó làm bằng vật liệu đặc biệt?”

“Cậu nghĩ sao?” Yukawa nhướn miệng cười. Nhà vật lý học trẻ tuổi có vẻ thích thú với những câu hỏi ngớ ngẩn về khoa học của cậu bạn cùng khóa một thời.

“Người ta không biết mới hỏi.”

“Trước khi hỏi thì tự mình kiểm chứng xem! Chỉ cần bật công tắc là xong. À đúng rồi, công tắc là thứ gắn trên cái hộp ấy.”

Yukawa bảo vậy, Kusanagi liền thận trọng bật công tắc. Anh đã chuẩn bị sẵn sàng cho một việc kinh khủng nào đó xảy đến trong phút chốc, nhưng chẳng có gì xảy ra cả.

“Cái gì, không dẫn điện thật à?”

“Không phải vật liệu đặc biệt gì đâu. Là thủy tinh thường thôi. Thủy tinh là vật liệu cách điện. Dòng điện sẽ không truyền qua đó.”

“Nếu vậy...”

“Tuy nhiên, nếu làm thế này thì sao?”

Yukawa bật hộp quẹt, rồi dùng nó để châm đèn khò. Bằng cách điều chỉnh lượng không khí, ngọn lửa dập dùi biến thành ngọn lửa xanh nhạt sắc nét. Anh đưa ngọn lửa đó lại gần đĩa thủy tinh. Bên dưới đĩa đặt một viên gạch.

Bị nung nóng bởi ngọn lửa của đèn khò, đĩa thủy tinh từ từ đỏ lên, như sắp tan chảy đến nơi. Rất nhanh sau đó một chuyện kinh ngạc xảy ra. Bóng đèn sáng bừng lên. Có nghĩa là dòng điện đã truyền qua đĩa thủy tinh. Kusanagi bất giác ò lên một tiếng kinh ngạc.

“Thành phần chính của thủy tinh là ion silicon và ion oxy. Ở thể rắn, hai thành phần này liên kết chặt với nhau. Nhưng khi bị nung chảy bởi nhiệt độ cao, kết cấu đó sẽ trở nên lỏng lẻo. Ion silicon có điện tích dương bị đẩy về phía cực âm, ion oxy có điện tích âm bị đẩy về phía cực dương. Kết quả là dòng điện được truyền qua.”

Kusanagi thấy lời giải thích của Yukawa thật mơ hồ. Nhưng anh biết cái đĩa thủy tinh đã tan chảy phân nửa trước mắt mình hiện có đặc tính hoàn toàn khác với thủy tinh anh thường thấy.

Một lát sau, Yukawa tắt đèn khò. Kusanagi đoán thí nghiệm đã kết thúc ở đó. Thủy tinh sẽ trở về hình dáng ban đầu, dòng điện không truyền qua nữa, bóng đèn cũng tắt. Nhưng không phải. Dù không bị nung nóng bởi ngọn lửa của đèn khò, đĩa thủy tinh vẫn tiếp tục tỏa ra ánh sáng rực rỡ. Bóng đèn cũng cứ thế sáng rọi.

“Khi dòng điện ở một mức độ nhất định bắt đầu truyền qua, sẽ tạo ra điện trở đột nóng, khiến đĩa thủy tinh tiếp tục tự phát nhiệt. Đến đây, dù không cấp nhiệt từ bên ngoài, dòng điện vẫn tiếp tục truyền qua.”

“Hả? Sao mà giống tâm lý của mấy kẻ phạm tội hàng loạt thế!” Kusanagi nói.

“Ý cậu là sao?”

“Ban đầu phải có động cơ đã. Động cơ đó khiến bản thân phấn khích, rồi phạm tội. Nhưng gây tội xong lại càng phấn khích hơn, không nghĩ đến hậu quả, tiếp tục phạm tội. Một minh chứng của cái vòng luân quần. Khi định thần lại thì động cơ ban đầu chẳng còn quan trọng nữa.

Ha ha, Yukawa bật cười. “Ra vậy. Đúng là giống thật.”

“Tất công tác ở đâu thế?”

“Không tất thì sẽ thế này.”

Yukawa chỉ vào cái đĩa thủy tinh. Chiếc đĩa ban nãy còn tỏa ra ánh sáng đỏ chói lọi, giờ đã tan chảy bởi nhiệt lượng mình phát ra. Bóng đèn lúc này cũng tắt ngóm.

“Cuối cùng lại tự hủy hoại bản thân mình à?”

Quán Mifuku cách trường đại học vài phút đi bộ. Dù là quán rượu, nhưng thực đơn suất ăn ở đây cũng phong phú lắm. Chắc bởi họ hướng tới đối tượng khách hàng là sinh viên chăng? Ngày xưa Kusanagi từng hay lê la ở quán này, có đi đâu anh không ngờ đến tuổi này rồi còn ghé nơi đây. Nhưng Yukawa bảo đến đây được rồi, nên đành chiều theo ý cậu ta.

Hôm nay chẳng có việc gì cả, thi thoảng muốn cùng cậu bạn đánh chén no say nên anh mới quay lại mái trường xưa. Hai người lại ngồi cạnh nhau ở chỗ trong cùng của quầy, như cái ngày xa xưa ấy.

Sau một hồi lâu kể cho nhau nghe về tình hình gần đây của bạn bè chung, Kusanagi nhắc chuyện gặp Kanzaki Yayoi hồi chiêu. Coi như kiểm chuyện làm quà. Yukawa hình như chẳng để tâm lắm, nhưng vẫn khuyên “Nên đi điều tra thêm về gia đình của bà Takano đó.”

“Quả nhiên là thế.”

“Tôi tò mò về đám họ hàng của bà ta.”

“Cũng phải.” Kusanagi rót thêm bia vào cốc của Yukawa, chỗ còn lại anh trút vào cốc mình.

Theo Kanzaki Yayoi, lúc cô ta gọi điện đến nhà bà Takano Hide, có một người đàn ông nghe máy. Hắn tự xưng là họ hàng của bà Takano Hide. Khi cô ta hỏi chừng mình có đến đó quấy quả không, thì hắn bảo không biết, bà cụ vừa qua đời nên chúng tôi đang bận trăm công nghìn việc, rồi dập máy.

Nghe vậy Yayoi vẫn thấy thấp thỏm không yên, nên đã đích thân đến nhà Takano. Một người đàn ông xấp xỉ ba mươi lăm tuổi tiếp cô ta. Có vẻ đó không phải người đàn ông nghe điện thoại.

Yayoi đưa cho hắn xem ảnh Kanzaki Toshiyuki, hỏi xem người này gần đây có đến đây không. Hắn chẳng buồn liếc nhìn bức ảnh, đã nói gần đây chẳng có ai đến đây cả. Thấy cô ta toan hỏi thêm, hắn liếc nhìn mặt mày, rồi buông lời hăm dọa. “Hỏi gì mà hỏi lắm thế, đã bảo không biết là không biết, nếu định kiếm cớ gây sự thì đây không ngán.” Nạt nộ kiêu vạ đó.

Cực chẳng đã, Yayoi quay lưng bỏ đi, rồi sang nhà hàng xóm bóng gió dò hỏi thông tin. Bằng cách đó, cô ta nắm được hiện có mấy người cả đàn ông và phụ nữ sống tại nhà Takano. Họ bắt đầu đi ra đi vào đó từ khoảng hai tháng trước, rồi ăn dầm ở dề từ lúc nào chẳng rõ. Sinh thời bà Hide bảo với hàng xóm họ là vợ chồng đưa cháu trai. Lúc kể về họ trông bà hoan hỉ lắm, chắc vì bà sống cô quạnh một mình bao lâu nay.

Nghe nói bà Hide qua đời do lên cơn đau tim. Tang lễ được tổ chức lặng lẽ trong một hội trường của thành phố. Nhưng có một điểm Yayoi thấy băn khoăn. Đó là ngày bà Hide qua đời cũng là ngày Kanzaki Toshiyuki mất tích.

“Nhưng để đi điều tra thì cần có lý do.” Kusanagi nói. “Với tình hình hiện tại chúng tôi không tiện nhúng tay. Chí ít là trên cương vị cảnh sát.”

“Tôi có người quen cực ghét tiêu thuyết trinh thám.” Vừa nói Yukawa vừa đưa con hải sâm lên miệng. “Tôi hỏi sao lại ghét, thì người đó bảo vì tội phạm rất một lũ ngớ ngẩn. Họ bỏ bao công sức nghĩ ra phương thức giết người để đánh lừa cảnh sát. Thế mà lại chẳng buồn vận dụng đầu óc để giấu thi thể đi. Không có thi thể thì làm sao xác định được vụ án nào xảy ra, thế nên cảnh sát chắc chắn sẽ không bắt tay vào đi điều tra.”

“Người quen đó chính là cậu chứ gì?”

“Ai mà biết.” Yukawa uống cạn cốc bia.

3.

Kanzaki Yayoi gọi điện thoại cho Kusanagi hai tuần sau buổi gặp ở khách sạn Shinjuku. Suốt khoảng thời gian đó, Kusanagi chẳng giúp được gì cho cô cả. Hung thủ của một vụ án khác bị bắt, nên anh bận bù đầu để củng cố chứng cứ và thẩm vấn lại.

“Xin lỗi cô, tôi đang bận tối mắt tối mũi. Tôi cũng tính ghé qua đó một lần xem tình hình thế nào.” Kusanagi bỗng chuyển sang giọng điệu phân trần. “Cô có nghe tin gì từ cảnh sát không?”

“Không ạ. Tôi có hỏi một lần, nhưng chỉ nhận được những câu trả lời không rõ ràng.”

“VẬY Ạ?”

Nghĩ cũng phải. Cảnh sát chỉ nhớ đến người mất tích khi họ tìm thấy thi thể không rõ danh tính thôi.

“À anh Kusanagi ơi, thật ra sau đó, tôi đã đến nhà của bà Takano thêm vài lần nữa.” Yayoi ngập ngừng nói.

“CÓ PHÁT HIỆN GÌ KHÔNG?”

“Không, chưa đến mức gọi là phát hiện, nhưng có đi đâu này hơi lạ.”

“LẠ THẾ NÀO?”

“Mấy người đó tối nào cũng ra khỏi nhà rồi đi đâu đó. Lại còn vào đúng một giờ nhất định.”

“ĐỢI ĐÃ! CÔ KANZAKI, TỐI NÀO CÔ CŨNG THEO DÕI CĂN NHÀ ĐÓ Ạ?”

Yayoi im bật trước câu hỏi của Kusanagi. Anh nghe thấy tiếng cô thở khẽ.

“À không, không phải tôi trách cứ cô đâu.” Kusanagi vội vàng phân bua. “Tôi chỉ thắc mắc tại sao cô bận tâm về gia đình đó đến vậy?”

“Đó là... trực giác mách bảo ạ.”

“Hả? Trực giác à?”

“Để anh chê cười r ồi. Ai đời lại nói chuyện trực giác với cảnh sát nhỉ.”

“Không có chuyện đó đâu.”

“Tôi đã thử đến viện dưỡng lão ở Hachioji, nơi cuối cùng ch ờng tôi ghé qua. R ồi gặp bà cụ đã trò chuyện với ch ờng tôi hôm đó. Bà bảo ch ờng tôi ân cần hỏi han nên vui lắm. Khoảnh khắc đó, tôi chợt nghĩ, trên đường từ đó về nhà không có lý nào ch ờng tôi không đến thăm bà Takano. Lúc đến viện dưỡng lão, ch ờng tôi chắc chắn sẽ nhớ đến bà Takano Hide.”

L ần này tới lượt Kusanagi lặng thinh. Lời Yayoi nói quả có sức thuyết phục. Đó đúng là trực giác, nhưng không phải vô căn cứ. Liệu gọi là trực giác logic được không? Yukawa mà nghe thấy lời này chắc nản lắm đây.

“Cô nói tối nào họ cũng ra ngoài vào một giờ nhất định nhỉ.” Kusanagi hỏi sau khi nhớ lại lời Yayoi kể ban nãy. “Cô có xác định được họ đi đâu không?”

“Vâng, nhưng bám theo đến tận nơi thì tôi hơi sợ...” Cô ngắc ngứ.

Kusanagi đã đoán ra ý đồ của cô. H ắn cô trông mong đi ều gì đó ở anh nên mới gọi điện như thế này.

“Tôi hiểu r ồi.” Anh nói. “Tối mai tôi rảnh. Chúng ta cùng đến đó theo dõi nhé!”

Bảy giờ ba mươi phút tối hôm sau, Kusanagi và Yayoi cùng ngồi trong một chiếc xe ô tô hạng nhẹ màu đỏ. Chiếc xe này nghe đâu là xe riêng của gia đình Kanzaki. Nhưng cô bảo Toshiyuki chẳng mấy khi dùng đến.

“Có lẽ lúc đi làm anh ấy lái xe nhiều rồi, nên ngày nghỉ muốn được thoải mái.”

Trên gương mặt nghiêng nghiêng vừa thốt ra câu đó, dường như đã buông bỏ hy vọng người chồng sẽ sống sót quay về.

Hai người đỗ xe ở lề đường. Phía bên kia con đường, những ngôi nhà kiểu Nhật cổ kính nằm san sát nhau. Căn nào căn nấy đều mang dáng dấp của nhà xây từ năm Chiêu Hòa bốn mươi. Căn nhà thứ ba từ bên trái sang là nhà Takano. Nhìn bề ngoài nó có vẻ không rộng rãi lắm. Kusanagi đoán mặt bằng rộng khoảng ba mươi tsubo.

Theo lời Yayoi hiện có hai cặp vợ chồng tá túc tại đó. Một cặp hình như là vợ chồng cháu trai của bà Takano Hide, cặp còn lại là vợ chồng anh trai của vợ người cháu đó. Ít nhất là họ để lộ cho hàng xóm thấy như vậy.

“Nhưng mà,” cô nói, “hàng xóm không nói gì hay về họ cả. Nghe đâu hồi mới sống cùng bà Takano Hide, họ cũng tỏ vẻ xởi lởi lắm, nhưng bà Takano vừa mất, họ đã trở mặt, giờ thì chẳng thèm chào hỏi ai.”

“Lý do nào mà bốn người đó sống chung với bà Takano Hide vậy?”

“Bà Takano kể với hàng xóm là vợ chồng cháu trai bị đuổi việc, phải dọn ra khỏi ký túc xá của công ty nên đến đây tá túc. Cặp còn lại bà cũng nhận là họ hàng.”

“Ồ.” Một câu chuyện đáng ngờ, Kusanagi nghĩ. “Cô nói hẳn bị đuổi việc, vậy giờ hẳn có làm gì không? Hay chỉ ăn không ngồi rồi?”

Yayoi khẽ gật đầu. “Theo lời hàng xóm thì cả ngày lông bông. Mà không riêng gì người xưng là cháu trai, người đàn ông còn lại cũng thế.”

“Kẻ đó cũng vô công rồi nghề, không có nơi ăn chốn ở à?”

“Nhưng...” Yayoi hơi nghiêng đầu, “họ không nhọc lòng vì chuyện cơm áo gạo tiền thì phải. Những thứ họ khoác lên người không hề rẻ chút nào.”

“Thế à?”

“Họ cũng không có vẻ đang kiếm việc làm. Tóm lại cả bốn người luôn luôn ở nhà.”

“Nhưng cứ đến tám giờ tối là...”

“Vâng.” Yayoi gật đầu, mắt cô nhìn về hướng chênh chếch. “Cả bốn người sẽ ra ngoài.”

Kusanagi nhìn đồng hồ. Sắp đến tám giờ rồi.

Tám giờ kém ba phút, một người đàn ông ra khỏi nhà trước tiên. Hắn trông to béo. Bụng bia phưỡn ra từ dưới cái áo polo trắng, trông như có bầu mấy tháng. Tiếp đó một người phụ nữ bước ra. Cô ta tầm ba mươi lăm tuổi hoặc nhỉnh thêm đôi chút là cùng. Cơ thể gầy gò, mặt đánh bụi phấn.

Hai người đó đứng đợi trước cửa, sau đó đôi nam nữ nữa xuất hiện. Cả hai đều có vóc người nhỏ thó. Người đàn ông mặc bộ thể thao, mái tóc dài buộc hất ra đằng sau. Người phụ nữ khoác áo bò, mặc chân váy dài lướt thướt như chạm đất đến nơi. Cả hai trông có vẻ trên dưới ba mươi tuổi.

“Lần trước đến đây, người đàn ông mặc áo polo trắng đó tiếp tôi ở sảnh.” Yayoi nói.

“Họ không dùng ô tô đúng không?”

“Vâng. Họ toàn đi thành một đám rồi lang thang vậy thôi. Có đôi lần tôi định bám theo, nhưng họ biết mặt tôi.”

“Tôi hiểu rồi. Cô cứ ngồi yên ở đây nhé!”

Kusanagi xuống xe, nhanh chân bám theo hai cặp nam nữ đó.

Hình như họ đi về phía nhà ga. Cặp kém tuổi đi đằng trước, hai người trung tuổi nối gót theo sau. Ở đằng sau quan sát, Kusanagi thấy họ hầu như không nói với nhau lời nào. Dù như hình với bóng cả ngày, nhưng họ không có vẻ thân thiết lắm. Hay bởi cả ngày dài nhìn mặt nhau rồi, nên giờ họ chẳng còn gì để nói với nhau nữa.

Thoạt đầu, Kusanagi nghĩ họ ra ngoài vào giờ cố định chỉ để đi ăn. Nhưng Yayoi bảo khó có khả năng đó lắm. Vì những hôm sushi được giao tới tận cửa, họ cũng rời nhà lúc tám giờ tối.

Trông cũng không giống như đang theo học lớp văn hóa nào, Kusanagi nghĩ vậy trong khi thận trọng giữ khoảng cách an toàn với bốn người ở đằng trước.

Chẳng bao lâu sau, họ đã đến con phố mua sắm. Nói vậy, nhưng tầu này thì chỉ còn lác đác vài cửa hàng mở cửa thôi. Bốn người đó vẫn giữ nguyên tốc độ di chuyển.

Rồi họ đột ngột dừng bước. Sau khi trao đổi đôi ba câu, cả đám lục đục đi vào quán bên cạnh. Đó là quán thịt nướng.

Gì thế này, hóa ra đi ăn tối à?

Thế thì chắc còn lâu mới ra. Kusanagi nhìn ngó xung quanh, nghĩ xem sẽ giết thời gian như thế nào.

Nhưng bốn người đó tách nhau ra. Người đàn ông mặc áo polo trắng và cặp đôi trẻ tuổi chui vào trong quán, riêng người phụ nữ đứng tuổi thì thẳng đường mà tiến. Kusanagi không chần chừ, bám theo cô ta.

Cô ta vừa mân mê vuốt tóc dài uốn xoắn, vừa lững thững bước trên con phố mua sắm. Chốc chốc, cô ta lại hướng mắt về phía hiệu sách, nhưng không ghé vào đó. Kusanagi cảm giác có gì ám muội.

Thế nhưng...

Khi đến trước cửa tiệm pachinko, cô ta phăm phăm đi vào trong. Lòng đầy nghi hoặc, Kusanagi nối gót theo.

Sau một lúc lâu đi lòng vòng bên trong của tiệm, cô ta ng ồi xuống cái máy ở hàng giữa. Tiếp đó, cô ta mua bóng và bắt đầu thả. Kusanagi chọn một chỗ ng ồi để dễ bề quan sát cô ta, anh cũng thả bóng để tránh bị nghi ngờ. Lâu lắm rồi anh mới chơi pachinko.

Anh đoán có lẽ cô ta gặp ai đó ở đây. Nhưng chẳng có ai bén mảng lại chỗ cô ta cả. Chỉ thấy cô ta vui vẻ tận hưởng trò chơi pachinko. Cứ thế một tiếng đồng hồ trôi qua.

Cô ta nhìn xuống đồng hồ đeo tay rồi đứng dậy, nhưng ánh mắt nhìn máy pachinko đầy luyến tiếc. Có vẻ cô ta đã thua canh bạc này. Vừa nhìn người khác thả bóng, cô ta vừa đi về phía lối ra. Kusanagi cũng vội vàng đuổi theo.

Người phụ nữ quay lại con đường đã qua. Không có vẻ sẽ tạt ngang tạt dọc. Loáng một cái cô ta đã đến trước quán thịt nướng ban này, sau đó cô ta mở cửa, nhòm vào trong. Nhưng cô ta không bước vào đó.

Ba người kia từ trong quán bước ra. Người đàn ông mặc áo polo trắng ngậm tăm trong miệng. Mặt hấn đỏ gay, chắc đã uống bia. Hấn hỏi gì đó, nhưng cô ta lắc đầu. Chắc là hỏi kết quả chơi pachinko. Hấn cười nhạt.

Bốn người bước trên con đường dẫn về căn nhà. Bước chân họ khoan thai hết lúc đến đây. Nhìn b ầu không khí chung quanh họ, chẳng cảm nhận được ý đồ hay mục đích gì. Kusanagi chỉ có thể nghĩ rằng họ ra ngoài để ba người lấp đầy cái bụng rỗng, và một người chơi pachinko. Nhưng tại sao cứ phải là tám giờ tối mỗi ngày? Hay đó chỉ đơn giản là thói quen đúng giờ của họ?

Kết cục, họ về thẳng nhà. Kusanagi dõi mắt trông theo bóng họ mất hút trong căn nhà, rồi mới quay lại xe ô tô, nơi Yayoi đang đợi.

Anh kể tu ần tự những việc đã xảy ra cho cô nghe.

“Tôi không thấy có hành động nào khả nghi cả. Giả sử có vấn đề gì thì là những việc họ làm trong quán thịt nướng thôi, nhưng nhìn thế nào, tôi cũng chỉ thấy đơn giản là ăn một bữa cơm. Cô nghĩ sao,” Kusanagi nhìn gương mặt nghiêng của Yayoi rồi hỏi. Nhưng anh chợt sững sốt. Mặt cô tái mét. “Đã có chuyện gì à?” Kusanagi hỏi.

Yayoi liếm môi. Sau đó chậm rãi quay mặt về phía Kusanagi. “Lúc anh bám theo những người đó, tôi đã đi về phía ngôi nhà. Tôi định tìm xem có manh mối nào không.”

“Rồi sao?” Kusanagi thấy trống ngực đập d ần.

“Thật ra tôi muốn vào bên trong xem thử. Nhưng không có cách nào mở khóa.”

“Cô li ều thật đấy.”

“Thế rồi,” cô thở mạnh, “từ bên trong đột nhiên phát ra tiếng động.”

“Hả?” Kusanagi mở to mắt.

“Lúc đó tôi đứng gần cửa sổ. Tôi nghe thấy tiếng đồ đạc đập vào tường, rồi sau đó là tiếng bước chân ai đó chạy r ầm rập bên trong.”

“Giọng nói thì sao? Có nghe thấy giọng nói không?”

Cô lắc đầu. “Tôi không nghe thấy.”

“Rồi cô đã làm gì?”

“Tôi nghĩ biết đâu là ch ồng mình, nên thử đập vào cửa sổ. Có khi ch ồng tôi bị nhốt trong đó cũng nên. Nhưng không có tiếng trả lời. Loáng một cái đã chẳng còn nghe thấy tiếng động gì nữa. Cửa sổ thì treo rèm kín mít, nên tôi không quan sát được tình hình bên trong.”

Kusanagi thấy tim đập rộn lên. Ngoài bốn người ấy ra, còn ai khác sống trong căn nhà đó ư?

“Anh Kusanagi, liệu đó có phải ch ồng tôi không? Có khi nào anh ấy bị nhốt và bịt miệng không? Thế nên nhân lúc đám người kia ra ngoài, anh ấy mới vùng vẫy c ầu cứu.”

Giọng Yayoi kích động. Cô có vẻ hơi mất bình tĩnh. Nhưng chẳng có căn cứ nào để quy chụp lời nói của cô là ảo tưởng.

“Tôi hiểu r ồi. Cô đợi tôi một lát nhé!”

Kusanagi lại xuống xe, lần này anh đi bộ về phía nhà Takano. Hàng rào cũ bao quanh căn nhà đó. Vì thế dù có rướn chân lên cũng không thăm dò động tĩnh bên trong được. Anh đi đều hòa hơi thở, sắp xếp lại mạch suy nghĩ trong đầu cho ổn thỏa, r ồi đứng trước cổng. Ở đó lắp một cái chuông cửa bằng nhựa. Anh ấn chuông.

Sau vài chục giây, cửa trượt ở sảnh mở ra. Có vẻ cửa lắp bị lệch, cánh cửa rung lên lạch cà lạch cách. Một người đàn ông lộ mặt ra từ phía sau cánh cửa. Đó là người đàn ông trẻ hơn.

“Xin lỗi vì làm phiền đêm hôm thế này.” Kusanagi tỏ vẻ đi ềm tĩnh, bước vào trong. “Tôi có chuyện muốn xác nhận.”

“Chuyện gì vậy?” Người đàn ông nhíu mày. Gương mặt hắn có vẻ căng thẳng.

Khi Kusanagi giơ phù hiệu cảnh sát ra, hắn bỗng sa s ầm mặt mũi.

“Chúng tôi nhận được tin báo từ hàng xóm của anh, rằng có người gây rối trong căn nhà này.”

“Ở đây không có ai gây rối cả.”

“Thế à? Nhưng họ nói đã nghe thấy tiếng ầm ĩ.” Câu nói của Kusanagi khiến biểu cảm của hắn thay đổi rõ rệt. Mặt hắn cắt không còn giọt máu.

“Chắc có nh ầm lẫn gì đó. Xin anh đừng nói linh tinh.

“Trước mắt, anh để tôi vào trong xem được không?”

“Sao tôi phải làm thế?” Hắn cúi kính nói.

“Tôi chỉ xem xét một chút. Sẽ xong ngay thôi.”

“Tôi không đ ồng ý.”

Khi đó, anh nghe tiếng nói vọng ra từ bên trong “Cũng được chứ sao.” Người đàn ông mặc áo polo trắng bước ra từ sau lưng người đàn ông trẻ. Hắn cười đon đả với Kusanagi.

“Cho anh ta vào xem là được chứ gì? Quyết định thế cho nhanh.”

Người đàn ông trẻ gật đầu một cách rụt rè. Hắn không đáp lại.

“Tôi xin phép.” Kusanagi bước vào.

Chỗ cởi giày để ngổn ngang đủ loại giày dép. Rõ ràng là có hơn bốn đôi. Nhưng Kusanagi không mấy bận tâm điễm đó. Giả sử họ có nh ột ai thì cũng không đại gì để giày dép của người đó ở đây.

Nhìn tổng quan, căn nhà dạng nhà ống. Bước vào nhà là thấy ngay cầu thang thẳng trước mặt, bên cạnh cầu thang có một hành lang dẫn vào bên trong. Kusanagi bước vào hành lang.

Phía bên phải hành lang hình như trông ra mảnh vườn, nhưng cái cửa chớp ở đó giờ đang đóng chặt. Mặt trong cửa chớp lắp bốn ô kính. Chốt khóa dạng hình trụ, cài vào phần ch ồng lên nhau của hai ô kính. Có cả thầy bốn ô kính, nên có hai khóa. Nhưng một trong số chúng không khóa, chắc do khóa hỏng.

Bên trái hành lang là hai phòng kiểu Nhật nối liền nhau. Hai người phụ nữ đang ngồi trong đó. Người phụ nữ đứng tuổi chống một khuỷu tay lên cái bàn thấp, phì phèo hút thuốc. Người phụ nữ trẻ hơn ngồi bó gối, mắt dán vào cái tivi mười bốn inch cũ. Cả hai ngược nhìn Kusanagi như thể đang nhìn một kẻ dị giáo tà đạo.

“Gì vậy, người này là ai?” Người phụ nữ đứng tuổi hỏi.

“Cảnh sát đấy.” Người đàn ông mặc áo polo trắng đáp. “Hình như hàng xóm báo gì đó.”

“Hừ.” cô ta nhìn vào mắt Kusanagi trong một chốc, rồi lập tức chuyển hướng về cái tivi. Khi đó, Kusanagi phát hiện trên cổ tay cô ta quấn một chuỗi tràng hạt. Nghĩ đến việc cô ta là người sùng đạo, anh có đôi chút kinh ngạc.

Kusanagi ngó nghiêng bên trong căn phòng. Bức tường tróc sơn và tấm chiếu phai màu cho biết tuổi đời của căn nhà này. Chiếc tủ đựng chén bát thậm thấp xem ra cũng đã khá cũ kỹ. Bên cạnh tủ, hai bình hoa nằm lẫn lộn. Cái khung lờng bức thư pháp đặt chổng chơ trên mặt chiếu. Từ vết bụi bám trên nóc tủ, không khó để đoán ra chúng từng được đặt ở đó. Kusanagi toan hỏi họ sao không cất chúng về đúng chỗ, nhưng rồi lại im lặng. Bởi anh chẳng có lý do gì để hỏi đi đâu đó.

Trong căn phòng kiểu Nhật kê bên kê cái tủ cũ và bàn thờ. Tấm chiếu bẩn phủ đầy bụi bặm. Lại một điếu là trong này không có đèn. Đèn huỳnh quang đáng nhẽ phải treo trên trần nhà đã bị dỡ xuống, đặt ở góc phòng. “Sao anh không lắp bóng đèn?” Kusanagi hỏi.

“À. Tôi cũng đang tính lắp, nhưng đèn hỏng mất rồi.” Người đàn ông mặc áo polo trắng nói.

Trong phòng này có một cửa sổ nhỏ. Trên đó treo tấm rèm màu nâu. Hẳn Yayoi nghe thấy tiếng động khi đứng ở phía bên kia ô cửa sổ này.

Sau đó Kusanagi nhòm vào bếp, còn lên cả tầng hai. Trên đây cũng có hai phòng. Phòng nào cũng để chặn đệm bừa bãi.

“Anh hài lòng chưa? Chẳng có vấn đề gì đúng không?” Người đàn ông mặc áo polo trắng nói sau khi xuống cầu thang.

“Có vẻ thế. Nhưng tạm thời cho tôi số điện thoại cố định ở đây được không? Và nếu được thì cả tên của mọi người nữa.”

“Tên thì thôi chứ. Chúng tôi có làm việc gì xấu đâu.” Người đàn ông cười nhe nhởn.

“Vậy thì chỉ cần tên chủ hộ thôi. Chủ hộ trước đây là bà Takano Hide nhỉ. Còn bây giờ là ai?”

“Là tôi.” Người đàn ông trẻ ở bên cạnh nói xen vào. Kusanagi lấy quyển sổ tay ra, hỏi tên hắn. Hắn xưng tên là Takano Masaki. Xem ra hắn đúng là cháu của bà Hide.

“Những người kia có quan hệ thế nào với anh?”

“Vợ tôi và... vợ chồng người bạn.”

“Bạn à?” Kusanagi hỏi lại. “Anh sống cùng bạn ư?”

“Chúng tôi chỉ ăn nhờ ở đậu một thời gian ngắn thôi.” Người đàn ông mặc áo polo trắng nói.

“Một thời gian ngắn” mà dài đằng đẳng nhỉ, Kusanagi định mỉa mai nhưng rỗi lại thôi.

4.

Tối hôm sau, Kusanagi và Yayoi lại đỗ xe vào cùng chỗ hôm qua. Nhưng hôm nay họ lái chiếc khác. Là chiếc Skyline màu đen yêu thích của Kusanagi.

Đồng hồ taplo tự động cho biết lúc bấy giờ là 7:50 tối. Ngồi trên ghế phụ, Yayoi căng thẳng nuốt nước bọt.

“Cô chuẩn bị xong chưa?” Kusanagi hỏi. Nhưng thật ra đi đâu anh muốn hỏi là cô đã chuẩn bị tinh thần chưa.

“Tôi xong rồi.” Cô đáp, giọng hơi khàn.

Chuyện hai người định làm sau đây hoàn toàn vượt quá tầm quyên đi đầu tra. Rủi bị bắt gặp, họ sẽ không thể nào thoái thác được. Lớng có khi còn dính tới cảnh sát nữa. Nhưng thực chất, chẳng có cách nào khác ngoài cách này. Ở thời điểm hiện tại, cảnh sát khó mà can thiệp. Và lại, Kusanagi cũng có suy tính riêng. Giả sử đám người kia có bắt được quả tang đi chẳng nữa cũng chẳng dại gì báo cảnh sát cả. Anh tin chắc đi đâu đó khi bước chân vào căn nhà ấy tối qua. Kiểu gì thì kiểu, đám người ấy hẳn đang giấu giếm bí mật nào đó.

“A, họ ra rồi kìa.” Yayoi hạ giọng nói.

Bốn người đó đã ra khỏi nhà. Quần áo trên người họ giống hệt hôm qua. Họ cũng đi về hướng hôm qua đã đi. Nhưng tối nay Kusanagi không hơi đâu bám theo họ. Anh núp người vào ghế lái, chờ đến khi bóng bốn người xa dần, không lâu sau rẽ vào góc phố và mất hút.

Thấy đồng hồ chỉ đúng tám giờ, anh mở cửa xe. “Nào, đi thôi! Nhanh lên.”

Yayoi cũng mau lẹ xuống xe.

Hai người đi như chạy về phía nhà Takano. Sau khi xác nhận xung quanh không có ai dòm ngó, họ băng qua cánh cổng.

Kusanagi vòng ra vườn. Cái cửa chớp đóng im lìm chẳng khác gì hôm qua. Anh lôi tua vít dẹt trong túi ra.

“Dùng thứ đó có mở được cửa không ạ?” Yayoi lo lắng hỏi.

“Chắc, xem thế nào đã.”

Anh ng ồi thụp xuống bên cạnh cửa chớp, nhét đầu tua vít vào khoảng hở bên dưới cửa. Rồi dùng tua vít làm đòn bẩy, nạy cánh cửa ra. Chỉ với thao tác đơn giản, cánh cửa cũ đã bung ra dễ dàng.

Hôm qua Kusanagi thấy một ô cửa kính không khóa. Thế nên anh mới trót lọt đột nhập vào trong nhà.

“Ngôi nhà cũ quá!” Vào nhà sau anh, Yayoi nói.

“Đúng vậy. À, cô chú ý đừng chạm vào đồ đạc trong nhà nhé!”

“Vâng.”

Kusanagi thận trọng mở cửa trượt trong phòng kiểu Nhật. Căn phòng hai người phụ nữ kia ng ồi vẫn bừa bộn chẳng khác gì hôm qua. Túi khoai tây chiên để trên bàn thấp cũng chẳng buồn kẹp lại.

“Không có ai ở nhà cả.” Yayoi nhòm sang căn phòng kế bên rồi nói.

“Hình như vậy.”

“Nhưng rõ ràng tôi nghe thấy tiếng động mà.” cô nghiêng đầu. “Lạ thật đấy...”

Kusanagi thử mở cái tủ tường ra xem. Nhưng bên trong chỉ có thùng carton cũ nát.

“Thế là sao nhỉ?” Yayoi đặt tay lên trán. “Chẳng lẽ tôi nhầm? Không, nhất định không có chuyện đó.”

“Tạm thời cứ rời khỏi đây đã nhé! Xem ra chừng cô không bị nhốt ở đây.”

“Anh nói đúng. Tôi xin lỗi. Anh vì tôi mà làm đến nước này.”

“Cô đừng bận tâm.” Kusanagi nói rồi vỗ nhẹ vào lưng Yayoi.

Ngay sau đó...

Kusanagi thoáng nghe thấy tiếng cọt kẹt như gỗ kêu. Anh chưa kịp nhận ra đó là gì, căn phòng đã đột ngột rung chuyển dữ dội.

Đồ đạc bật lên những tiếng lạch cạch. Anh nghe cả tiếng bát đĩa va nhau loảng xoảng trong tủ đựng chén bát. Trong căn phòng kê bên, cái bàn thờ nghiêng ngả. Cửa mở toang hoác, đồ trang trí bên trong lăn lông lốc. Đèn lắc lư mạnh, khiến cái bóng của anh chao đảo.

Yayoi hét toáng lên, bám chặt vào Kusanagi. Anh vừa ôm chặt cô trong tay, vừa nhìn mọi thứ xung quanh. Anh nói không ra hơi, chỉ đứng ngăn người ra đó.

Bình hoa trên chiếu đồ lăn lóc. Khoai tây chiên văng ra khỏi túi, vương vãi khắp mặt bàn. Một cái gì đó đã rơi ở đâu đó.

Chuyện gì thế này.

Kusanagi nhận ra người mình đang run cầm cập.

5.

Nghe xong câu chuyện, Yukawa vẫn khoanh tay trước ngực, chẳng nói chẳng rằng một lúc lâu. Đôi mắt phía sau cặp kính đong đầy sự khó chịu và nghi hoặc. Chân phải anh khẽ đung đưa, mặt mũi nhăn nhó.

Kusanagi cũng đoán được cậu ta đang bực bội. Nói gì thì nói, cậu ta ghét cay ghét đắng mấy chuyện kiêu này. Nhưng sự thật như thế thì anh biết làm sao.

“Tôi đến chịu với cậu.” Yukawa cuối cùng cũng cất lời. “Thiệt tình, dăm ba cái chuyện ám muội mà hết lần này tới lần khác đem tới đây. Lần trước là chuyện ma quỷ. Trước nữa là chuyện hồn lìa khỏi xác, rồi giấc mơ tiên tri...”

“Chuyện chẳng đáng dừng mà. Đặc thù nghề nghiệp khiến tôi có cơ hội gặp những chuyện kỳ quặc nhiều hơn người thường.”

“Nhưng có phải tay cảnh sát nào cũng gặp mấy chuyện kỳ bí như cậu đâu. Thế lần này là Poltergeist* à?”

“Làm như tôi muốn gặp ý.”

Yukawa vẫn ngẩng yên trên ghế, dang hai tay ra như mời anh nói tiếp.

“Poltergeist là từ tiếng Đức mang nghĩa là hồn ma ồn ào. Người ta nói đồ đạc trong nhà tự dịch chuyển, rồi căn nhà rung chuyển là do hồn ma gây rối loạn, nhưng tôi thấy cậu còn om sòm hơn thế.”

Kusanagi chống hai tay xuống bàn, ra sức giải thích. “Tôi biết là tôi nói nhiều rồi, nhưng đó nhất định là hiện tượng kỳ bí. Sau sự việc, tôi đã đi điều tra thử, nhưng chẳng có ghi chép nào nhắc đến trận động đất xảy ra tại đó, vào hôm đó cả. Tôi không nhầm lẫn mà cũng không gặp ảo giác. Gì thì gì, còn có một nhân chứng nữa là Kanzaki Yayoi.”

Yukawa chậm rãi đứng dậy, giơ bàn tay chặn trước mặt Kusanagi. “Chẳng có ai tự nhận mình nhầm lẫn hay gặp ảo giác cả. Còn chuyện không phải động đất thì cậu không nói tôi cũng biết.”

“Vậy là cậu công nhận đúng không? Rằng đó là hồn ma quấy nhiễu.”

“Tôi thì hiểu là đã xảy ra một chuyện gì giống hiện tượng người ta gọi là hồn ma quấy nhiễu.”

“Cậu suy luận thế nào về bản chất của hiện tượng đó?”

“Vấn đề ở đó đây, nhưng tôi cho rằng có một việc quan trọng hơn nhiều so với mảnh khóc của hiện tượng ấy.”

“Đó là gì vậy?”

“Cậu không nghĩ là hiện tượng kỳ bí ấy đã xảy ra từ trước đó rất lâu à? Ý tôi là từ hồi bà cụ sống một mình.”

“Tôi không chắc nữa. Nếu thế thì chẳng phải bà cụ sẽ tâm sự với ai đó sao? Nhưng Yayoi bảo cô ta chưa một lần nghe chững kể chuyện đó.”

“Thế à? Nghĩa là hiện tượng chưa từng xảy ra trước đó mà bây giờ lại xảy ra. Tại sao lại thế? Đó là vấn đề thứ nhất. Vấn đề thứ hai là tại sao bốn người đó không có động thái gì để giải quyết chuyện này. Theo những gì cậu kể, thì rõ ràng đám người đó biết về hiện tượng kỳ bí này. Theo lẽ thường, họ phải có biện pháp nào đó để xử lý chứ. Như là nhờ chuyên gia đi điều tra chẳng hạn. Họ không làm thế bởi họ biết nguyên nhân. Và lại họ không muốn bị đi điều tra nguyên nhân.”

“Biết nguyên nhân ư? Không, nhưng mà,” Kusanagi khoanh tay trước ngực, nhìn lên không trung, “một người phụ nữ quấn tràng hạt ở cổ tay đây. Tôi không nghĩ sẽ có lời giải thích khoa học cho hiện tượng đó.”

“Tôi không nói vậy nhé. Nếu quấn tràng hạt ở cổ tay thì có lẽ họ vẫn cho rằng đó là chiêu trò của ma quỷ. Đó là câu trả lời theo cách riêng của

bọn họ. Có một điểm tôi không hiểu, là sao họ cứ bám trụ căn nhà đó mãi thế.” Yukawa gãi đầu trong lúc bước lại gần cửa sổ, rồi dỗi mắt nhìn ra bên ngoài. Đón lấy ánh nắng mặt trời, cặp kính anh đeo sáng bừng lên.

“Cậu có gì muốn nói à?”

Nghe Kusanagi hỏi vậy, Yukawa quay đầu lại. “Cậu báo vụ này cho cấp trên chưa?”

“Báo cáo hả? Chưa đâu. Đang lúc rảnh rỗi không phải đi điều tra gì lại tự ý làm việc này, lộ ra để bị quạ cho một trận à?”

“Vậy tạm thời cứ báo cáo trên tinh thần bị quở trách đi! Tình hình có vẻ nghiêm trọng hơn cậu nghĩ đấy.”

6

Tiêu cự của ống nhòm chĩa vào tiền sảnh nhà Takano. Đúng lúc hai người đàn ông bước ra ngoài. Bây giờ là hai giờ ba mươi phút chiều. Từ giờ đến lúc xảy ra hiện tượng hồn ma quấy nhiễu vẫn còn sớm chán.

“Có vẻ cá đã cắn câu.” Ngồi trên ghế lái, Makita nói.

“Cắn là cái chắc. Gì thì gì, biết bao ngày mòn mỏi trông ngóng, nằm gai nếm mật trong căn nhà ma quái đó mà.” Kusanagi vừa dỗi theo bóng hai người đàn ông qua ống nhòm, vừa đáp.

Đám đàn ông rời nhà bởi nhận được điện thoại của quỹ tín dụng địa phương. Cuộc gọi có nội dung muốn trao đổi về số tiền tiết kiệm của bà Takano Hide, và yêu cầu người được ủy quyền có mặt. Việc quỹ tín dụng gọi đến là sự thật, nhưng do cảnh sát có lời nhờ vả. Kế hoạch của họ là giữ chân mấy người phụ nữ trong nhà.

Tính đến hôm qua, công tác đi điều tra đã làm sáng tỏ vài chuyện về Takano Masaki. Masaki là họ hàng duy nhất của bà Hide, nhưng bao nhiêu năm trời không liên lạc qua lại. Theo như họ tìm hiểu thì một năm trước

hắn nghỉ việc ở công ty, r ồi sa chân vào trò bài bạc, nên đang ôm một khoản nợ lớn. Masaki dắt díu vợ đến nhà bà Hide có vẻ là do nhòm ngó khoản tiền tiết kiệm của bà. Hắn cũng rêu rao chuyện có bà bác được thừa kế gia sản kếch xù của ch ồng với nhiều người.

Lai lịch cặp vợ ch ồng còn lại thì cảnh sát bọn anh chưa nắm được. Nhưng chắc chắn họ là đám ru ồi nhặng bu vào đ ể xâu xé tài sản của bà Hide.

“Nào, xuất phát thôi!” Kusanagi gọi Yukawa ng ồi bên cạnh.

Yukawa nhìn đ ồng hồ đeo tay đ ể kiểm tra giờ giấc. “Chuyện đó đã trao đổi xong xuôi r ồi chứ?”

“Phía nhà máy chứ gì? Yên tâm. Họ đã nhận lời giúp chúng ta.”

“Quan trọng hơn, chúng ta sắp đặt như thế thật à?” Makita quay đ ầu lại hỏi. “Nhỡ thất bại thì kém cỏi quá.”

“Thất bại thì lúc đó tính.” Yukawa thản nhiên nói. “Cảnh sát các cậu thi thoảng chịu b ể mặt cũng được chứ sao.”

Makita cười kh ỏ sở, nhìn Kusanagi. Kusanagi gật đ ầu một cái r ồi giục hai người họ: “Đi thôi!”

Tư gia nhà Takano vẫn lặng ngắt như tờ. Kusanagi ấn chuông cổng giống hôm trước. Cửa trượt ở sảnh mở hé ra. Tiếng lạch cà lạch cách ch ằng thay đổi.

Người phụ nữ trẻ lộ mặt ra. Kusanagi biết cô ta là vợ của Takano Masaki, tên Rie.

Rie có vẻ vẫn nhớ mặt anh. Cô ta g ồng cứng người lên với gương mặt sợ sệt. “Có chuyện gì vậy?”

“Thật ra có chuyện này tôi muốn xác nhận lại, xin hãy cho tôi vào trong nhà xem xét lần nữa.” Kusanagi cố nói giọng nghiêm nở.

“Anh định đi điều tra gì vậy? Ở đây chẳng có gì đâu.”

“VẬY MỚI NÓI,” Kusanagi nhếch mép cười. “Tôi muốn đảm bảo là không có chuyện gì. Được thế thì từ nay về sau dù hàng xóm có báo đi điều gì về gia đình cô, tôi có thể bảo với họ là chẳng có vấn đề gì ở đây hết.”

“Họ hay báo đến thế cơ à?”

“Cũng không phải thường xuyên, nhưng việc họ đoán già đoán non đủ đi đâu là sự thật. Đại loại như nghe thấy tiếng động lạ này...”

Đúng lúc đó, người phụ nữ đứng tuổi từ bên trong đi ra. Cô ta nhìn chòng chọc gương mặt của Kusanagi và Yukawa.

“Có chuyện gì vậy?”

“À, mấy vị này bảo muốn vào xem xét lần nữa.”

“Hừ, dai như đĩa đói. Ai báo tin vậy? Bà thím nhà bên à?”

“Ờ thì, nhiều người báo lắm.” Kusanagi lấp liếm.

“Lắm người rảnh thật. Thôi được rồi, tôi cho anh vào đi vậy. Nhưng đây là lần cuối cùng đấy.”

Kusanagi vừa cúi đầu cáo lỗi, vừa cởi giày ra. Anh nhìn đồng hồ đeo tay. Lúc đó là hai giờ bốn mươi lăm phút chiều.

Giống hôm trước, anh băng qua hành lang, đi vào căn phòng trong cùng. Bên trong vẫn bản thủ y nguyên. Vỏ hộp đồ ăn liền rỗng để chỏng chơ.

Yukawa thích thú nhìn cột nhà và bức tường. Kusanagi ghé tai anh thì thầm. “Cậu nghĩ sao?”

“Hay lắm!” Nhà vật lý đáp. “Đúng như tôi dự đoán. Các điều kiện trùng khớp. Từ mức độ hư hại của vật liệu xây dựng, đến kết cấu căn nhà, tất cả đều lý tưởng”

Quả nhiên anh không nói ra miệng cụm từ “đề hiện tượng kỳ bí xảy ra.”

Kusanagi lại nhìn đồng hồ. Đã quá hai giờ năm mươi phút một chút.

“Thế nào rồi, anh cảnh sát? Không có gì lạ phải không?” Người phụ nữ đứng tuổi đứng ở hành lang, khoanh tay trước ngực nói. Đúng là trên cổ tay cô ta quấn tròng hạt.

“Có vẻ thế. Nhưng cần tắc vô áy náy, hãy để chúng tôi xem xét thêm chút nữa.”

“Các anh làm thế này khác nào xâm phạm quyền riêng tư?”

Không đếm xỉa đến lời cô ta nói, Kusanagi giả vờ kiểm tra bên trong tủ tường.

“Đợi đã, anh đang làm gì vậy?” Giọng cô ta sắc lẹm.

Yukawa đứng ở cuối hành lang, trên tay cầm túi nylon màu trắng: “Tôi tìm thấy thứ này bên cạnh tủ lạnh.” Yukawa thông thả nói. “Có lẽ là xi măng gia dụng.”

“Xi măng ư?” Kusanagi nhìn người phụ nữ. “Cô dùng làm gì thế?”

“Tôi chịu. Chắc mấy ông công dùng để sửa sang chỗ nào đấy thôi. Thế đã đủ chưa? Anh vừa lòng rồi chứ? Mau rời khỏi đây đi!”

Trong tiếng nạt nộ của người phụ nữ, Kusanagi lại nhìn đồng hồ lần nữa. Ba giờ chiều rồi. Đột nhiên rộ lên tiếng gõ cọt kẹt. Tiếp đó tấm chiếu lắc lư, rồi bàn thờ rung lên lạch cạch.

Takano Rie hét lên. Người phụ nữ đứng tuổi trợn trừng mắt sợ hãi.

“Đến lúc rồi.” Kusanagi nháy mắt ra hiệu với Makita.

Makita đứng chắn trước mặt hai người phụ nữ đó. “Ở đây nguy hiểm lắm, các chị ra ngoài đi!” Anh vừa nói vừa đẩy hai người đó về phía sảnh.

Yukawa đứng trước bàn thờ, nhìn ngó xung quanh. Đồ đạc rung chuyển không ngừng, bức tường bong tróc tả tơi.

“Ghê thật! Đây chính là hồn ma quấy nhiễu à?” Giọng anh phấn khích. “Tôi ngạc nhiên đấy. Tình huống này có phải cứ muốn là tạo ra được đâu.”

“Giờ không phải lúc vui mừng đâu.” Kusanagi gào lên.

“Cậu nói đúng.”

Yukawa lấy ra một cái móc từ trong áo jacket, rồi chọc đầu móc vào tấm chiếu ở dưới chân. Khi kéo móc lên thì mép chiếu cũng bị nhấc lên theo. Kusanagi vội vàng tới giúp sức, lột chiếu ra. Tấm lát sàn màu đen lộ ra trước mắt.

Kusanagi tháo tấm lát sàn. Một tảng bê tông rõ ràng mới đông cứng gần đây hiện ra ngay dưới đó.

7.

Tại phòng thẩm vấn, Takano Masaki khai như sau.

“Lúc đầu món nợ chỉ xấp xỉ ba triệu yên thôi. Chẳng rõ từ lúc nào lãi mẹ đẻ lãi con, đội lên đến gần hai mươi triệu. Thật đấy, đến nước này tôi còn nói dối làm gì. Đang chẳng biết bầu vú vào đâu để trả nợ thì tôi bỗng nghĩ đến bác Takano. Bác gái thừa kế gia sản của bác trai, nên chắc chắn có khối tiền tươi thóc thật, tôi nghe ông chú đã mất nói vậy. Thế là tôi đánh liều đến đó, biết đâu lại được cru mang. Gặp rồi bác bảo nếu không có nơi ăn chốn ở, thì cứ ở đây lâu lâu cũng được. Nhờ thế tôi bắt đầu sống cùng bác. Chưa được bao lâu thì Kondo mò tới. Hắn là kẻ đòi nợ thuê. Hắn nói sẽ không buông tha cho đến khi tôi trả hết nợ, lại còn lôi thêm cả phụ nữ đến sống cùng. Tôi bảo với bác đó là vợ chồng người bạn. Thế mà bác chẳng lấy làm khó chịu, còn bảo lúc khó khăn hoạn nạn phải tương trợ lẫn nhau, chẳng biết có phải do bác cô quanh bậy lâu nay không nữa. Lừa gạt bà bác tử tế như vậy tôi cũng khổ tâm lắm chứ. Nhưng bằng mọi giá, tôi phải biết được chỗ bác giấu tiền. Tại vì bác bảo không tin tưởng ngân hàng, đồng tiền phải đi liền khúc ruột mà. Biết được chuyện đó, thừa lúc bác không để ý, Kondo đã lục tung sàn nhà lên, còn dòm ngó đằng sau mái nhà nữa. Nhưng chẳng thấy tăm hơi tiền đâu cả. Cuối cùng ngày đó cũng đến.”

Hôm đó, Kondo say khướt. Hắn bực bội vì mãi không tìm thấy tiền. Bao lâu nay hắn luôn tỏ vẻ hiên lành trước mặt bà Hide, nhưng giờ phút này đã bộc lộ bản chất thật. Hắn tóm cổ áo bà Hide, thô bạo tra hỏi chỗ giấu tiền. Hắn bảo cháu mẹ không trả được nợ, mẹ trả thay là đương nhiên.

Trái tim bà Hide vốn yếu đuối. Cú sốc khi bị đứa cháu phản bội, và nỗi sợ hãi trước sự tráo trở của Kondo khiến bệnh tình phát tác, và bà cứ thế lìa trần. Masaki khai sự việc diễn biến quá nhanh, “Tôi còn tưởng bác đóng kịch.” Kondo cũng vỗ vào má bà một lúc lâu để xác nhận thực hư.

Nhưng đi đâu họ thực sự ngạc nhiên là khoảnh khắc tiếp theo. Một người đàn ông lạ mặt đột nhiên xuất hiện trong vườn. Anh ta mặc bộ com-lê màu xám.

Người đó chỉ tay vào mặt đám người Masaki rồi nói: “Tôi đã chứng kiến từ đầu đến cuối, hành vi của các người chính là giết người. Tôi sẽ báo cảnh sát, để các người chịu hình phạt thích đáng.”

Đương nhiên, người đàn ông mặc com-lê là Kanzaki Toshiyuki.

Bị Kanzaki nặng lời trách móc, Kondo nổi khùng lên. Thấy Kanzaki toan đi báo cảnh sát, hắn từ đằng sau lao vào tấn công anh ta, rồi bóp cổ. Hắn biết võ judo, trình độ nhị đẳng. “Trong nháy mắt đã có hai thi thể, tôi không biết phải làm sao nữa.” Takano Masaki nói. Có lẽ đó là cảm xúc thật của anh ta.

Bọn họ quyết định chuyển bà Hide tới bệnh viện. Nhưng với thi thể của Kanzaki thì không thể làm thế. Bởi nếu đi đâu tra cảnh sát sẽ phát hiện đó là án mạng. Thế là bọn họ giấu thi thể bên dưới sàn nhà của căn phòng kiểu Nhật. Sau khi đào hố, chôn thi thể vào đó thì đổ bê tông lên. Còn ô tô của Kanzaki, sau khi xóa mã khung, Kondo đã đem nó đến một nơi tiêu hủy xe nổi tiếng để vứt bỏ.

Việc còn lại là tìm ra chỗ tài sản bà Hide cất giấu. Nhưng bọn họ không tài nào tìm được.

8.

“Dù cậu có nói gì đi chăng nữa, tôi vẫn tin vụ này do sức mạnh của hồn ma gây ra. Oán niệm của Kanzaki Toshiyuki khi bị chôn vùi trong đất lạnh đã gây ra hiện tượng đó.” Vừa đưa cốc sứ lên miệng, Kusanagi vừa nói. Bên trong cốc là thứ cà phê hòa tan loãng toẹt nổi tiếng của phòng nghiên cứu số mười ba này.

“Cậu nghĩ thế nào là tự do cá nhân. Tôi không định ép buộc. Về phần mình, tôi chỉ có thể nói đó là trò nghịch ngợm của hiện tượng cộng hưởng.” Giọng Yukawa lạnh tanh. Đối phương càng phẫn khích, anh lại càng đứng đưng, đó là đặc trưng của người đàn ông này từ thời trẻ.

Sau khi nghe chuyện hồn ma quấy nhiễu, Yukawa đến tòa thị chính trước tiên, đi điều tra địa tầng xung quanh nhà Takano. Kết quả là anh phát hiện phía dưới căn nhà đó có một lỗ cống cũ. Anh quyết định đó là nguyên nhân gây ra hiện tượng hồn ma quấy nhiễu.

“Mỗi vật thể đều có tần số dao động riêng. Khi bị một ngoại lực có cùng tần số tác động lên, vật thể sẽ dao động mạnh. Đó là hiện tượng cộng hưởng. Do một nguyên nhân nào đó, môi trường xung quanh lỗ cống này thay đổi, gây ra cộng hưởng.”

Yukawa suy luận rằng một ngoại lực nào đó tác động vào mặt đất chính là nguyên nhân. Ví dụ như đào hố, anh nói.

Nhắc đến đào hố dưới đất, lập tức sẽ khoanh vùng được mục đích. Kusanagi có dự cảm chẳng lành. Kết quả là dự cảm của anh trúng phóc.

Họ đi điều tra thêm thì biết được nhà máy sản xuất linh kiện ở gần nhà Takano sử dụng đường ống thoát nước thải nối với lỗ cống cũ đó. Đầu đặn tám giờ tối mỗi ngày, nước nóng đã qua xử lý được xả ra từ nhà máy. Nước này tạo ra dòng khí bên trong ống thoát nước thải, khiến cho lỗ cống ở bên dưới nhà Takano rung chuyển.

Ngày phát hiện ra thi thể, họ đã nhờ nhà máy xử thải lúc ba giờ chiều.

“Thôi, tôi đi đây!” Kusanagi đặt cốc sứ xuống, đứng dậy.

“Giờ đi gặp cô ta à?” Yukawa hỏi.

“Đúng vậy.” Kusanagi đáp. Cô ta ở đây là Kanzaki Yayoi. “Bạn tối mắt tối mũi, nên chưa giải thích ngọn ngành cho cô ta được.”

Anh ghét nhiệm vụ này vô cùng. Nhưng anh vẫn phải làm.

Đợi đến khi tình hình dịu đi, anh sẽ tiết lộ chuyện gia sản của bà Hide.

Kanzaki Toshiyuki bị chôn với bộ com-lê trên người, tư trang vẫn còn nguyên trong túi áo. Nhưng tiền mặt và thẻ tín dụng đã bị lấy mất. Chuyện mua sắm bạt mạng bằng thẻ tín dụng của anh ta cũng nằm trong tính toán của đám hung thủ đó.

Tuy nhiên bọn họ đã bỏ sót thứ quan trọng nhất, là tấm thẻ nhét trong túi đựng bằng lái xe.

Thật ra đó là khóa thẻ từ của két sắt ngân hàng. Và lại không phải Kanzaki, mà chính bà Takano Hide đã ký hợp đồng thuê két. Nhưng tên của Kanzaki Toshiyuki được đăng ký làm người được ủy quyền.

Khi đi điều tra, cảnh sát phát hiện bên trong két, ngoài sổ tiết kiệm, còn có trái phiếu, đồ trang sức, chứng nhận quyền sở hữu đất đai, cùng với một phong thư.

Phong thư đó là di chúc. Trong đó ghi rõ bà Takano để lại toàn bộ tài sản của mình cho Kanzaki.

“Cậu định nói với cô ta rằng hồn ma quấy nhiễu kia là chiêu trò của ma quỷ à?” Yukawa hỏi.

Đang đi về phía cửa, Kusanagi quay đầu lại. “Đương nhiên rồi. Bộ không được sao?”

“Tôi không có ý đó.” Nhà vật lý lắc đầu. “Thế nhé!”

Kusanagi mở cửa.

“Gì thế?”

Sau một thoáng do dự, Yukawa nói. “Mạnh mẽ lên nhé!”

Kusanagi giơ một tay lên, ra khỏi phòng.

Chương 4

SIẾT CỒ

1.

Máy tiện đang phát ra âm thanh rè rè. Lúc đến xưởng, Takako trông thấy tấm lưng của Sakai Yoshiyuki đứng quay mặt về phía cái máy. Dòng chữ Yajima màu xanh tím than in phía sau bộ quần áo bảo hộ màu be. Chị nghe chững mình, Tadaki kể, họ đang chế tạo trục của động cơ để giao cho công ty sản xuất xe ô tô. Nhưng cụ thể là động cơ gì thì chị không rõ.

Trong một góc nhà xưởng, chững chị cùng hai nhân viên nữa đang kiểm tra linh kiện trước khi giao cho khách. Đôi tay xỏ găng cử động chậm chạp. Mặt mày anh ủ rũ héo hon. Nhưng Takako biết lý do không phải vì linh kiện kém chất lượng.

“Trà pha xong rồi ạ.” Takako cất tiếng gọi chững và mấy nhân viên.

Tadaki khẽ giờ một tay lên, rồi nhìn đờng hồ treo trên tường. Kim đờng hồ chỉ gần ba giờ mười lăm phút chầu.

“Chú Yoshi ơi, nghỉ giải lao đã!” Anh gọi Sakai đang vận hành máy tiện.

Sakai gật đầu, tắt ngu ồn điện. Động cơ đang kêu rền rĩ tức thì giảm dần tốc độ.

“Gì thế này, không có món nào thơm tất hơn à?” Rửa chân tay sạch sẽ xong, vừa ng ỏi xuống bàn nghỉ Tadaki đã cầu nhàu. Trong chiếc khay đặt trên bàn bày năm cái bánh *monaka* [\[6\]](#). “Monaka thừa từ hôm qua phải không?”

Ch ờng nói đúng nên Takako chỉ biết im lặng cười trừ.

“Cũng được chứ sao. Tôi khoái monaka lắm.” Suzuki Kazuo với tay lấy bánh trước tiên.

“Ăn trong giờ nghỉ thì đồ ngọt là nhất rồi.” Tanaka Jiro nói. Nhưng không động vào bánh.

Sakai không nói năng gì, chỉ nhâm nhi trà Takako pha.

“Chú Yoshi này, trong ngày hôm nay phải giao cuộn dây đó nhỉ?” Tadaki hỏi Sakai.

“Vâng, lát nữa tôi đi giao.”

“Trăm sự nhờ chú. Mà chú chuyển lời giúp là nếu họ thanh toán chỗ tiền hàng đó sớm cho được thì tốt quá.”

“Tôi sẽ lựa lời nói với họ.” Sakai nói trong khi mắt vẫn nhìn chăm chăm vào tách trà.

Tadaki khẽ gật đầu, rồi nói vu vơ. “Sau đây tôi cũng ra ngoài một chút.”

“Anh định đi đâu?” Takako hỏi.

“Đi thu tiền.”

“Thu tiền ư? Còn chỗ nào chưa thanh toán ạ?”

“Không phải tiền hàng đâu.” Tadaki với lấy bánh monaka, bẻ làm đôi, rồi tống chỗ nhân đậu đỏ trào ra ngoài vào miệng. “Là khoản tiền tôi cho vay từ ngày xưa. Có vẻ họ sẽ trả lại.”

“Em chưa nghe anh kể chuyện này bao giờ nhỉ.”

“Chuyện từ hồi còn làm ăn khấm khá mà. Dù gì đó cũng là con trai của người tôi mang ơn, nên bao lâu nay tôi chưa từng hối thúc. Có vẻ giờ người đó sự nghiệp vững vàng rồi, nên đánh tiếng muốn trả nợ.” Anh nhấp ngụm trà để nuốt trôi miếng bánh monaka xuống cổ.

“Giám đốc ơi, khoản nợ đó ước chừng bao nhiêu ạ?” Suzuki hỏi. Đôi mắt sáng lấp lánh ánh lên về chân thành.

“Ồ đấy, khó mà nói rõ một con số cụ thể.” Tadaki gãi vào phần tóc mai điểm bạc. “Nhưng cũng được một mớ kha khá đấy. Nên là, nói thế nào nhỉ, chắc sẽ đỡ được bao nhiêu việc cho chúng ta.”

“Hi.” Suzuki khẽ mỉm cười.

Ngồi bên cạnh lắng nghe, ánh mắt Tanaka thật yên bình. “Thời buổi này cũng có người trả nợ sòng phẳng à?”

“Có vay có trả là chuyện đương nhiên mà.” Suzuki cười nói.

“Thế mà gần đây lắm kẻ chây ì không chịu trả nợ đấy. Đến cả ngân hàng cũng bị làm cho điêu đứng.”

“Anh nói đúng.

“Đúng là có những kẻ vô ơn bạc nghĩa như vậy, nhưng cuộc đời còn nhiều người tử tế lắm.” Tadaki nói một câu để đúc rút lại, rồi nhìn sang Takako. “Tóm lại chuyện là như vậy, nhờ mình lấy giúp tôi bộ com-lê nhé!”

“Em hiểu rồi,” Takako gật đầu rồi lại mở lời. “Mình này, em cũng muốn ra ngoài một chút.”

“Mình đi đâu?” Đôi mắt Tadaki sắc lẹm.

“Em đi mua sắm. Em muốn tìm quần áo cho Akiho. Con bé bảo chẳng có bộ nào để mặc đi dã ngoại.”

“Nhất định phải là hôm nay à?”

“Nhưng ngày mai và ngày kia em bận nhiều việc lắm.”

“Hôm nay thì thôi đi!” Dứt lời, Tadaki uống cạn tách trà rồi đứng dậy.

Những lúc chông tỏ thái độ như vậy thì có nói gì cũng vô ích. Takako nín thinh. Ba nhân viên có vẻ ái ngại. Họ nuốt vôi nuốt vàng đồ ăn thức uống trong miệng, rồi nhanh nhẩu đứng dậy.

Gần 3:30 chiều, Tadaki rời nhà bằng xe ô tô. Anh mặc bộ com-lê màu xám, hiếm hoi lắm mới thắt cà-vạt, và xách theo túi thể thao.

Chông vừa đi khỏi, Takako cũng sửa soạn ra ngoài. Chị đến ga tàu điện ngầm Tsukushima vừa vặn lúc bốn giờ.

Cứ về nhà trước bảy giờ ba mươi phút là được chứ gì, chị tự nhủ.

Nhưng thực ra gần tám giờ tối Takako mới về nhà. Lúc chị về, bé Akiho học lớp năm và bé Kota học lớp ba đang ngoan ngoãn ngồi xem tivi. Tadaki vẫn chưa về. Chị lôi chỗ đồ ăn sẵn mua ở bách hóa ra, chuẩn bị cơm nước.

“Bố về muộn mẹ nhỉ.” Vừa ăn thịt cốt lết chiên, Akiho vừa nói.

“Ừ nhỉ,” Takako đờng tình, mắt chị hướng về cái đồng hồ đặt bên cạnh tivi. Tám rưỡi rồi. Nhưng ngay cả khi kim đồng hồ chỉ đến mười một giờ, Tadaki vẫn chưa về nhà. Chị đã gọi vào máy chông mấy lần, nhưng anh không nghe máy. Chị cho hai đứa trẻ đi ngủ, rồi một mình ngồi đợi trong phòng khách. Trên tivi hiện lên gương mặt cô phát thanh viên. Khuôn mặt nghiêm túc ấy đang thao thao bất tuyệt gì đó về vấn đề hạt nhân của Bắc Triều Tiên, nhưng những lời ấy hầu như không lọt vào tai chị.

Có tiếng lạch cạch ở phía sau. Chị giật mình quay đầu lại, thấy Akiho đang đứng đó trong bộ đồng ngủ.

“Sao vậy con? Không đi ngủ sớm thì sáng mai mệt đấy.” Chị dùng giọng điệu của một người mẹ nhắc con.

“Bố vẫn chưa về hả mẹ?”

“Bố bận công việc nên về muộn. Con đừng lo, mau ngủ sớm đi!”

Nhưng cô bé không ngoan ngoãn rời đi. Chỉ cái gằm mặt như đang phân vân đi đâu gì đó.

Hành động đó quả thực khiến Takako băn khoăn. “Có chuyện gì vậy con?” Chị dịu dàng hỏi.

“Bố có ổn không nhỉ?” Akiho lẩm bẫm.

“Hả, ổn ư? Ý con là sao?”

“Đêm qua, con trông thấy một thứ lạ lùng lắm.”

“Thứ lạ lùng ư?” Takako cảm giác nếp nhăn đã hằn lên giữa đôi lông mày mình. “Là thứ gì hả con?”

Akiho ngẩng mặt lên. Má cô bé trắng bệch hơn mọi ngày.

Cô bé mở hé miệng. “Quả cầu lửa.”

“Hả,” Takako buột miệng. “Con nói sao?”

“Quả cầu lửa.” Akiho nói rành mạch hơn ban nãy.

“Quả cầu lửa ư? Ở đâu?”

“Nhà xưởng ạ.” Akiho nói. “Đêm qua lúc con dậy đi vệ sinh, hình như bố vẫn còn trong nhà xưởng. Con ghé mắt nhìn, thấy bố ng ẩ trong bóng tối. Con chưa kịp hỏi bố đang làm gì, thì một quả cầu lửa sáng rực đã bay lên.”

“Chẳng có nhẽ! Chắc bố con đốt thứ gì đó thôi.”

Nhưng Akiho lắc đầu.

“Con cũng hỏi bố rồi. Rằng bố đang đốt gì thế ạ. Nhưng bố bảo bố chẳng làm gì cả, chỉ xem bản vẽ một chút thôi.”

Takako thấy cơn ớn lạnh chạy dọc sống lưng. Nhưng chị cố sức ngăn nỗi sợ hãi biểu lộ trên mặt.

“Chắc con nhìn nhầm đúng không? Chuyện đó hay xảy ra mà.”

“Con cũng mong thế, nhưng con cứ thấy lo lo. Con có cảm giác bố sẽ gặp chuyện chẳng lành. Mà bố mãi chưa về mẹ nhỉ.” Akiho nhìn cái đồng hồ ở bên cạnh ti vi với vẻ mặt bất an.

“Con đừng nói lung tung. Đó không phải điềm gì đâu.” Takako đành giọng. “Tóm lại con ngủ sớm đi. Sáng mai không dậy nổi thì phải làm sao? Mai con phải đi học mà.”

“Mẹ ơi, bố mà về thì mẹ bảo con được không?”

“Rồi rồi. Mẹ sẽ bảo con.”

Lời Takako cuối cùng cũng khiến Akiho chịu quay lên tầng hai. Nhưng trước khi đi, cô bé nhìn về cánh cửa nối với nhà xưởng, rồi càu nhàu, “Không thích đi ngủ.”

Lúc còn lại một mình, Takako cần đi đâu khiến ti vi, chuyển hết kênh này đến kênh khác. Nhưng chị chẳng tìm thấy chương trình nào giúp mình xoa đi cảm xúc hiện tại.

Kết cục, chị qua đêm trong căn phòng ấy. Ánh sáng rực rỡ xuyên qua cửa sổ làm chị thức giấc. Chị thấy mình đang nằm gục đầu xuống cái bàn thấp. Chập chờn cả đêm trong giấc ngủ sai tư thế, nên giờ mình mấy chị ê ẩm, đầu thì nặng trĩu.

Hơn sáu giờ sáng một chút. Chị gọi vào máy chuông lần nữa, nhưng điện thoại không kết nối.

Chị lập tức bật ti vi lên. Trên đó đang phát bản tin sáng. Chị còn lo có khi nào ti vi sẽ đưa tin về công mình, nhưng chẳng có vụ nào như thế xảy ra cả. Và lại, nếu có xảy ra, cảnh sát hẳn sẽ gọi đến đây trước tiên.

Mang tâm trạng nặng nề, chị bắt tay vào chuẩn bị bữa sáng. Chuyện Akiho kể vẫn mắc lại đầu đó trong tâm trí chị. Quả cầu lửa ư? Làm sao có chuyện đó được. Đến bảy giờ, Akiho thức dậy. Giờ này mọi khi cô bé hằng còn say ngủ. Đôi mắt cô gái nhỏ đỏ hoe.

“Bố không về mẹ nhỉ.” Cô bé nhìn tấm lưng mẹ đang chiên trứng và hỏi.

“Chắc bố con quá chén ở đâu đó nên không về nữa.” Takako chật vật thốt ra một câu lạc quan. “Trước sau gì bố cũng về thôi.”

“Không cần báo cảnh sát hả mẹ?”

“Không cần đâu con.”

Ngoài miệng nói vậy nhưng trong thâm tâm Takako đã bắt đầu nghĩ đến việc đó rồi. Chẳng phải đã đến lúc báo cảnh sát rồi hay sao? À không, hay là nên đợi thêm một chút nữa?

Không lâu sau Kota cũng thức dậy. Cậu con trai có vẻ không mấy lo lắng khi bố chưa về nhà. Akiho cũng không kể cho em trai nghe chuyện quả cầu lửa.

Bọn trẻ vừa đi học thì mấy nhân viên rục rịch kéo đến. Biết tin giám đốc cả đêm không về, ai nấy đều có phần sửng sốt.

“Nếu vậy thì cũng lo đấy. Liệu có nên báo cảnh sát không?” Suzuki nói.

“Tôi nghĩ là giám đốc say quá cần câu ở đâu đó thôi.”

“Giám đốc không phải người như thế đâu.” Tanaka tức tốc phủ nhận.

Takako hỏi ý kiến Sakai xem nên làm thế nào. Ông là nhân viên kỳ cựu nhất ở nhà xưởng này.

“Nếu đến chi ều giám đốc vẫn chưa về, thì nên báo cảnh sát.” Sakai dăm chiêu một lát rồi đáp.

Nghe lời khuyên của ông, Takako quyết định đợi thêm chút nữa. Máy nhân viên bắt tay vào việc, trên mặt vẫn hiện nỗi băn khoăn.

Kim đồng hồ nhích dần đến chín giờ, mười giờ rồi mười một giờ. Đến giờ nghỉ trưa, Tadaki vẫn chưa quay về Takako pha trà nhưng đầu óc như ở trên mây. Chị liên tục dõi mắt nhìn đồng hồ, định đợi đến một giờ chi ều sẽ gọi điện.

Nhưng chị không cần làm thế. Qua giờ nghỉ trưa, vèo cái đã đến một giờ, và điện thoại réo lên inh ỏi.

Là cảnh sát gọi tới.

2.

Khách sạn Cây Cầu tọa lạc trong khu phố Nihonbashihama. Con đường cao tốc thủ đô chạy ngay phía trên khách sạn, giao lộ Hakozaki cách đó một quãng ngắn. Sảnh khách sạn quay mặt ra đường Kiyosubashi. Bước ra ngoài khách sạn, nhìn sang bên phải là có thể ngắm trực diện cầu Kiyosu. Có lẽ vì điểm này mà khách sạn được đặt cho cái tên đó.

Đó là một khách sạn thương mại nhỏ, cũ kỹ. Cái thang máy độc nhất của nó đã nói lên điếu này.

Trong quán trà chật chội ở tầng một, Kusanagi Shunpei đang nhấm nháp cốc cà phê dở ẹc. Quán giờ vắng tanh vắng ngắt.

“Anh Kusanagi!” Người đó vừa gọi vừa bước về phía anh. Kamata là quản lý của khách sạn này. Trời chẳng oi bức mấy mà mồ hôi vẫn chảy ra ròng ròng từ thái dương anh ta.

“Chào anh,” Kusanagi cúi đầu.

“Phiền anh một chút được không,” Kamata thẽ thọt hỏi.

“Được thôi,” Kusanagi đáp.

Anh ta ngẩng xuống ghé đối diện Kusanagi, không quên ngó nghiêng mấy nhân viên lễ tân có vẻ rảnh rỗi. “Mạn phép hỏi anh, tình hình sao rồi ạ?”

“Anh nói tình hình là sao?”

“Thì là, việc điếu tra đó. Các anh đã phát hiện được gì rồi?”

“Chuyện đó thì vẫn chưa có gì đâu.”

“VẬY Ờ? NHƯNG NGHE ĐỒN NGƯỜI VỢ KHÔNG CÓ CHỨNG CỨ NGOẠI PHẠM.”

Viên quản lý trung niên vừa dứt lời, Kusanagi liền ngẩng ngay ngấn trên cái ghế sofa làm bằng da tổng hợp. “Thực ra chúng tôi đang suy tính tất cả các khả năng. Trong đó có những chuyện có thể khiến đài truyền hình hay giới truyền thông mừng như bắt được vàng. Bọn họ luôn thêm mắm giặm muối những chuyện này rồi mới đăng tải hay phát sóng. Cho nên anh đừng để bị dắt mũi bởi những thông tin vớ vẩn như vậy.”

“Chúng tôi có muốn vậy đâu, nhưng đặc thù ngành kinh doanh này là thế, một khi những chuyện như vậy xảy ra, chúng tôi sẽ gánh chịu tổn thất nặng nề. Nên chỉ mong các anh giải quyết vụ án càng sớm càng tốt.”

“Tôi rất hiểu cảm giác của anh. Chúng tôi cũng đang dốc toàn lực để đi điều tra.”

“Trăm sự nhờ anh. Còn chuyện này nữa.” Kamata ghé sát mặt Kusanagi.

“Chả là, căn phòng đó, chúng tôi cần giữ nguyên hiện trạng đến khi nào?”

“Việc đó thì tôi phải xin chỉ thị của cấp trên đã. Với lại chúng tôi vẫn cần đi điều tra thêm. Có vấn đề gì hay sao?”

“Chẳng rõ có phải vấn đề không, nhưng chuyện kinh khủng đến thế xảy ra mà cứ để căn phòng như vậy thì người ta sẽ loay truyền nhiều lời đồn đại thất thiệt. Anh cảnh sát chắc cũng nghe nhiều rồi chứ. Đại loại như khách sạn chỗ này chỗ kia có ma.”

“À,” Kusanagi gật gù hiểu ra. “Tôi cũng có nghe đến.”

“Vì vậy, thật lòng tôi muốn có biện pháp nào đó để giải quyết càng sớm càng tốt.”

“Tôi hiểu rồi. Tôi sẽ báo cáo với cấp trên.”

“Xin nhờ anh,” quản lý khách sạn cúi đầu, quay lưng bước đi. Vóc người anh ta tròn lẳn, tấm lưng trông thật uể oải.

Khi Kusanagi vừa rút bao thuốc ra thì Yukawa Manabu khoác áo jacket màu đen bước vào từ sảnh chính. Kusanagi lén nhìn mặt, cất bao thuốc đi. Hút thuốc trước mặt Yukawa là đi ầu cấm kỵ.

“Đến muộn thế?”

“Xin lỗi nhé! Tôi phải tư vấn cho sinh viên.”

“Tư vấn? Lẽ nào là tư vấn tình cảm?”

Đương nhiên Kusanagi nói đùa vậy thôi, nhưng Yukawa chẳng cười.

“Còn rắc rối hơn chuyện yêu đương. Muốn cưới người con gái mình yêu, nhưng bố mẹ hai bên phản đối thì phải làm sao, nội dung đại loại thế.”

“Lập gia đình khi đang ngồi trên ghế giảng đường à? Thế tại sao lại hỏi ý kiến cậu?”

“Tôi chịu.”

“Vậy cậu khuyên giải thế nào?” Kusanagi tòm tĩm hỏi.

“Tôi bảo rằng tôi mà là bố mẹ thì cũng phản đối.”

“Gì vậy, thế mà cũng gọi là tư vấn à? Thật không ngờ cậu suy nghĩ cỡ hủ như thế. Nếu là tôi thì tôi sẽ khuyên họ hãy vững vàng để vượt qua sự phản đối của bố mẹ.”

“Vấn đề không phải cỡ hủ hay tiến bộ. Tôi nói dựa trên xác suất thống kê.”

“Xác suất thống kê?”

“Số người hối hận vì lập gia đình sớm so với số người hối hận vì không lập gia đình sớm thì bên nào nhiều hơn.”

Kusanagi nhìn chòng chọc gương mặt của nhà vật lý trẻ tuổi, bỗng đứng muốn hỏi cậu sống với quan điểm như thế có vui không, nhưng lại im lặng.

“Nào, vậy cho tôi xem hiện trường đi!” Yukawa nói.

“Thế không uống cà phê à?”

“Tôi xin kiêu. Người mùi thôi cũng biết không phải cà phê ngon.” Yukawa khịt mũi, bước đi.

Thế mà lúc nào cũng uống cà phê hòa tan, Kusanagi vừa nghĩ thầm vừa nổi gót theo sau.

Hiện trường là phòng 807, dạng phòng đôi.

“Nạn nhân Yajima Tadaki nhận phòng vào khoảng 3:50 chiều ngày 13. Anh ta không nhờ nhân viên hành lý hướng dẫn, mà tự mình đi lên phòng. Sau đó, không ai còn thấy bóng dáng anh ta nữa. Bóng dáng người còn sống ấy.” Kusanagi đứng gần lối vào phòng, vừa nhìn sổ tay vừa thuật lại tình hình. “Khách sạn này làm thủ tục trả phòng lúc 11 giờ trưa. Nhưng hôm sau đến giờ trả phòng rồi mà khách mãi không xuống. Nhân viên khách sạn gọi điện lên phòng thì không ai nhắc máy. Gần 12 giờ, họ đến phòng xem xét tình hình. Lúc gõ cửa, không thấy ai trả lời, họ đã mở cửa phòng bằng chìa khóa tổng.”

Nhân viên khách sạn thấy vị khách nam nằm ngửa, dang rộng tay chân trên giường. Trên cổ khách có dấu vết khác thường, nên thoạt nhìn họ đã biết không phải khách đang ngủ. Nước da của khách cũng xám xịt.

“Anh ta bị siết cổ. Có vẻ bị siết liên tục một lúc cho đến chết bằng một sợi dây mảnh.”

“Có dấu vết xô xát không?”

“Không. Nạn nhân mê man do uống thuốc ngủ.”

“Thuốc ngủ à?”

“Có vẻ nó được trộn trong cà phê lon.”

Bên cạnh cửa sổ là một chiếc bàn và hai cái ghế kê đối diện nhau. Lúc phát hiện ra thi thể của Yajima Tadaki, trên bàn vẫn còn hai lon cà phê và gạt tàn. Dựa trên kết quả giải phẫu, cảnh sát đi điều tra lại hai lon cà phê thì phát hiện một lon có chứa thuốc ngủ. Ngoài ra, cà phê được mua ở máy bán hàng tự động dưới tầng một.

“Thời gian tử vong ước tính từ 5 giờ chiều đến 7 giờ tối ngày 13. Suy đoán này đáng tin cậy. Vì nạn nhân ăn bánh monaka lúc ba giờ chiều, tình trạng tiêu hóa của đậu đỏ cũng trùng khớp.”

“Thêm nữa, Yajima Tadaki bảo với người nhà là đi lấy tiền nợ, còn phòng khách sạn được đặt dưới tên Yamamoto Koichi,” Kusanagi nói thêm. Anh tin Yukawa là người kín miệng, cũng thừa hiểu muốn hỏi ý kiến người đàn ông này thì phải kể ra tất cả những gì mình biết.

“Nghe xong rồi tôi vẫn chưa hiểu vấn đề ở đâu.” Yukawa nói sau khi ngó quanh căn phòng đơn điệu. “Kẻ nói sẽ trả số tiền đó là hung thủ đúng không? Thực tế hẳn không có khả năng chi trả, nên mới dụ nạn nhân đến khách sạn này để sát hại.”

“Đương nhiên, chúng tôi cũng nghĩ theo hướng đó trước tiên. Nhưng hiện giờ có đi điều tra thế nào cũng không xác định được kẻ đó là ai.”

“Đó là do đi điều tra còn thiếu sót chứ gì nữa? Tóm lại, tôi vẫn chưa hiểu lý do cậu gọi tôi đến đây. Một vụ siết cổ thông thường thì cần gì đến nhà vật lý.”

“Vấn đề là ở đó. Cứ cho là siết cổ chết thông thường nhưng có hai điểm khiến tôi băn khoăn.” Kusanagi giơ hai ngón tay lên rồi cứ thế chỉ xuống

sàn. “Thứ nhất là tẩm thảm ở bên cạnh cái giường kia. Cậu nhìn kỹ tẩm thảm đi!”

Yukawa bước đến đó, cúi người xuống. “Bị cháy r ấ.”

“Thấy chưa?”

Tẩm thảm màu be trải trên sàn có vết cháy xém với chi ều rộng khoảng một xăng-ti-mét, chi ều dài năm xăng-ti-mét.

“Hỏi nhân viên khách sạn thì họ nói h ồi trước không có vết này.”

“Họ có nói dối không vậy? Khách sạn này cũ rích mà.”

“Chẳng lẽ vì muốn giữ thể diện mà họ nói dối cả cảnh sát?”

“Mà thôi. Cậu còn băn khoăn đi ể gì nữa?”

“Là cái này.” Kusanagi thọc tay vào trong túi áo khoác, lấy ra một bức ảnh. “Đáng lẽ tôi không được phép cho người ngoài xem m ấ thứ này.”

Vừa nhìn thấy bức ảnh, Yukawa li ền nhăn nhó.

“Đúng là tôi chẳng muốn xem cho lắm.”

“Chịu khó đi, chúng ta phải nhìn người thật việc thật chứ.”

Trong ảnh chụp vết siết cổ trên thi thể. Nhưng khác với bình thường, vùng da dọc vết này bị rách. Đương nhiên, máu cũng rỉ ra từ đó.

“Siết mạnh đến rách cả da à?” Yukawa l ắm b ắm.

“Không phải. Theo báo cáo thì có vẻ giống vết tr ầy xước hơn. Nếu ấn sợi dây mảnh lên da, kéo sang một bên sẽ tạo thành vết như thế.”

“Bình thường siết cổ sẽ không tạo ra vết như vậy à?”

“Không bao giờ.” Kusanagi quả quyết.

Yukawa khẽ âm ừ, cậ̀n bức ảnh trên tay, đoạn đở ập người xuống cái giường bên cạnh. Thi thể từng nằm trên cái giường này. Công tác khám nghiệm hiện trường đã xong xuôi, nên hành động này chẳng ảnh hưởng gì đến việc đi ầu tra cả, nhưng Kusanagi phức sát đất thậ̀n kinh thép của nhà khoa học khi có thể thặ́n nhiên làm như thế.

“Thế hiện tại không có nghi phạm nào sao?”

Yukawa hỏi.

“Ờ, cũng không phải là không có.” Kusanagi hất ngược tóc mái lên. “Chúng tôi đang dậ̀n hết sự chú ý vào người vợ.”

“Vợ ư? Động cơ là gì?”

“Tiền bảo hiểm.”

“À. Nạn nhân mua bảo hiểm nhân thọ với số tiền lớn à?”

“Mua ở năm chổ. Tổng số tiền hơn 100 triệu yên.”

“Thảo nào. Thế thì đáng nghi thật.” Yukawa chống đậ̀u lên tay, quay mặt về phía Kusanagi. “Hạ̉n các cậu đã thăm vấn gặ́t gao.”

“Gặ́t gao hay không thì tôi không biết, nhưng cũng năm lần bảy lượt triệu tập đệ̉ hỏi chuyện rậ̀i.”

“Cảm giác thế nào?”

“Có mùi ám muội.” Kusanagi thặ́ng thặ́n bày tỏ. “Chị ta ra khỏi nhà từ bốn giờ chiều hôm đó. Khoảng tám giờ tối thì về nhà. Thấy bảo đi mua sắm, nhưng chứng cứ ngoại phạm không rõ ràng. Khoảng 5 giờ chị ta xem đồ cho con ở cửa hàng quần áo trong bách hóa Ginza, lời khai của nhân viên cửa hàng đã làm sáng tỏ đi ầu này. Hơn 7 giờ thì mua thịt cốt lết chiên

và bánh khoai tây trong cửa hàng đồ ăn dưới tầng hầm của một bánh hóa khác, nhân viên ở đó vẫn còn nhớ. Nhưng chị ta lại không có chứng cứ ngoại phạm trong khoảng thời gian giữa hai mốc đó. Từ Ginza đến khách sạn này, nếu đi taxi chỉ mất mười, mười lăm phút là cùng. Mười phút là đủ để ra tay đúng không?”

“Chị ta khai thế nào?”

“Khai uống trà trong quán cà phê, nhưng quán ở đâu thì không nhớ. Không giữ biên lai tính tiền, ký ức về quán thì quá mờ lung.”

“Ra là vậy.” Yukawa lại ngửa mặt lên trời. Anh cứ nhìn chòng chọc trần nhà mà nói. “Bánh hóa ở Ginza lúc nào cũng nhộn nhịp người mua kẻ bán, kể cả ngày thường, nhỉ? Thế mà nhân viên của hai cửa hàng đó vẫn nhớ chị ta à?”

“Nghe nói ở cửa hàng quần áo trẻ em, có cái áo sơ-mi bé tẹo mà chị ta dẫn đo cầm lên đặt xuống gần một tiếng đồng hồ, rồi cuối cùng không mua. Nhân viên của hàng ngán ngẩm, nên có ấn tượng sâu sắc. Còn ở cửa hàng đồ ăn chị ta đứng chôn chân trước cửa, đợi đến sát giờ đóng cửa để thịt cốt lết chiên được giảm giá, nên nhân viên nhớ rõ lắm. Ngặt nỗi dù có bao nhiêu chứng cứ ngoại phạm cỡ đó thì cũng chẳng có tích sự gì. Quan trọng là khoảng thời gian ở giữa cơ.”

Yukawa không đáp lại, chỉ dăm chiêu suy nghĩ gì đó.

Kusanagi biết những lúc như thế này có hỏi gì cũng vô ích nên anh ngồi yên trên ghế đợi.

Một lát sau, Yukawa cất tiếng. “Cậu dẫn tôi đến nhà nạn nhân được không?”

“Được thôi.” Kusanagi đứng dậy. “Thấy hứng thú rồi à?”

“Tôi hứng thú với một việc.” Yukawa ngẩng dậy. “Vợ nạn nhân không có chứng cứ ngoại phạm. Tại sao chị ta không có nhỉ?”

3.

Trong xưởng cơ khí Yajima, ba người đàn ông mỗi người đang làm một công việc khác nhau. Hai người trạc 35 tuổi là Suzuki và Tanaka, người đàn ông nhiều tuổi hơn cả là Sakai.

Đang dùng khoan tạo lỗ trên miếng kim loại, Suzuki trông thấy Kusanagi, khoe miệng liềm xéch lên.

“Lại là anh à? Còn việc gì cần đến chúng tôi nữa?”

“Không, hôm nay chẳng có việc gì đặc biệt cả. Tôi định thăm thú trong nhà xưởng thôi.”

“Thế thì được, nhưng đừng làm vướng tay vướng chân chúng tôi. Dù làm ăn bết bát, nhưng chúng tôi vẫn có công việc đàng hoàng.”

“Vâng, tôi hiểu mà.” Kusanagi cười niềm nở.

Suzuki liếc về phía Yukawa rồi chép miệng. “Hôm nay bà chủ lại bị cảnh sát gọi đi. Rồi cuộc chuyện là thế nào?”

“Vì chúng tôi có mấy việc cần xác nhận.”

“Xác với chả nhận, nực cười thật. Các anh thật sự nghi ngờ bà chủ hả? Quá ngu xuẩn. Bà chủ không đời nào làm việc đó.”

“Thêm ga đi!” Một giọng nói vọng ra từ bên trong. Người cất giọng là Sakai. “Đừng nói mấy chuyện vô vẩn nữa, mau tập trung làm việc đi!”

“À, vâng.” Suzuki khẽ giơ tay lên, rồi quay lại chỗ máy khoan. Sau đó anh ta liếc Kusanagi, tặc lưỡi một cái rồi to như muốn nói tại các người mà tôi bị ăn mắng.

Kusanagi đứng cạnh Yukawa, nhìn bao quát bên trong nhà xưởng. Anh không hiểu quan sát như thế này để làm gì, nhưng đây là chủ ý của Yukawa.

Bên trong nhà xưởng, máy móc và bộ cấp điện cỡ lớn xếp thành hàng đầu tắp tắp. Có lẽ trước đây họ thuê nhiều công nhân hơn. Nhưng đến cuối cùng chỉ còn ba người hiện giờ trụ lại.

“Họ có chứng cứ ngoại phạm không?” Vừa đi Yukawa vừa thì thào.

“Tôi xác nhận rồi. Cả ba đều có. Hai người trẻ làm việc suốt ở đây. Có người hàng xóm làm chứng cho họ. Sakai, người đàn ông lớn tuổi nhất thì đi giao linh kiện cho công ty đối tác. Công ty đó ở Saitama, đi nhanh cỡ nào thì một chiếc ô tô cũng phải mất một tiếng rưỡi. Ông ta rời đó lúc năm giờ ba mươi phút, hơn bảy giờ thì về đến đây. Chẳng đủ thời gian để đến khách sạn Cây Cầu đâu.”

Yukawa lặng thinh gật đầu.

Anh nhân viên tên Tanaka đang chế tạo thứ gì đó trông như cái can nhựa màu trắng. Anh ta gắn hai nửa có hình thù phức tạp lại, tạo thành một cái can. Thay vì sử dụng keo dán, anh ta dùng nhiệt nung chảy viền can, loáng một cái đã gắn hai nửa lại với nhau. Nói nôm na đây là kỹ thuật hàn. Dụng cụ làm nóng viền can là mỏ hàn phẳng, dẹt như sợi mì. Mỏ hàn được uốn cong theo hình dạng của viền can.

“Ra vậy, anh làm giỏi quá!” Đứng sau lưng Tanaka, Yukawa trầm trồ thán phục. “Dụng cụ công sử dụng mỏ hàn có hình dạng giống với viền can để các phần đầu tan chảy cùng lúc và cùng một mức độ.”

“Đây là tuyệt kỹ của xưởng chúng tôi.” Tuy nói năng cộc lốc, nhưng giọng điệu Tanaka vẫn xen lẫn niềm hãnh diện.

“Anh đang chế tạo thứ gì vậy?” Yukawa hỏi.

“Bình đựng nước tẩy rửa kính chắn gió ô tô. Nhưng vẫn là sản phẩm thử nghiệm thôi.”

“Thế cơ à,” Yukawa gật đầu. Kusanagi đoán đôi mắt nhà khoa học đang dồn hết sự quan tâm vào kỹ thuật của nhà xưởng này đến mức chừng như đã quên luôn cả vụ án rồi.

Ánh mắt hiếu kỳ của Yukawa dừng lại khi nhìn thấy bức tường trước mặt. “Đó là gì vậy?”

Kusanagi cũng nhìn ra đó. Trên bức tường dán tờ giấy viết hàng chữ Nhất xạ nhập hồn bằng mực đen.

“Cái đó do giám đốc viết.” Giọng nói phát ra sau lưng anh. Anh quay đầu lại, thấy Sakai đứng đó.

“À, vậy à?” Kusanagi nói. “Nhất xạ nhập hồn nghĩa là gì?”

“Là bắn súng đấy.” Sakai giơ ngón tay thành hình khẩu súng, làm tư thế ngắm bắn. “Nghĩa là khi làm việc cũng phải tập trung cao độ như lúc bắn súng.”

“À... Anh Tadaki từng bị bắn rồi à?”

“Chịu, tôi chưa nghe chuyện đó bao giờ. Chắc là ví von vậy thôi.”

Kusanagi gật đầu, nhưng chẳng thấy thuyết phục cho lắm. Tại sao lại ví với chuyện bắn súng nhỉ.

“Nhân đây tôi muốn nói thế này.” Sakai cời găng tay, hết nhìn mặt Kusanagi lại nhìn mặt Yukawa. “Cậu Kazu ban nãy cũng nói rồi đấy, các anh hãy thôi nghi ngờ bà chủ vô cố đi!”

“Chúng tôi có nghi ngờ gì đâu.”

Kusanagi vội thanh minh, nhưng Sakai lắc đầu.

“Tôi nói thật lòng đấy. Nghe cho kỹ đây! Hôm đó giám đốc bảo đi lấy lại số nợ. Thế thì có lý nào bà chủ là hung thủ được?”

“Người gọi giám đốc Yajima ra ngoài có lẽ là kẻ khác.” Yukawa nói xen vào. “Nhưng cũng có khi chị nhà đã nhờ vả kẻ đó.”

Sakai lừ mắt nhìn Yukawa một lúc lâu, rồi thở dài.

“Các anh nghĩ vậy vì chẳng hiểu cái quái gì về cặp vợ chồng đó cả. Hai người đó khởi nghiệp từ những việc lật vật, rồi gây dựng nên cơ ngơi ngày hôm nay. Họ đã đồng cam cộng khổ thế nào, chúng tôi đều hiểu rõ. Không bao giờ có chuyện một trong hai người đó phản bội nhau đâu.”

Kusanagi im lặng, dường như không tìm ra lời nào để đáp trả. Yukawa cũng im thin thít.

“Xin lỗi, nhưng hôm nay mời các anh về cho. Bà chủ sắp về rồi. Chắc chị ấy không muốn về đến nhà rồi vẫn phải thấy mặt cảnh sát.” Giọng điệu Sakai chất chứa sự thù địch.

Ra khỏi xưởng cơ khí Yajima, lời đầu tiên Yukawa thốt ra là: “Công nhận người thợ đó giỏi thật! Kỹ thuật đó, nói đúng hơn là tài nghệ của người thợ hẳn sẽ thách thức cả máy tính.”

“Quan trọng hơn, cậu nắm được gì chưa?”

“Nắm cái gì?”

“Đừng vội vội nữa. Thế cậu nghĩ tôi dẫn cậu tới đây để làm gì?”

Nghe giọng Kusanagi có vẻ bức bối, Yukawa liền nở nụ cười ẩn ý. Rồi anh lấy ra thứ gì đó từ túi quần. Đó là một sợi dây có đường kính khoảng hai, ba milimet, chiều dài khoảng mười xăng-ti-mét, màu trắng, một đầu dây cuộn thành hình tròn.

“Tôi thấy rơi ở góc nhà xưởng.”

“Ồ, cậu nhặt lúc nào mà nhanh thế?” Kusanagi cầm sợi dây. Nhìn kỹ thì nó không phải sợi dây bình thường, mà là một bó những sợi mảnh như sợi chỉ ghép lại. “Cái này là gì vậy?”

“Tôi chưa biết. Quan trọng hơn, tôi muốn hỏi cậu đây. Cậu thấy sợi dây này có khớp với vết siết cổ trên thi thể nạn nhân không?”

Nghe vậy, Kusanagi liền mừng rỡ trở lại thi thể trong khi vẫn chăm chú nhìn sợi dây.

“Có lẽ trùng khớp đấy.”

“Nếu vậy thì thú vị thật. Cực kỳ thú vị.” Trái với giọng điệu phấn khích, đôi mắt nhà vật lý không ánh lên nụ cười.

4.

Đúng một tuần sau thời điểm xảy ra vụ án, Yajima Takako bỗng dưng đưa ra chứng cứ ngoại phạm của mình.

Chị ta đích thân đến tổ đi điều tra để cảnh sát Hisamatsu, chìa tấm biên lai cho một đi điều tra viên xem. Đó là biên lai quán cà phê chị ta đến vào hôm xảy ra vụ án. Chị ta tưởng vứt đi rồi, hóa ra vẫn còn trong túi xách. Ngày tháng trên biên lai đúng là ngày 13, trên đó cũng in con số cho thấy đã thanh toán vào lúc 6:45 tối. Quán tên Điệp Khúc. Đúng lúc đang rảnh rỗi nên Kusanagi cùng cậu đàn em Makita đã đi xác thực chứng cứ ngoại phạm này.

Quán Điệp Khúc nằm ở khu phố ba Ginza. Quán nằm trên tầng hai của tòa nhà, nên từ trong quán có thể nhìn xuống đường Chuo qua vách kính. Nội thất và đồ trang trí đều được chăm chút tỉ mỉ, có vẻ quán chú trọng phong cách cao cấp. Kusanagi hơi ngạc nhiên, bởi Yajima Takako khai vô tình bước chân vào đây, nên anh cứ định ninh là quán kiểu bình dân thôi. Hơn nữa, việc chị ta quên một quán dễ tìm như thế này quả là kỳ lạ.

“À vâng, đúng là vị khách này từng đến đây.” Chủ quán nói khi nhìn bức ảnh Kusanagi đưa, anh ta trẻ trung, mặc áo sơ-mi trắng, trông thật hợp với làn da rám nắng. Bức ảnh chụp Yajima Takako.

“Anh chắc chứ?”

“Tôi chắc chắn. Để xem nào, thứ Năm tuần trước phải không?”

Nếu là thứ Năm thì đúng ngày 13 rồi.

“Trí nhớ anh tốt thật. Ngày nào cũng nườm nượp khách khứa thế này mà.”

“Vì chúng tôi cũng đang tìm người này.” Chủ quán nói. “Chị ấy bỏ quên đồ.”

“Quên đồ ư?”

“Các anh chờ tôi một chút nhé!”

Anh ta đến quầy thu ngân, rồi quay lại với cái túi giấy nhỏ trên tay, sau đó lấy món đồ trong túi ra trước sự chứng kiến của Kusanagi. Đó là một hộp phấn cũ.

“Chị ấy để quên thứ này trên ghế. Tôi đoán sớm muộn gì chị ấy cũng quay lại lấy, nên mới cất đi.”

“Chúng tôi sẽ chuyển cho chị ta.”

“Vậy thì đỡ cho tôi quá ạ.”

“Nhưng mà,” Kusanagi nói. “Có đúng là người phụ nữ trong ảnh không? Phải anh nhìn kỹ lại một lần nữa.”

Chủ quán nhìn lại bức ảnh, vẻ hơi khó chịu.

“Chắc chắn là người này.” Nói rồi anh ta trả lại bức ảnh. “Thật ra hôm đó có một vụ rắc rối. Nhưng gọi là rắc rối thì hơi quá.”

“Rắc rối gì vậy?”

Kusanagi vừa hỏi xong, chủ quán đảo mắt nhìn xung quanh, rồi ghé sát mặt anh.

“Trong buồng của vị khách này có côn trùng.”

“Côn trùng ư?”

“Một con bướm nhỏ, cỡ một, hai xăng-ti-mét bay vào cốc trà đá của chị ấy.”

“Thế là vị khách nữ đó làm ầm lên à?”

“Không hề” chủ quán lắc đầu. “Lúc ấy tôi tình cờ có mặt ở đó, nên chị ấy gọi tôi lại nói nhỏ. Nhờ thế mà các vị khách khác không phát hiện. Đương nhiên tôi đã đổi cho chị ấy đồ uống khác.”

“Có chuyện đó nữa à?”

Kusanagi thắc mắc tại sao Yajima Takako không khai đi đầu này với cảnh sát. Dù chị ta không nhớ nổi tên hay địa chỉ của quán, nhưng nếu muốn đưa ra chứng cứ ngoại phạm thì đáng lẽ phải kể chuyện này ra chứ.

“Xin hỏi,” đến đây Makita hỏi chủ quán. “Trong trường hợp này, thông thường người ta sẽ đòi miễn tiền đồ uống đúng không?”

“Đương nhiên là thế. Nhưng khi đó, vị khách này nằng nặc trả tiền cho bằng được, nên chúng tôi đành nhận.”

“Nằng nặc trả tiền à?” Kusanagi nhìn chằm chằm vị khách đang trả tiền ở quầy thu ngân. Đúng lúc khách nhận biên lai.

Anh cảm giác thứ chị ta muốn là tờ biên lai.

Sau khi rời khỏi quán, Kusanagi cùng Makita đến nhà Yajima. Takako đã về nhà.

Trông thấy hộp phấn, gương mặt chị ta có vẻ mừng rỡ đôi chút. “Tôi đã quên ở quán đó à? Cứ tưởng làm mất ở đâu rồi chứ.”

Kusanagi xác nhận lại chuyện con bướm trong cốc trà đá. Về mặt chị ta như sự nhớ ra.

“Anh nhắc tôi mới nhớ, đúng là có chuyện đó. Sao tôi lại không nhớ ra nhỉ? Ở đúng r ồi. Một con bướm nhỏ bay vào cốc. Nhưng tôi chưa uống ngụm nào, nên không muốn làm lớn chuyện.”

“Nếu chị nhớ ra chuyện này sớm hơn thì đã không phải mỗi chân đi lại r ồi.” Kusanagi dò xét.

“Ừ nhỉ, nhưng lúc đó lòng tôi rối như tơ vò, nên đầu óc không còn minh mẫn. Xin lỗi các anh.” Chị ta cúi đầu.

Lúc ra khỏi nhà Yajima, Kusanagi trông thấy Akiho đang đi ở đằng trước. Bước chân cô bé trông thật nặng nề. Kusanagi nhớ ra mình chưa hỏi chuyện cô bé này.

“Chào cháu,” anh đánh tiếng.

Akiho dừng bước với vẻ cảnh giác.

“Cháu vừa tan học à?” Anh tươi cười hỏi.

“Các chú tìm ra hung thủ chưa?” Akiho hỏi bằng biểu cảm cứng nhắc. Giọng điệu như bà cụ non.

“Các chú đang tiến hành đi ều tra. Nên nếu cháu phát hiện ra đi ều gì, thì cho chú biết nhé.”

Cô bé lập tức làm vẻ mặt hờn dỗi.

“Người lớn sẽ không chịu tin chuyện cháu nói đâu.”

“Không có chuyện đó đâu. Thế cháu có đi ều gì muốn nói à?”

Akiho nhìn lại mặt Kusanagi. “Chú nhất định sẽ không tin đâu.”

“Không có chuyện đó đâu, chú hứa đấy.”

Lời Kusanagi nói khiến gương mặt Akiho thoáng phân vân. Nhưng rồi cô bé nhanh chóng mở miệng.

Đúng là người lớn sẽ thấy chuyện đó khó tin. Từ giữa câu chuyện, Kusanagi chỉ hòa vào mấy lời cảm thán.

Chuyện quả cầu lửa chắc là cô bé nhìn nhầm thôi. Chẳng liên quan gì đến vụ án cả. Kusanagi nghĩ thầm trong bụng.

Nghe Kusanagi báo cáo, gương mặt thanh tra Mamiya vô cùng cau có. Ông buộc phải thừa nhận chứng cứ ngoại phạm của Yajima Takako quá hoàn hảo. Hành động từ khi ra khỏi cửa đến khi về nhà của chị ta hầu như đã được chứng minh. Đương nhiên có một vài khoảng trống độ hai mươi, ba mươi phút, nhưng bấy nhiêu đó thì không đủ để thực hiện hành vi phạm tội.

“Vậy là việc đi điều tra quay lại vạch xuất phát à? Tôi nghĩ người phụ nữ đó rất đáng ngờ.” Có vẻ Mamiya chưa chịu bỏ cuộc.

Thanh tra hiên nghi chị ta không phải vì chị ta không có chứng cứ ngoại phạm. Mà bởi cảnh sát đã làm rõ, phần lớn hợp đồng bảo hiểm nhân thọ đứng tên Yajima Tadaki đều được ký kết trong vài tháng trở lại đây.

“Nhưng tôi vẫn không hiểu. Chuyện chị ta không nhận ra mình bỏ quên hộp phấn thì cũng không có gì lạ, nhưng chuyện côn trùng bay vào đồ uống phải để lại ấn tượng sâu sắc cho chị ta chứ. Khi bị truy hỏi về chứng cứ ngoại phạm đương nhiên phải đem chuyện này ra nói trước tiên.”

“Nói thì nói vậy, nhưng nếu chị ta đã bảo quên rồi thì chúng ta chỉ còn cách tin thôi.” Mamiya nói với gương mặt nhăn nhó. “Hay chị ta có đồng phạm là đàn ông?”

Nội bộ tổ điều tra coi đây là lập luận có tính thuyết phục. Nhưng xung quanh Takako, chẳng tìm ra bóng hình người đàn ông nào có khả năng đó.

“Đã đi đều tra nhóm máu của nhân viên xưởng cơ khí Yajima, hai người có nhóm máu A, một người nhóm máu O. Không có ai nhóm máu B.” Makita nói. Ở thời điểm hiện tại, cảnh sát cho rằng hung thủ có nhóm máu B. Từ đâu mẫu thuốc lá còn sót lại trong gạt tàn ở hiện trường mà họ suy đoán như vậy. Nạn nhân Yajima Tadaki có nhóm máu O, lại không hút thuốc. Có thể nói đầu mẫu thuốc lá là vật duy nhất hung thủ bỏ lại. Trong hai lon cà phê, một lon đã lau sạch dấu vân tay. Trên tay nắm cửa cũng tìm thấy vết lau tương tự.

Ngoài ra, ở hiện trường còn có túi thể thao của Yajima Tadaki, bên trong túi chỉ để mấy quyển tài liệu của công ty.

Tối đó, lúc Kusanagi đang thưởng thức bữa tối muộn tại quán mì ramen cạnh đồn cảnh sát thì điện thoại di động reo vang. Là Yukawa gọi tới.

“Tình hình sau đó thế nào?” Giọng điệu Yukawa thật thành thoi.

“Đang lao đao lắm đây. Ăn một đòn phản công bất ngờ từ Yajima Takako.” Kusanagi trình bày sơ lược về chứng cứ ngoại phạm của chị ta.

“Thú vị thật!” Yukawa có vẻ hào hứng. “Mánh khéo đang dần hiện ra rồi.”

“Mánh khéo ư?” Kusanagi siết chặt điện thoại trong tay.

“Tôi có thứ này muốn cho cậu xem. Tối mai, hãy đến phòng nghiên cứu của tôi!”

“Ra vẻ quan trọng hóa quá đấy. Nói luôn đi xem nào!”

“Trăm nghe không bằng một thấy. Thế nhé!”

“Ồ, chờ đã.” Kusanagi vội vàng nói. “Có chuyện này chắc cậu thích đấy. Muốn nghe không?”

“Tùy xem nội dung thế nào.”

“Đảm bảo cậu muốn nghe. Dù sao cũng là chuyện về quả cầu lửa.”

“Ồ!”

“Muốn nghe rồi phải không?”

Kusanagi thuật lại câu chuyện Akiho kể.

“Tuyệt vời!” Nghe hết câu chuyện, Yukawa cảm thán ở đầu dây bên kia.

“Tôi mong chờ cuộc gặp ngày mai đấy.”

“Ờ, này.” Điện thoại ngắt kết nối ngay khi Kusanagi bật ra tiếng.

5.

Đến trường đại học vào buổi tối quả là rùng rợn, Kusanagi vừa bước đi trong khuôn viên khoa Khoa học tự nhiên trường đại học Teito vừa nghĩ vậy. Anh nhớ hồi sinh viên, có lần phải ở lại trường vào giờ này. Câu lạc bộ cầu lông luyện tập đến tận khuya, nên anh cứ ở lì trong phòng thể chất.

Lúc anh gõ cửa phòng nghiên cứu số mười ba bộ môn Vật lý thì đã quá tám giờ tối. Vậy mà vẫn thấy vài thanh niên ra dáng sinh viên đi tới đi lui trên hành lang. Một lần nữa anh cảm nhận nổi cơ cực của những sinh viên chuyên ngành khoa học tự nhiên.

Một tay cầm cái cốc sứ có vẻ rẻ tiền, Yukawa ngồi trên ghế. Trong cốc chắc vẫn là cà phê hòa tan mọi khi.

“Tôi vừa lắp đặt dụng cụ xong, đang nghỉ xả hơi một tẹo. Cậu uống cà phê không?”

“Không, tôi không uống đâu.” Kusanagi khẽ xua tay, đưa mắt nhìn bàn thí nghiệm ở bên cạnh. Nửa thân trên của ma-nơ-canh nằm trên đó. “Cái gì đây?”

“Còn cần giải thích hay sao? Đó là mô phỏng nạn nhân Yajima Tadaki. Tôi mượn từ chỗ nghiên cứu hiệu ứng chiếu sáng.”

“Có phát hiện gì rồi?”

“Đưa ra được kết luận theo cách của tôi thì đúng hơn là phát hiện.”

“Thế đó là gì, nói tôi biết đi!”

Yukawa đặt cốc sứ xuống, đứng dậy, bước lại gần bàn thí nghiệm.

“Ma-nơ-canh này nặng phết đấy. Mới có nửa thân trên đã thế này, nếu mà mượn cả thân người thì chết mệt.” Yukawa quay đầu nhìn Kusanagi. “Ma-nơ-canh đã thế, người thật thì còn mệt nữa đúng không? Nạn nhân có thân hình cường tráng, lại không cứng như ma-nơ-canh. Khiêng được ông ta lên giường chắc là cực nhọc lắm.”

“À.” Kusanagi buông câu cảm thán.

“Từ tình trạng hiện trường có thể suy luận đơn giản thế này, Yajima ngã ở trên ghế đối diện với hung thủ, chiếc bàn ở giữa. Anh ta uống cà phê bị bỏ thuốc ngủ, nên giữa chừng thiếp đi, rồi bị hung thủ siết cổ. Tuy nhiên,” Yukawa giơ ngón tay trở lên, “sao hung thủ phải khiêng Yajima lên giường? Nếu mục đích của hắn là giết người, thì cứ để Yajima ngủ gục trên ghế và siết cổ là xong.”

Kusanagi đặt tay lên miệng. Cậu ta nói đúng. Anh thắc mắc sao đến tận bây giờ chưa có ai khác phát hiện ra điếu đó.

“Chuyện khó hiểu không dừng lại ở đó. Tại sao hung thủ không dọn dẹp cà phê ở trên bàn? Mất công lau dấu vân tay dính trên đó, chi bằng hắn đem lon cà phê đi có phải chắc cú hơn không? Đâu mẫu thuốc lá trong gạt tàn cũng thế. Nếu cho rằng hung thủ sơ ý bỏ quên thì có phần vô lý.”

“Vậy phải giải thích thế nào?” Kusanagi sốt sắng hỏi.

Yukawa tháo kính, dùng vạt áo trắng lau mắt kính rồi lại đeo lên mắt.

“Suy luận của tôi như sau. Việc nằm trên giường là chủ ý của Yajima. Chủ nhân của lon cà phê và đâu mẫu thuốc lá không có thật, tất cả đều do anh ta một tay sắp xếp. Có nghĩa là Yajima Tadaki không bị sát hại. Anh ta tự tử rồi dựng hiện trường giả như một vụ án mạng.”

“Tự tử ư?” Kusanagi cao giọng. “Đùa à? Nếu là tự sát thì cậu giải thích tình trạng hiện trường như thế nào?”

“Giải thích như bình thường thôi. Kết quả là dẫn đến kết luận như vậy. Anh ta đã lựa chọn cái chết để cứu gia đình, nhân viên. Bởi nếu tự tử trong thời hạn một năm kể từ khi mua bảo hiểm nhân thọ thì không được chi trả tiền bảo hiểm.”

“Ngớ ngẩn vừa thôi. Từ trước đến giờ tôi đã tận mắt chứng kiến bao nhiêu thi thể, nhưng chưa bao giờ gặp thi thể nào tự siết cổ mình cả. Đương nhiên tôi không nói chuyện đó không có khả năng. Ví dụ tôi nghe nói nếu dùng khăn tay ướt siết cổ, thì sau khi nạn nhân bất tỉnh, lực siết sẽ không yếu đi, nên vẫn mất mạng. Nhưng đó là ngoại lệ. Còn nhìn vết siết cổ của vụ này, tôi không tài nào nghĩ rằng nạn nhân tự siết cổ mình.”

“Vụ án lần này là ngoại lệ của ngoại lệ. Yajima Tadaki đã lên một kế hoạch vô cùng tỉ mỉ để tự siết cổ mình.”

Kusanagi lắc đầu, nói đi nói lại câu “Không thể nào.”

Yukawa lấy một thứ gì đó từ túi áo trắng ra. Là sợi dây anh lượm được ở xưởng cơ khí Yajima bữa trước.

“Tôi đã nhìn ra bản chất của sợi dây này. Cậu nghĩ nó là gì?”

“Tôi chịu.”

Yukawa lập tức mất hút ở bên kia cái giá sách. Lúc quay lại, trên tay anh cầm một thứ Kusanagi không ngờ đến. Đó là một cây cung.

“Cái đó là...”

“Sợi dây thực chất là dây cung của cây cung này. Cậu nhìn cho kỹ đi, giống nhau đúng không?”

Trên cây cung căng một sợi dây mảnh. Đối chiếu với sợi dây nhặt ở xưởng cơ khí Yajima, quả nhiên là cùng một thứ. Vòng tròn nhỏ ở đầu sợi dây là để móc vào cây cung.

“Trên bức tường của nhà xưởng dán tờ giấy ghi dòng chữ Nhất xạ nhập hồn đúng không? Câu nói đó được những người bắn cung sử dụng. Ngày xưa tôi có cậu bạn ở câu lạc bộ bắn cung, nên đã có lần nghe cậu ta nói. Cậu nên đi điều tra cặn kẽ lai lịch của Yajima Tadaki. Tôi dám chắc đến hơn tám mươi phần trăm là anh ta có kinh nghiệm với môn bắn cung.”

“Tôi sẽ thử đi điều tra. Nhưng việc đó thì có liên quan gì?”

“Tôi sẽ giải thích ngay bây giờ. Cậu nhìn là hiểu đúng không, dây cung sẽ căng khi bị kéo với một lực rất mạnh. Tôi đoán Yajima Tadaki đã lợi dụng lực kéo này để siết cổ mình. Vấn đề là cách thức thực hiện.”

Yukawa trở lại chỗ bàn thí nghiệm, sau đó anh đặt cây cung cách đầu ma-nơ-canh khoảng vài xăng-ti-mét. Tiếp theo anh chỉnh vị trí dây cung sao cho nó chạm vào phần cổ của ma-nơ-canh. Đầu ma-nơ-canh nằm giữa dây cung và cây cung.

“Nào, đương nhiên để yên thế này thì chẳng có gì xảy ra cả. Đến đây sẽ có một dây cung nữa xuất hiện.” Yukawa mở ngăn kéo của bàn thí nghiệm, lôi ra một sợi dây cung mới toanh. “Tuy nhiên dây cung này dài hơn dây cung đang kéo căng kia ba xăng-ti-mét. Tôi đã đến câu lạc bộ bắn cung, nhờ họ đặc biệt làm giúp dây cung này. Nghe nói khi đã sành sỏi về bắn cung, người ta chỉ mua vật liệu là sợi mảnh rồi bện thành dây cung cho phù hợp với mình. Hội viên làm giúp tôi dây cung này cứ cần nhằn là chưa làm dây cung dài như thế này bao giờ.”

Yukawa móc một đầu của dây cung dài hơn vào một đầu của cây cung, sau khi quấn quanh cổ ma-nơ-canh một vòng, thì móc nốt đầu còn lại vào đầu kia của cây cung. Dây cung bị chùng một chút.

“Vậy là có hai dây cung móc trên cây cung. Nhưng giờ sợi dây có vai trò uốn cong cây cung là dây ngắn hơn. Ở trong trạng thái này, điều gì sẽ xảy ra nếu cậu cắt dây ngắn?” Yukawa đố Kusanagi.

“Điều gì à, đương nhiên cây cung giương thẳng ra rồi. Nhưng còn một dây cung nữa móc ở đó.”

“Lần này lực của cây cung sẽ tác động lên dây cung. Khi dây cung bị kéo căng nghĩa là cổ ma-nơ-canh bị siết chặt.” Yukawa mỉm cười như muốn nói “Cậu rõ rồi đúng không?”

“Ý cậu là sau khi thực hiện mảnh khóa này, Yajima đã cắt dây cung ngắn à?”

“Dù làm vậy cũng đủ để kết liễu mạng sống của mình, nhưng anh ta không làm như vậy. Anh ta đã dày công tính toán để khiến mình mất mạng trong lúc mê man vì thuốc ngủ.”

“Nghĩa là sử dụng tiêu xảo để dây cung ngắn tự đứt à? Bằng cách dùng đồng hồ hẹn giờ hay một thứ gì đó tương tự.”

“Hẳn là sử dụng đồng hồ hẹn giờ rồi. Nhưng vấn đề là dùng cách gì để cắt dây. Tôi đã rồi trí chỗ này. Tóm lại, để sử dụng cho cung tên, thì dây cung phải làm từ vật liệu bền và chắc chắn. Dùng dao hoặc kéo có thể cắt đứt dây, nhưng lại cần một cơ chế tương đối phức tạp cho dây tự đứt. Tôi đang nghĩ xem có mảnh khóa nào đơn giản, gọn nhẹ hơn không.”

“Rồi sao, người tài giỏi như cậu chắc nghĩ ra đáp án rồi đúng không?”

“Nói là tôi nghĩ ra thì không đúng lắm. Gì thì gì, tôi cũng đã có gợi ý mà.” Dứt lời, Yukawa lại cầm sợi dây nhặt ở nhà xưởng lên. “Đoạn dây cung này có lẽ ra đời trong những lần Yajima Tadaki làm thí nghiệm. Rồi tôi quan sát mặt cắt của dây. Quả nhiên không có dấu vết bị cắt bằng dao. Nhìn trên kính hiển vi, đầu của từng sợi đều tròn nhẵn. Đến đây tôi đã biết mảnh khóa đó là gì.”

“Mảnh khóa gì vậy?”

“Nhiệt.”

“Nhiệt ư?”

“Dây cung cấu tạo từ polyethylen mật độ cao. Tuy có độ bền cơ học, nhưng khả năng chịu nhiệt kém. Nói cách khác, nung chảy cho đến khi đứt là cách nhanh nhất. Vậy dùng cách gì để tạo nhiệt?” Yukawa với tay lấy sợi dây điện để ở góc bàn thí nghiệm. Ở đầu dây gắn một que kim loại dài khoảng năm xăng-ti-mét. “Dùng cái này. Cậu có nhớ thứ gắn ở đầu dây này không?”

Bị hỏi vậy nhưng Kusanagi không tài nào nhớ ra, nên chỉ biết nghiêng đầu.

“Cậu cũng thấy ở xưởng cơ khí Yajima rồi mà? Mỏ hàn được sử dụng để làm bình đựng nước tẩy rửa kính chắn gió ô tô. Đây là mỏ hàn đã được cắt ngắn.”

“À.” Anh đã nhớ ra. Đó là cái máy Tanaka sử dụng. Yukawa dùng kim kẹp vào phần cán của mỏ hàn, rồi cho nó chạm nhẹ vào dây cung đang kéo căng.

“Yajima Tadaki chắc chắn đã chuẩn bị một công cụ đơn giản để cố định mỏ hàn ở trạng thái này. Nhưng hôm nay tôi giữ như thế này. Đáng lẽ tôi phải chuẩn bị cả đồng hồ hẹn giờ, nhưng chẳng còn tay để bê nữa, nên chúng ta sẽ dùng đồng hồ hẹn giờ Kusanagi nhé!”

“Đồng hồ hẹn giờ Kusanagi?”

“Khi nào tôi ra hiệu, thì cậu cắm dây điện nối với mỏ hàn vào ổ cắm.”

Theo lệnh của Yukawa, Kusanagi cần phích cắm của dây điện lên, đứng sẵn bên cạnh ổ cắm.

“Nguy hiểm đấy. Đừng có lại gần dây cung nhé! Nhưng hãy nhìn cho thật kỹ!”

“Biết rồi.”

“Nào, chuẩn bị. Bắt công tắc!”

Hiệu lệnh vừa cất lên, Kusanagi liền cắm dây điện vào ổ cắm.

Ngay lập tức, mỏ hàn trong tay Yukawa đỏ rực lên. Giống với màu anh trông thấy ở xưởng cơ khí Yajima.

“Dây cung sắp đứt!” Yukawa hét lên.

Ngay sau đó, một tiếng lạch cạch vang lên, cây cung và ma-nơ-canh chỉ chuyển động trong chốc lát. Dây cung cho đến ban nãy còn kéo căng đã bị đứt mất một phần, rủ đầu xuống. Dây cung còn lại thế chỗ, kéo căng siết cổ ma-nơ-canh.

“Đừng rời mắt! Vẫn còn tiếp đây.” Yukawa nói. Mỏ hàn vẫn tiếp tục tỏa nhiệt. Nhiệt độ này khiến cho dây cung còn lại tan chảy.

Cùng với một âm thanh chát chúa, cây cung nhảy bắn trên bàn thí nghiệm. Cùng lúc đó, dây cung bị đứt bay lên không trung. Đầu dây cháy không ngừng, ngọn lửa trông như đang nhảy múa.

“Tắt công tắc, Kusanagi!”

Bị Yukawa hối thúc, Kusanagi cuống cuống rút phích cắm. Yukawa cẩn thận đem mỏ hàn còn nóng đến bồn rửa tay.

“Đó là bản chất của quả cầu lửa à?” Kusanagi lẩm bẩm. “Vậy ra đêm trước hôm xảy ra vụ án, Yajima đã làm thí nghiệm lần cuối cùng. Và cảnh tượng đó đã bị cô bé Akiho trông thấy ư?”

“Chắc chắn đầu dây cung cháy là thủ phạm gây ra vết sém trên thảm. Thêm nữa,” Yukawa nói rồi chỉ tay vào cổ con ma-nơ-canh, “cậu nhìn cái này đi!”

Nhìn chỗ Yukawa chỉ, Kusanagi khẽ cảm thán. Trên cổ ma-nơ-canh để lại vết trầy sắc gọn. Đó không phải vết siết cổ bình thường.

“Như cậu thấy đấy, khi dây cung thứ nhất bị đứt, không còn thứ gì cản trở lực của cây cung nữa, nên cây cung sẽ giương thẳng ra. Lực này khiến dây cung quẩn quanh cổ ma-nơ-canh lập tức bị kéo căng. Ma sát đó tạo thành vết trầy xước này.”

“Đó chính là nguyên nhân gây ra vết thương trên cổ Yajima à?”

Kusanagi ngẩng xuống cái ghế bên cạnh. Tất cả mảnh ghép đã được chấp nối lại.

“Thế nào hả cảnh sát Kusanagi?” Yukawa hỏi. Anh nở nụ cười nơi khóe môi, hẳn là vì mãn nguyện với kết thúc của thí nghiệm.

“Nhưng ở hiện trường có thấy mảnh khóe này đâu.”

“Đương nhiên đồng phạm đã xử lý gọn gàng rồi. Nhìn thì tưởng là mảnh khóe phức tạp, nhưng lại không kình cang cho lắm. Kể cả cây cung này, nếu tháo rời thành ba phần, thì có thể cất gọn vào trong túi thể thao.”

“Nghĩa là có đồng phạm ư?”

“Chắc vậy. Xác suất phải đến 99,9 phần trăm.”

Bao suy nghĩ quẩn quanh trong đầu Kusanagi. Nếu đến khách sạn đó vào ban đêm, rủi ro bị bắt gặp không nhiều. Hay là Yajima Tadaki và đồng phạm đã thống nhất chỗ giấu chìa khóa từ trước? Đồng phạm tìm thấy chìa khóa, hiên ngang đi vào trong phòng. Sau đó, vừa cẩn trọng hết mức để không chạm vào thi thể, vừa thu dọn tất cả mảnh khóe. Nếu cứ thế mà cần đi thì sẽ trở trối cái túi thể thao rỗng, nên hẳn mới phải nhét mấy quyển tài liệu mình đem theo vào trong túi.

“Vậy đồng phạm là Takako à?” Kusanagi nói.

“Cậu nghĩ thế sao?” Yukawa hỏi.

“Tôi đoán sai à?”

“Tôi nghĩ Yajima Tadaki không nói kế hoạch này cho vợ biết. Thường thì người ta nghĩ vợ sẽ ngăn cản.”

“Nếu thế thì là người đàn ông đó ư?” Gương mặt Sakai Yoshiyuki hiện lên trong tâm trí anh.

“Có thể lắm. Việc ông ta có chứng cứ ngoại phạm hoàn hảo hơn bất cứ ai ngược lại càng đáng ngờ.”

“Được rồi!” Kusanagi đứng dậy. “Yukawa, cậu có thể làm lại thí nghiệm này cho các sếp của tôi xem không?”

“Nếu cần thì chỉ còn cách đó.”

“Chắc chắn là cần rồi.” Kusanagi chạy như bay về phía cửa.

6.

Thanh tra Mamiya cũng phải trăn trở kinh ngạc với báo cáo của Kusanagi. Không riêng gì ông, những điều tra viên khác cũng được một phen chấn động. Cảnh sát nhanh chóng điều tra lai lịch của Yajima Tadaki. Kết quả đúng như những gì Yukawa khẳng định, anh ta có khoảng mười năm theo đuổi môn bán cung, từ hồi còn đi học. Và lại, khi dò hỏi các cửa hàng bán cung tên trong thành phố, họ nắm được anh ta từng mua vật liệu để làm dây cung.

Gọi là thu hoạch thì chỉ có bấy nhiêu đó thôi. Chẳng tìm thấy vật chứng nào cho thấy thí nghiệm của Yukawa đã được thực hiện tại khách sạn.

Đương nhiên trong xưởng cơ khí Yajima có đầy đủ dụng cụ để tiến hành thí nghiệm. Mỏ hàn, đồng hồ hẹn giờ, rỗi dây điện. Nhưng việc chúng được tập hợp ở đó, không có nghĩa là chúng đã được sử dụng.

Thời gian trôi đi trong vô ích, các điều tra viên vẫn đứng ngơ không yên.

Khoảng một tháng sau vụ án, Kusanagi ghé thăm phòng nghiên cứu của Yukawa. Đây cũng là chuyến ghé thăm đầu tiên kể từ lúc anh chứng kiến thí nghiệm đó.

“Vậy là vụ án rơi vào mê cung rồi à?” Yukawa nói sau khi nghe Kusanagi kể.

“Nói đúng hơn, chúng tôi đã xong nhiệm vụ. Việc còn lại sẽ bàn giao cho phía đội hai.”

“Ra vậy. Tức là một vụ đã thành lừa đảo tiền bảo hiểm à?” Mắt Yukawa vẫn dán chặt vào màn hình máy tính. Kusanagi chẳng hiểu những hình ảnh phức tạp hiển thị trên đó là gì. “Không tìm thấy cây cung đúng không?”

“Chỉ tìm thấy hộp đựng trong nhà kho của gia đình Yajima thôi. Cái quan trọng là cây cung thì lại không cánh mà bay. Chắc tay Sakai đó đã tiêu hủy rồi. Trên cây cung có lẽ vẫn còn dấu vết của mảnh khóa.”

“Bởi ông ta biết nếu là các cậu, hẳn sẽ đi điều tra kỹ đến mức đó.” Về mặt Yukawa đang nói rằng chẳng có gì bất ngờ.

“Điều tôi không hiểu trong vụ này là về Yajima Takako. Có thật chị ta không dính dáng đến vụ tự sát của Tadaki không?”

Cảnh sát đã đi điều tra cận kề về Takako. Nhưng chẳng tìm thấy nổi một sự việc nào cho thấy chị ta dính líu đến vụ án.

“Không dính dáng trực tiếp đúng không? Nhưng chẳng phải có thể nói là chị ta có công lớn hay sao?”

“Công lớn ư?” Kusanagi nhìn gương mặt nghiêng nghiêng của Yukawa. “Ý cậu là sao?”

Yukawa xoay ghế, quay về phía Kusanagi.

“Tôi cho rằng Yajima Tadaki không kể cho vợ nghe về kế hoạch này. Nói vậy, nhưng không phải chị ta không biết gì. Trông bộ dạng của Yajima và Sakai, hẳn chị ta cũng lờ mờ đoán ra được chứ.”

“Chị ta biết chừng sẽ tự sát để lấy tiền bảo hiểm à?”

“Cậu định nói là biết mà sao chị ta không ngăn cản đúng không? Chẳng phải vì chị ta cũng bị dấn đến bước đường cùng, đến mức không làm nổi việc đó hay sao?”

Kusanagi không phản bác được Yukawa. Theo cảnh sát đi điều tra được, xưởng cơ khí Yajima đang ở trong trạng thái giã chết.

“Ngược lại, chị ta, bằng một hình thức nào đó đã cố góp sức cho kế hoạch đánh cược mạng sống của chừng mình. Đó chính là chứng cứ ngoại

phạm kia.” Yukawa nói tiếp. “Theo lời cậu kể, chị ta đã tạo chứng cứ ngoại phạm ở ba nơi nhỉ.”

“Đúng vậy. Đầu tiên là cửa hàng quần áo trẻ em, tiếp đến là quán cà phê, cuối cùng là cửa hàng đồ ăn dưới tầng hầm.”

“Cậu nghĩ tại sao lại chia làm ba nơi?”

“Đó là vì...”

Kusanagi ngắc ngư. Anh chưa từng nghĩ theo hướng đó.

“Suy luận của tôi như sau. Chị ta không biết chừng mình định tự sát vào lúc nào. Chắc chỉ biết khoảng thời gian Sakai Yoshiyuki tạo chứng cứ ngoại phạm thôi. Việc này sẽ kéo dài bốn đến năm tiếng đồng hồ, nên nếu chỉ đi một chỗ thì không đủ.”

“Chuyện là thế à?”

“Còn một lý do nữa.”

Yukawa giơ ngón tay trở lên. “Chị ta cố chọn khoảng thời gian không có chứng cứ ngoại phạm thật chi tiết. Các cậu ước tính thời gian Yajima Tadaki tử vong từ 5 đến 7 giờ chiều để đi đầu tra chứng cứ ngoại phạm. Nên chị ta không dă động gì đến chuyện ở quán cà phê. Mục đích của chị ta là tạm hướng sự tình nghi của cảnh sát về phía mình. Nếu bị hỏi về chứng cứ ngoại phạm sau 7 giờ tối, chị ta chắc chắn sẽ giấu chuyện ở cửa hàng đồ ăn.”

“Hóa ra chị ta chủ định sau khi đánh lạc hướng cảnh sát chán r ồi mới bất chợt nhớ ra chứng cứ ngoại phạm à?”

“Cậu không nghĩ mình đã chui vào cái bẫy chị ta giăng ra à?” Đôi mắt sau cặp kính của Yukawa thoáng lóe lên vẻ nham hiểm.

“Tôi không phủ nhận đi ầu đó.” Kusanagi thẳng thắn thừa nhận. “Nếu không bị chị ta dắt mũi, có lẽ chúng tôi đã nghĩ theo hướng khác. Tôi cảm giác cuộc đi ầu tra sơ bộ đã bị rối tung rối mù.”

Đơn cử như việc tìm nhân chứng. Các đi ầu tra viên định tìm nhân chứng trông thấy kẻ khả nghi ở quanh khách sạn trong khoảng thời gian từ 6 đến 7 giờ tối. Nhưng việc đó chẳng có tích sự gì. Bởi kẻ đ ồng phạm Sakai đợi đến đêm hôm đó mới ra tay.

“Chúng tôi đã bị chơi một võ đ ầu đi ếng.”

“Ồ, thì cũng có sao đ ầu.” Yukawa bình thản nói. “Tôi c ầu trời khẩn phạt cho họ bình an vô sự nhận đ ược tiền bảo hiểm. Dù vụ t ự sát đó xảy ra khi chưa đ ầy một năm, nhưng việc gia đình Yajima mất đi trụ cột là sự thực mà.”

“Nhưng đây là phạm tội.”

“Có lẽ là vi phạm quy định. Nhưng con số một năm thì có ý nghĩa gì?”

Kusanagi không nghĩ ra câu trả lời nào thỏa đáng cho câu hỏi Yukawa đặt ra. Anh chỉ có thể nói đ ầu là luật thì phải tuân theo.

Đúng lúc đó. Điện thoại di động của anh reo vang. Anh lấy ra xem thì thấy Makita gọi. Cậu ta báo tin một vụ án khác.

“Tôi xuất trận đây.”

“L ần tới đừng mang vụ án nào đến đây nữa nhé!”

Bỏ lại câu nói của Yukawa sau lưng, Kusanagi ra khỏi phòng.

Chương 5

TIÊN TRI

1.

Bàn ăn bày biện thịnh soạn, món chính là hải sản. Shizuko chẳng mấy khi chế biến thịt, chắc bởi cô không thích. Minemura Hidekazu mang chai vang trắng vị thanh mát đến đây, có lẽ do biết sở thích của cô. Naoki rất ưng điểm này của cậu ta. Tận tâm với những đi ầu nhỏ nhặt, giỏi tùy cơ ứng biến. Lắm lúc hẳn nghĩ cậu ta làm kỹ sư đúng là uổng phí tài năng.

“Thấy bảo rượu Sur Lie làm từ nho thu hoạch sớm, nên có một chút hương vị trẻ trung. Mà em chỉ nghe vậy thôi, chứ thật ra lơ mơ lắm ạ.” Minemura giải thích về chai rượu mình mang đến. Hẳn thừa biết cậu ta đang cần trọng hết mức để việc giảng giải kiến thức không khiến cho người nghe thấy khó chịu.

“Hương vị dịu nhẹ, ngon thật anh nhỉ!” Shizuko cầm ly rượu trên tay, quay sang Naoki như muốn tìm kiếm đồng minh. Ủ, hẳn gật đầu. Thú thực, hẳn chẳng phân biệt được sự khác nhau của các loại rượu vang. Hẳn khoái rượu Nhật hơn.

Minemura là đàn em của Naoki hồi đại học. Cậu ta kém hẳn ba tuổi, cùng sinh hoạt trong câu lạc bộ thuyền buồm. Có đi ầu hai người học khoa khác nhau, Naoki học khoa kinh tế, còn Minemura theo khoa kỹ thuật. Họ không gắn bó keo sơn từ hồi đó. Mang tiếng là câu lạc bộ thuyền buồm nhưng gọi là hội nhóm thể thao thì đúng hơn. Giữa đàn anh và đàn em luôn tồn tại một bức tường vô hình ngăn cách.

Tình cảm xưa được nối lại khi Minemura vào làm tại công ty của Naoki. Naoki trực thuộc phòng Truyền thông, còn Minemura đầu quân cho phòng Phát triển sản phẩm, dù trong công việc chẳng mấy khi va chạm, nhưng giữa họ có điểm chung là thuyền buồm. Naoki tận được thuyền riêng ngay sau khi ra trường, một năm vài lần cùng chiến hữu dong buồm ra khơi, giờ lại có thêm một cấp dưới đáng tin cậy, nên thấy vững tâm lắm.

Mười năm trôi qua, mối quan hệ vẫn được vun đắp. Vài ngày trước khi ra khơi, Minemura sẽ đến nhà Naoki bàn về chuyến đi. Tối nay cậu ta cũng đến vì lý do đó. Tiện thể mời cậu ta thưởng thức tài nghệ nấu nướng của vợ mình là sự biết ơn theo cách riêng của Naoki.

Lúc chai rượu Minemura đem đến sắp cạn, điện thoại di động để trên tủ đựng ly réo inh ỏi.

“Ô kìa, anh Sugawara có điện thoại.” Minemura nói.

“Thế hả? Có việc gì mà gọi vào giờ này nhỉ?” Naoki đứng dậy, nhưng không vội lấy điện thoại ngay. Một dự cảm chẳng lành lướt qua. Hắn thấy bực bội bản thân, sao lại bất cẩn không tắt nguồn điện thoại chứ.

Điện thoại vẫn réo liên hồi. Không nghe máy thì thế nào Shizuko và Minemura cũng sinh nghi. Cực chẳng đã, Naoki đành nhắc máy lên nghe. “Vâng, a lô.”

Hắn hít một hơi thật sâu, lắng nghe giọng phụ nữ thân quen vang trên điện thoại: “Em đây.”

“À, chào anh.” Dự cảm của hắn đã đúng. Naoki quay lưng về phía hai người ở bàn ăn.

“Anh đang ở đâu thế?”

“Không, tôi đang bận tiếp khách, tôi sẽ gọi lại sau ạ.”

Người phụ nữ ở đầu dây bên kia cười phá lên trước diễn xuất của Naoki. “Anh đang ở nhà chứ gì?”

“Vâng. Cho nên tôi sẽ gọi lại cho anh sau ạ. Mong anh thứ lỗi.” Hắn nói liến thoắng, toan dập máy luôn.

“Đừng có dập máy đấy! Anh mà dập máy em sẽ gọi thêm vài lần nữa. Cũng đừng hòng tắt điện thoại. Gọi di động không được em sẽ gọi đến nhà

anh. Em biết số mà.”

Toàn thân Naoki nóng ran. Hành xử của nàng rõ ràng khác mọi khi.

“Vâng, tôi hiểu ạ. Vậy phiền anh chờ một lát.”

Naoki vẫn áp điện thoại trên tai, rồi mở cửa, đi ra hành lang. Hắn cố không nhìn Shizuko và Minemura, vì không biết nên trưng ra vẻ mặt gì trước họ.

Hắn chui vào phòng kế bên. Đây là phòng làm việc của hắn.

“Rốt cuộc là chuyện gì vậy? Đừng làm khổ anh chứ!” Naoki nói sau khi ngửi phịch xuống ghế.

“Sao anh lại khổ sở? Anh muốn giấu chuyện về em đến thế sao?”

“Em hiểu chuyện chút đi. Vợ anh đang ở ngay bên cạnh.”

Nghe đến đây, người phụ nữ bật ra tiếng “á à” có vẻ ngạc nhiên.

“Anh đã hứa sẽ nói chuyện về em với vợ anh đúng không? Vậy thì để cho chị ta biết được rồi đó.”

“Anh nói là sẽ lựa thời điểm thích hợp còn gì? Những chuyện thế này rất quan trọng thời điểm.”

“Anh lúc nào cũng nói thế. Em nghe đến nhàm cả tai rồi.”

“Tóm lại, mai anh sẽ gọi cho em. Được chưa?”

“Không được.” Nàng đáp câu gọn lỏn.

Naoki len lén buông tiếng thở dài.

“Có gì mà không được?”

“Em mất lòng tin ở anh rồi. Anh có thật lòng muốn chia tay vợ không đấy? Cứ lừng khờ mãi thế này em không tin cũng phải thôi.”

“Anh không lừa em đâu. Bỏ cái trò hờn dỗi như con nít đó đi!” Naoki khẽ thì thào. Hấn lo Shizuko và Minemura ở phòng bên nghe thấy.

“Giờ anh nói luôn đi!”

“Hả?”

“Nói chuyện về em với vợ anh.”

“Đừng đòi hỏi vô lý! Kiểu gì thì kiểu anh sẽ nói sớm thôi.”

“Cái gì vô lý?” Giọng nàng đầy kích động. “Lúc nào cũng sớm thôi, sớm thôi. Rồi cuộc em phải đợi bao lâu nữa thì anh mới vừa lòng? Em không đợi nữa đâu. Nên mới phải gọi điện thoại thế này.”

“Em thừa biết là có hối thúc anh cũng vô ích mà.” Naoki đổi sang giọng van nài.

“Nếu anh không nói được thì để em. Anh đưa điện thoại cho vợ đi!”

“Như vậy đâu có được. Thôi được rồi. Mai gặp nhau nói chuyện đàng hoàng nhé! Em muốn gặp ở đâu?”

Về phần mình, Naoki muốn thoát khỏi tình huống này càng sớm càng tốt. Nhưng nàng dứt khoát không nghe.

“Để vợ anh nghe máy đi!”

“Đừng có ngớ ngẩn!”

“Anh nghĩ em nói những lời này để đùa à?”

“Nhưng rõ ràng em đang mất bình tĩnh đúng không? Phải để cho đầu óc tỉnh táo đã!”

Nghe đến đây nàng lập tức im bật trong chốc lát. Đối với Naoki mà nói, sự im lặng này quả là đáng sợ.

“Đáng lẽ anh nên thật lòng với em.” Giọng nàng trầm xuống.

“Ý em là sao?”

“Anh đang ở trong phòng mình đúng không? Anh mở rèm ra xem nào!”

“Cái gì?”

“Em bảo anh mở rèm ra. Hay anh không muốn nhìn thấy bản mặt em lúc này?”

Cảm giác bất an vụt qua tim Naoki. Người đàn bà này đang nghĩ cái quái gì không biết.

Hắn vươn tay, nắm vào mép tấm rèm. Rồi kéo tấm rèm sang một bên.

Hình ảnh một tòa chung cư hiện lên trước mắt hắn, hắn nhìn thấy ban công của căn hộ đối diện. Tấm rèm gắn trên cửa sổ của căn hộ đó cũng mở toang hoác. Trong căn hộ, người phụ nữ đứng quay mặt về phía hắn. Thứ nàng cầm trên tay hắn là điện thoại di động.

“Chuyện này rốt cuộc là thế nào?” hắn hỏi.

“Nếu anh không thật lòng thì em cũng chuẩn bị tinh thần rồi.” Dứt lời, nàng lùi về phía sau.

Bên đó có một giá treo quần áo bằng ống sắt. Giá dạng trượt, nên có thể điều chỉnh độ cao, có vẻ ống đã được chỉnh cao hết cỡ. Trên giá chẳng treo bộ quần áo nào. Nhìn thấy thứ đang đung đưa trên giá, Naoki nín thở. Đó là một sợi dây, đầu dây buộc thắt nút hình tròn.

“Này, em tính làm gì thế?”

Nhưng nàng không trả lời. Chỉ trèo lên trên vật gì đó kê dưới giá. Tiếp đó nàng ngoảnh mặt về phía Naoki, rồi đưa cổ qua thòng lọng.

“Này, Fuyuko!” Naoki gọi tên nàng. “Đùa vậy không hay đâu!”

“Em không đùa! Em đã bảo chuẩn bị tinh thần rồi mà.

“Dừng lại đi em! Đừng làm chuyện ngu xuẩn.”

“Nếu muốn ngăn cản, xin hãy nghe thỉnh cầu của em.”

“Anh hiểu rồi. Anh sẽ thú nhận với vợ. Trong một ngày gần đây anh nhất định sẽ nói. Thế nên em đừng nghĩ chuyện đại dột.”

“Em không tin lời anh nữa. Anh chuyển máy cho vợ ngay bây giờ đi! Em sẽ cố hết sức để bày tỏ nỗi lòng của mình với vợ anh.”

“Tha cho anh đi mà! Sao phải đe dọa anh thế này? Giày vò anh em vui lắm à?”

“Anh thì sao? Khổ đau anh gây ra cho em bao nhiêu lâu nay, anh tính thế nào? Em không chịu được nữa. Thà chết đi còn hơn.”

“Xin lỗi. Anh có lỗi với em. Cho nên, em đừng.”

“Gọi vợ anh đến đây!”

“Bây giờ thì không được.”

“Tại sao lại không được?”

“Tại vì anh không có lựa chọn.”

“Vĩnh biệt anh.”

Hắn nhìn thấy nàng nhảy khỏi bục. Cái giá treo quần áo lắc lư nghiêng ngả.

“Ôi không, Fuyuko!” Naoki gào thét. “Này, này Fuyuko!”

Hắn không nghe thấy gì trên điện thoại nữa. Hắn nhìn chòng chọc vào bên trong căn phòng phía đối diện. Cơ thể nàng lơ lửng giữa phòng. Đầu đổ gục về phía trước, hai tay buông thõng. Trông không giống như đang đóng kịch.

Khoảnh khắc tiếp theo, hắn nghe thấy tiếng ai đó chạy huỳnh huých trên hành lang. Tiếp đó là tiếng gõ cửa rầm rầm.

“Anh Sugawara, anh mở cửa ra một chút được không ạ? Lớn chuyện rồi.” Giọng của Minemura vọng đến.

Đợi mãi không thấy Naoki trả lời, Minemura bèn tự mở cửa ra. Thấy điện thoại trong tay Naoki, vẻ mặt cậu ta thoáng do dự.

“Ôi, em xin lỗi. Anh vẫn đang gọi điện thoại ạ?”

“Không. Tôi xong rồi.” Naoki tắt cuộc gọi.

“Khinh khủng quá anh ạ. Có người phụ nữ tự tử ở căn nhà đối diện đấy.” Đôi mắt Minemura đỏ ngầu.

“Cậu trông thấy à?”

“Vâng. Em vô tình nhìn ra ngoài cửa sổ thì thấy cảnh tượng đó.” Nói đến đây hình như Minemura nhận ra cửa sổ phòng này đang mở hé rèm.

“Anh Sugawara cũng thấy rồi ạ?”

“Ờ.”

“Chúng ta nên báo cảnh sát nhĩ. Em nghĩ ngoài chúng ta ra, không có ai trông thấy đâu ạ.”

“Không, chờ chút đã!” Thấy Minemura sắp sửa ra ngoài, Naoki liền ngăn lại. “Shizuko thì sao?”

“Vợ anh cũng thấy ạ. Chị ấy sốc lắm. Giờ có lẽ đang nằm nghỉ trên sofa.”

“Thế à?” Naoki cắn môi. Bao nhiêu suy nghĩ đang cuộn trào trong đầu hần. Tất cả là một mớ hỗn loạn. Sắp xếp chúng không phải chuyện đơn giản.

“Anh Sugawara, em báo cảnh sát nhé!”

“Đợi đã!” Naoki xòe bàn tay phải ngăn lại. “Tôi đang qua lại với người phụ nữ đó.”

“Anh nói sao?” Minemura tròn mắt.

“Giờ không có thời gian để giải thích cụ thể sự tình, tóm lại là như vậy. Thế nên ban nãy cô ta mới gọi điện cho tôi. Còn dọa nếu tôi không thú nhận chuyện vụng trộm với vợ thì sẽ chết. Tôi cứ tưởng cô ta dọa suông thôi.”

“Rồi cô ta tự tử thật ạ?”

“Chuyện là vậy đấy.” Naoki gật đầu. Bao sức lực trong người bị rút hết cả.

“Không thể nào...?” Có vẻ ngôn từ của Minemura cũng bay biến hết.

Naoki đưa hai tay ôm đầu.

“Chết dở! Nếu cảnh sát đi điều tra căn hộ của cô ta, thế nào chẳng biết lý do cô ta tự tử. Nếu vậy công ty cũng sẽ phát hiện ra.”

“Em hiểu rồi. Anh Sugawara, tạm thời em cứ qua đó xem thế nào đã. Đưa cô ta đến bệnh viện biết đâu lại giữ được tính mạng. Thôi em qua đó nhé!”

“Chẳng biết cứu được không nữa.” Naoki bất lực đáp lại. Câu nói của Minemura nhen lên cho hắn tia hy vọng mong manh, nhưng bóng tối bao trùm trước mắt vẫn còn nguyên đó.

“Em không biết. Nhưng chỉ còn cách đó thôi đúng không ạ?”

“Cậu nói đúng. Vậy phiền cậu qua đó giúp tôi.”

“Em hiểu rồi. Em sẽ báo kết quả ngay.”

“Chìa khóa ở đây.” Naoki mở ngăn kéo bàn, lấy cái chìa khóa cất bên trong. Nhưng Minemura lắc đầu.

“Tự ý xông vào không hay ạ. Vẫn nên nhờ quản lý chung cư mở cửa giúp.”

“Ờ, cậu nói phải.” Minemura nói đúng.

Minemura rời khỏi phòng, nhưng không ra phòng khách mà đi thẳng ra sảnh. Hắn không biết cậu ta nói gì với Shizuko.

Naoki nhìn chiếc chìa khóa trong tay mình. Chiếc chìa khóa mang tới cơn ác mộng.

2.

Seto Fuyuko là nhân viên nữ làm việc tại đại lý quảng cáo. Naoki quen nàng khi công ty hắn triển khai chiến dịch thúc đẩy doanh số bán hàng cho sản phẩm mới. Đó là chuyện của một năm trước. Dáng vẻ nàng khoác trên người bộ com-lê có thiết kế cứng nhắc, tác phong làm việc nhanh thoăn thoắt hiện lên thật tươi mới trong mắt Naoki. Xung quanh hắn, chẳng có người phụ nữ nào coi trọng sự nghiệp điển hình như nàng cả.

Mối tình chớm nở từ những cuộc gọi của Naoki. Sau vài lần ăn uống cùng nhau, cả hai nhanh chóng tiến đến quan hệ thể xác. Quãng thời gian bên nhau, nàng đã thể hiện những khía cạnh rất nữ tính của mình. Có lúc nàng thốt ra những lời ghen ghét, thi thoảng lại làm mình làm mẩy y như những cô gái mới lớn. Những khác biệt so với lúc làm việc của nàng từng khiến Naoki bối rối, về sau lại thu hút hắn. Cuối cùng hắn mê nàng như điên đảo.

Vợ hắn, Shizuko thì hiền lành và điềm tĩnh, như một cô học sinh giỏi, nhất nhất việc gì cũng phải chu toàn. Trong hoàn cảnh nào, cô cũng nghĩ cho chồng con trước tiên. Hắn thích tính cách đó, nên mới lấy cô làm vợ, nhưng năm tháng qua đi, giờ hắn lại chán ngấy sự cẩn trọng thái quá của cô. Hắn thay người tình như thay áo. Nhưng chẳng có mối tình nào bền lâu. Chưa kể vài cuộc tình một đêm nữa.

Nhưng với Fuyuko thì khác. Hắn tìm thấy niềm hạnh phúc trong khoảng thời gian ở bên nàng. Chẳng mấy sau đó, hắn lại tham lam muốn ở bên nàng trọn đời trọn kiếp. Nhưng cảm xúc ma xui quỷ khiến này về sau lại trở thành nỗi ân hận của hắn.

Vụng trộm được nửa năm, Fuyuko có thai. Đó là cái giá phải trả cho màn mây mưa không dùng biện pháp tránh thai, cũng bởi men rượu dẫn lối, hắn tự huyễn hoặc rằng “Cưới người phụ nữ này cũng không sao.” Biết chuyện nàng mang thai, lần đầu tiên hắn thấy hoảng hốt. Hắn không thể để

nàng sinh đứa bé ra. Đúng là hắn từng có suy nghĩ cưới nàng, nhưng chưa hề chuẩn bị tinh thần làm đi đâu đó.

“Trước sau gì anh cũng chia tay vợ, em chịu khó đợi đến lúc đó nhé!”

Hắn cũng thốt ra câu cửa miệng của bao gã đàn ông khốn đốn khi thu dọn tàn cuộc ngoại tình. Quan trọng là phải bỏ cái thai đã. Chuyện sau đó thì để sau đó tính, hắn nghĩ vậy.

Nhưng mấy câu văn vở đó còn khuya mới thuyết phục được Seto Fuyuko. Sau khi giải quyết cái thai, nàng bắt đầu có những hành động khiến Naoki hết hoảng. Bằng cách nào đó, nàng chuyển đến tòa chung cư đối diện nhà hắn. Hơn nữa, cửa sổ nhà hắn nhìn thẳng vào căn hộ đó.

“Tiền thuê nhà đắt quá, nên chung cư đó chẳng có ma nào thuê cả, nhiều căn còn trống lắm. Có đi đâu căn đó còn trống đúng là may mắn. Em cảm tưởng như định mệnh sắp đặt vậy.”

Naoki nhớ lại dáng vẻ hân hoan đó của Fuyuko. Thứ nàng đưa hắn lúc ấy là chiếc chìa khóa hắn đang cầm trên tay. Đàn ông nào cũng thấy bức bối khi người tình ở quá gần. Không dừng lại ở đó, Fuyuko còn gây sức ép đủ đường cho Naoki. Nàng bám theo Shizuko đi mua sắm, có lúc lại gọi điện cho hắn để nói câu gọn lỏn “Tối nay anh nhắm rượu với cá bơn đúng không?” Rồi lúc Naoki và Shizuko sống đôi đi dạo, nàng sẽ cố tình đi từ hướng ngược lại, chạm vào tay hắn khi họ lướt qua nhau. Một lần nọ, Naoki vô thức nhìn ra ngoài cửa sổ, thấy nàng đang dùng ống nhòm quan sát mình.

Nếu hắn đem chuyện này ra phàn nàn, y như rằng nàng sẽ vặn lại.

“Lỗi tại anh đấy. Có em ở bên rồi còn sống với vợ mãi. Em muốn quấy rầy anh đấy. Vì em yêu anh, nên không nhẫn nhịn được.”

Dần dần Naoki thấy sợ Fuyuko. Nếu nhắm mắt làm ngơ, không hiểu nàng sẽ gây ra những chuyện gì.

“Anh đang nung nấu ý định bỏ rơi em phải không?” Thi thoảng nàng thốt ra lời đó khi cả hai đang bận rộn. “Nếu anh có ý định đó thì hãy nói cho em ngay nhé! Em sẽ rời bỏ anh. Nhưng anh đừng mong được yên ổn. Em sẽ tung hô tất tậ chuyện về anh cho mọi người xung quanh. Kể cả người của công ty em, hay công ty anh. Đương nhiên cả vợ anh nữa. Sau đó, em sẽ đòi tiền bồi thường. Bởi anh đã thê thốt sẽ cưới em làm vợ mà. Em biết một luật sư rất cao tay. Anh cứ chuẩn bị tinh thần đi.”

Về mặt nàng khi nói những lời này sao mà giống loài yêu ma quỷ quái. Naoki thấy cơn lạnh chạy dọc sống lưng, rớt rít thanh minh: “Anh không hề có suy nghĩ đó.”

Gần đây, cứ hờ ra là hẳn nghĩ phải giải quyết sớm thôi. Hẳn cảm giác sự chịu đựng của Fuyuko đã đến giới hạn. “Nhưng...” Naoki vừa trôn trối nhìn cái chìa khóa vừa nghĩ. Hẳn không ngờ nàng lại làm như thế này.

Một thứ gì đó chuyển động trong căn hộ của Fuyuko lọt vào tầm mắt hẳn. Naoki lom lom chĩa ánh nhìn về phía đó. Đúng lúc một người đàn ông trung niên lạ mặt rón rén bước vào trong. Minemura đứng sau lưng ông ta. Người đàn ông mặc bộ đồ màu xanh tím than trông như đ ông phục. Có lẽ ông ta là quản lý chung cư.

Hai người chậm rãi xô đổ giá treo quần áo, hạ cơ thể Fuyuko lơ lửng trên đó xuống đất. Do ban công che khuất tầm nhìn, nên chuyện sau đó ra sao, Naoki không thấy rõ. Nhưng rất nhanh sau đó, người quản lý đứng dậy, mở cửa bước ra ngoài. Về mặt ông ta vô cùng nghiêm trọng.

Tiếp đó đến lượt Minemura đứng dậy. Cậu ta áp điện thoại trên tai, quay mặt về phía Naoki. Điện thoại của Naoki réo vang. Hẳn ấn nút nghe, không đợi Minemura lên tiếng đã sốt sắng hỏi, “Tình hình thế nào rồi?”

“Em cũng không rõ, nhưng chắc hết đường cứu vãn rồi anh ạ. Cô ta không thở cũng không có mạch đập.” Giọng Minemura u ám. Hẳn thấy cậu ta lắc đầu trong căn hộ đối diện.

“Vậy à?”

“Người quản lý vừa liên lạc với bệnh viện và cảnh sát rồi.”

“Tôi hiểu rồi. Xin lỗi cậu nhé!”

“Không có gì ạ. Vậy em nên làm gì với rèm cửa ạ?”

“Rèm cửa ư?”

“Để rèm mở có được không ạ?”

“À, không, cậu đóng rèm giúp tôi.”

“Em hiểu rồi.”

Hắn trông thấy Minemura đóng rèm sau khi dập máy. Naoki thở dài một hơi nãy giờ đứng dậy. Cơ thể hắn nặng như chì. Hắn muốn cứ thế này lặn mất tăm. Nhưng hắn không thể làm thế. Việc cảnh sát tìm đến đây chỉ còn là vấn đề thời gian. Minemura thật thà như đếm, chắc chắn sẽ không nói dối cảnh sát.

Trước lúc đó, có một việc hắn phải làm. Hắn ra khỏi phòng, đến phòng khách. Minemura nói đúng, Shizuko đang ngồi trên sofa. Mặt cô xanh như tàu lá.

“Anh ơi, ở tòa chung cư đối diện.”

“Anh biết rồi.” Naoki cố đi đều hòa hơi thở. Nhưng chỉ thấy mỗi lúc một khó thở thêm. Hắn nói trong nhịp thở gấp gáp. “Thực ra anh có chuyện này muốn nói với em.”

Hình như Shizuko nuốt nước bọt.

3.

Một câu chuyện lạ lùng, nhưng chưa đến mức gọi là vụ án, đi đâu tra viên Oda nghĩ. Chí ít cũng không phải một vụ án mạng. Một ả đàn bà đầu óc không bình thường tự tử để trêu tức nhân tình, chuyện chỉ có vậy thôi. Tổ giám định kết luận không có điểm gì khả nghi, chưa kể còn có nhân chứng mục sở thị thời khắc cô ta tự tử.

Chỉ có một điểm anh thắc mắc, ấy là một trong hai nhân chứng chính là nhân tình của cô ta, nhưng lại có người thứ ba làm chứng rằng hắn ở nhà vào lúc đó. Nên có thể khẳng định hắn không có khả năng ra tay.

Dù vậy đi đâu tra là kèm theo xác nhận, cảnh sát vẫn phải tìm thêm các nhân chứng khác nữa. Cùng đàn em chẳng mấy chốc, đi đâu tra viên Oda đến căn hộ 705. Căn hộ 706 bên cạnh là nhà của Sugawara Naoki, nhân tình của người phụ nữ đã chết. Anh ấn chuông cửa, một giọng phụ nữ có vẻ là bà nội trợ vọng ra. Oda liề̃n xưng tên.

Cánh cửa lập tức mở ra. Một người phụ nữ vóc dáng nhỏ nhắn, tầm 35 tuổi lộ mặt sau cửa. Chắc biết đối phương là cảnh sát, nên chị ta có phần căng thẳng. Chuyện chẳng đáng dừng mà.

Oda xuất trình phù hiệu cảnh sát, rồi hỏi chị ta có biết vụ án tối qua không. Khoảng mười hai tiếng đồng hồ đã trôi qua kể từ lúc cảnh sát nhận được tin báo. Bây giờ đã hơn chín giờ sáng.

“Tôi chỉ biết xe cảnh sát lượn qua lượn lại, gào rú inh ỏi thôi.” Chị ta trả lời với vẻ bất an. Chắc vì sắc mặt nhợt nhạt, nên trông chị ta cứ có cái vẻ bồn chồn không yên. Có lẽ chị ta không phải dạng ng ời lê đôi mách với mấy bà nội trợ hàng xóm.

“Ở chung cư đối diện có người phụ nữ tự tử.”

Oda vừa dứt lời, chị ta đã tròn trĩnh mắt. Anh thoáng ngạc nhiên, thời buổi này còn có người sững sốt đến vậy vì chuyện tự tử ư?

“Nhưng mà từ đây vừa hay nhìn thấy cửa sổ căn hộ của người phụ nữ đó. Nên tôi nghĩ biết đâu trong nhà chị có người trông thấy gì đấy.” Vừa nói, Oda vừa nhận ra mình đã hỏi một câu ngớ ngẩn. Đã không biết gì về vụ án thì hiển nhiên là không nhìn thấy gì rồi. Cậu đàn em đứng bên cạnh đã bắt đầu nhìn sang hướng khác.

Nhưng phản ứng của bà nội trợ trái ngược với suy đoán của anh. Chị ta há hốc miệng, mắt chớp lia lịa như thể vô cùng ngạc nhiên.

“Có chuyện gì hay sao?” anh hỏi.

“Xin hỏi. Có phải người phụ nữ đó,” chị ta vừa đặt tay lên ngực, vừa nói tiếp, “treo cổ phải không?”

Oda quay sang nhìn cậu đàn em, rồi lại nhìn chị ta. “Đúng vậy, nhưng sao chị biết là treo cổ?”

“Chuyện đó, là do con gái tôi.”

“Con gái chị?”

“Vâng, tôi có đứa con gái, và con bé,” nói đến đây, chị ta cúi gầm mặt xuống, “mà thôi, chuyện này có lẽ không nên nói với cảnh sát ạ. Chắc đơn thuần là trùng hợp thôi.”

Làm gì có ai không tò mò khi nghe câu đó.

“Chuyện gì vậy? Dù là chuyện gì cũng được, chị nói cho chúng tôi biết được không?”

Dường như chị ta còn phân vân, nhưng cuối cùng vẫn do dự mở miệng.

“Con gái tôi nói đi ều này lạ lắm. Nó bảo đã nhìn thấy người phụ nữ sống ở căn hộ đối diện treo cô tự tử.”

“Nhìn thấy ư? Chuyện xảy ra khi nào vậy?”

“Chuyện đó thì... Con gái tôi nói thế vào buổi sáng hai hôm trước.”

“Hai hôm trước hả?”

Hai cảnh sát quay sang nhìn nhau.

4.

“Ra là tiên tri à? Và cảnh sát Kusanagi Shunpei chuyên phụ trách mấy vụ kỳ bí đã bị gọi đến.” Ngồi trên ghế phụ, Yukawa châm chọc. Anh ngả ghế hết cỡ, bắt chéo đôi chân dài, trên người diện com-lê đen hiệu Armani, đeo kính râm màu đen. Nhìn tới nhìn lui cũng không thấy giống một nhà vật lý.

“Không phải bị gọi đến. Tôi nghe ngóng tin đó từ cảnh sát địa phương, thấy tò mò nên quyết định tìm hiểu xem thế nào thôi.” Vừa xoay vô lăng, Kusanagi vừa nói.

“Vậy cảnh sát địa phương phán đoán thế nào?”

“Có phán đoán gì đâu. Nói trắng ra, hình như họ coi đó là một sự trùng hợp đơn thuần. Vụ án hầu như đã được giải quyết xong xuôi theo phương hướng là một vụ tự tử.”

“Ở góc độ tự tử thì có điểm nào khả nghi không?”

“Không có gì cả. Kết quả giải phẫu không cho thấy điểm khả nghi nào.”

“Nghe nói vết siết cổ trên thi thể tự tử và thi thể bị giết hại khác nhau.”

“Đương nhiên điểm đó không có vấn đề gì.”

“Nếu vậy chẳng phải nên gác vụ đó sang một bên sao? Cậu phụ trách án mạng đúng không? Mỗi ngày trôi qua có bao nhiêu người bị giết hại. Chắc cậu không rảnh để vui vẻ lái xe đến nơi này.”

“Tôi cũng biết thế, nhưng cứ thấy bần lòng.”

“Cậu vướng bận gì thì mặc kệ cậu, nhưng đừng liên lụy đến tôi. Đồng báo cáo tội hại của đám sinh viên đang chờ tôi chấm điểm đấy.”

“Thế à? Nhưng tôi thấy hứng thú với những vụ án kiểu này là do chịu ảnh hưởng của cậu đấy chứ. Khi cố gắng làm sáng tỏ những điếu kỳ bí dưới góc độ khoa học ta sẽ nhìn thấy chân lý bất ngờ.”

“Nghe mấy từ khoa học, chân lý thốt ra từ miệng cậu, cảm giác lạ thật đấy, cứ như gửi gắm hy vọng vào thế kỷ hai mươi mốt.”

Kusanagi đã lái chiếc Skyline đến hiện trường. Mấy tòa chung cư cao chót vót xếp thành một dãy, nhìn ra trục đường chính.

“Nào, đến đâu trước đây?” Bước xuống xe, Kusanagi nhìn lần lượt hai tòa nhà. Căn hộ Seto Fuyuko tự tử ở tòa màu xám bên trái. Còn căn hộ nhân tình cô ta sống nằm trong tòa màu trắng bên phải. Cô bé tiên tri cũng sống ở tòa nhà này.

“Đến đâu cũng được. Cứ làm như cậu muốn. Kể cả có bảo tôi đợi trong xe.”

“Nào, đến gặp cô gái tiên tri nhé!” Kusanagi tóm tay Yukawa kéo đi.

Phòng 705 gắn biển tên Izuka. Kusanagi hướng về điện thoại nội bộ lắp ở sảnh chính tầng một, xưng tên, bấm đi một lát, anh nghe thấy tiếng “Mời vào!”, cùng lúc đó cửa tự động mở ra.

“Có vẻ chúng ta đã được phép diện kiến cô bé tiên tri.” Yukawa nói khi ở trong thang máy.

“Chuyện đó chẳng quan trọng, mà cậu tháo kính râm giúp tôi với. Trong khi cảnh sát là tôi đang cố tỏ vẻ thân thiện, thì cậu lại đập bỏ cố gắng đó của tôi là sao?”

“Nếu là cô bé tiên tri, tôi nghĩ sẽ có khả năng nhìn thấu bản chất con người.” Yukawa nói rồi tháo kính, đeo cặp kính xanh vàng thường ngày lên mắt.

Lúc đến căn hộ 705, họ được dẫn vào phòng khách rộng chừng hai mươi chiếu. Góc phòng kê một chiếc đàn piano. Kusanagi và Yukawa cùng ngồi xuống sofa kê xung quanh bàn đá cẩm thạch. Người phụ nữ tên Izuka Tomoko tiếp đón bọn họ. Chị ta nói gia đình mình có ba người, hai vợ chồng và cô con gái. Chồng chị ta là bếp trưởng của một nhà hàng nổi tiếng trong thành phố.

“Không có vấn đề gì đâu chị ạ, chúng tôi chỉ muốn xác nhận thông tin một lần nữa nên mới đến đây. Lúc chị bận rộn mà còn đến làm phiền, chúng tôi thành thật xin lỗi.” Kusanagi cúi đầu lần nữa.

“Có vẻ tôi đã nói mấy lời thừa thãi. Đáng lẽ tôi nên chú ý hơn. Chồng tôi mắng cho một trận nên thân, bảo tôi nói ra chuyện đó chẳng giúp được gì, ngược lại còn khiến mấy anh cảnh sát tốn công.”

“Không đâu, chúng tôi cũng không biết chuyện gì sẽ trở thành manh mối cho vụ án, cho nên chị cứ biết gì nói nấy là tốt nhất. Nhân tiện, tôi nghe nói con gái chị ở trong nhà suốt à?”

“Vâng. Hôm nay con bé cũng ở nhà. Từ khi chào đời tim nó đã không tốt, nên cứ vào ra bệnh viện liên miên.”

“Vậy à? Chúng tôi có thể gặp cô bé không?”

“Cũng được, nhưng mong các anh đừng đề cập đến những chuyện quá kích động. Tôi nói rồi đấy, cơ thể con bé rất yếu ớt, một chuyện con con cũng có thể khiến nó phát bệnh.”

“Chúng tôi hiểu rõ rồi. Chúng tôi sẽ hết sức cẩn thận.”

“Vớ lại, tôi có một thỉnh cầu ạ.”

“Gì vậy?”

“Xin đừng tiết lộ chuyện con gái tôi với giới truyền thông ạ. Nhờ họ xông xáo lên, rồi thổi phồng là con bé tiên tri được vụ án thì khổ cho chúng

tôi lắm.”

Có thể lắm chứ. Nếu biết cô bé tiên tri được vụ việc, chắc chắn cánh truyền thông sẽ đổ xô đến ngôi nhà này.

“Tôi hiểu rồi. Tôi cam đoan sẽ không hé răng nửa lời với giới truyền thông.”

“Trăm sự nhờ anh. Vậy mời các anh đi lối này ạ.”

Theo chỉ dẫn của Izuka Tomoko, hai người đi đến căn phòng ở cuối hành lang. Tomoko một mình bước vào trong trước. Sau đó một lát, cánh cửa mở ra. “Mời vào,” chị ta nói.

Bên trong là một căn phòng kiểu tây rộng khoảng tám chiều. Trên tường dán giấy họa tiết hoa xinh xắn.

Cạnh cửa sổ kê một cái giường gỗ, một cô bé khoảng mười tuổi nằm trên đó. Nhờ mẹ giúp, cô bé mới ng ẩng dậy được. Cô bé xanh xao, mái tóc dài màu nâu.

“Cháu chào các chú ạ.” cô bé nói.

“Chào cháu.” Kusanagi cũng chào lại. Yukawa chỉ đứng cạnh cửa, cúi đầu chào. Kusanagi nhớ ra cậu ta không ưa trẻ con.

“Chú nghe nói cháu đã trông thấy một thứ rất đáng sợ.” Đứng bên cạnh giường, Kusanagi hỏi.

Cô bé ng ẩng đầu lên, gật mạnh đầu.

“Cháu thấy lúc nào thế?”

“Tối thứ Ba tuần này ạ. Nhưng lúc đó đã hơn mười hai giờ, nên gọi là thứ Tư cũng được ạ.”

Có vẻ là từ đêm khuya hôm thứ Ba lặn sang rạng sáng hôm thứ Tư. Nghĩa là trước vụ án ba ngày.

“Cháu trông thấy gì vậy?”

“Giữa đêm cháu tỉnh giấc, nên định mở rèm ra để ngắm sao. Cháu vừa mở ra thì thấy người phụ nữ làm chuyện lạ lùng trong căn hộ của tòa nhà đối diện.”

“Căn hộ nào hả cháu?”

“Căn hộ đó ạ.” cô bé vén rèm, chỉ tay ra bên ngoài cửa sổ.

Kusanagi khom lưng, nhìn theo đầu ngón tay thanh mảnh của cô bé. Anh thấy ô cửa sổ chằng tấm rèm màu xanh lá cây.

“Chuyện lạ lùng là chuyện gì vậy?”

“Thì buộc sợi dây vào một thứ giống xà đơn, thắt nút hình tròn ở đầu sợi dây, rồi đưa cổ qua đó ạ.” cô bé ấp úng nói về sau.

“Sau đó thì sao?”

Thấy Kusanagi hồi thúc, cô bé liền cúi gầm mặt xuống. “Hình như cô ta cứ thế nhảy khỏi cái bục.”

Kusanagi quay đầu lại nhìn Yukawa. Nét mặt Yukawa không thay đổi, chỉ chuyển động một bên lông mày.

“Rồi sau đó sao nữa?” Kusanagi lại hỏi tiếp.

“Sau đó thì cháu không biết.”

“Sao lại không biết?”

“Xin lỗi anh, như con bé nói đây, nó hoảng quá nên lăn ra bất tỉnh nhân sự. Thế nên mãi đến sáng hôm sau, vợ chồng tôi mới nghe con bé kể chuyện này.” Izuka Tomoko nói xen vào, chắc chị ta muốn giải vây cho con gái.

“Chuyện là vậy à? Rồi anh chị phản ứng thế nào?”

“Nghe chuyện tôi cũng bàng hoàng, nên lập tức nhìn sang căn hộ đó. Bởi nếu lời con bé nói là thật, tôi phải tức tốc gọi cảnh sát.”

“Thế rồi sao?”

Izuka Tomoko khẽ thở dài rồi lắc đầu.

“Theo những gì tôi quan sát, thì chuyện con bé nói không xảy ra trong căn hộ ấy đâu.”

“Nghĩa là chị không thấy thi thể trong tư thế treo cổ đúng không?”

“Đúng vậy ạ. Chẳng những thế, người phụ nữ đó trông khỏe như vâm khi đứng ở ban công. Hình như cô ta ra đó để gọi điện thoại, tôi thấy cô ta cười nữa mà.”

Kusanagi hỏi cô bé. “Cháu cũng thấy người phụ nữ đó chứ?”

Cô bé gật đầu.

“Đó có phải người phụ nữ treo cổ mà cháu nhìn thấy đêm hôm trước không?”

“Cháu nghĩ vậy ạ.”

“Ồ.” Kusanagi khoanh tay trước ngực, mỉm cười. “Đúng là chuyện lạ.”

“Tôi nghĩ là con bé nằm mơ thôi ạ. Chuyện thường xảy ra lắm. Nó hay kể cho chúng tôi những chuyện lẫn lộn giữa mơ và thực.”

“Cháu nghĩ đó không phải mơ ạ.” cô bé lẩm bẫm bằng giọng lí nhí. Xem ra cô bé cũng không tự tin để khẳng định thứ mình thấy là thật. Vì người phụ nữ đó ngày hôm sau vẫn còn sống sờ sờ ra đó, nên đành chấp nhận vụ treo cổ không có thật.

Quả nhiên cô bé nằm mơ sao? Nhưng mơ và thực có thể trùng khớp đến mức đó à? Nếu không phải mơ, thì thứ cô bé nhìn thấy là gì?

Kusanagi lại nhìn Yukawa. “Cậu có hỏi gì không?”

Yukawa đứng tựa vào cửa, dăm chiêu nghĩ ngợi giây lát, rồi mới hỏi, “Cháu có nhìn rõ gương mặt và quần áo của người phụ nữ đó không?”

“Cháu có thấy. Cô ta mặc quần áo màu đỏ ạ.” cô bé đáp.

“Ra là vậy.” Yukawa gật đầu, nhìn Kusanagi.

“Đủ chưa?”

“Ờ, được rồi.” Yukawa thủng thẳng nói.

Sau đó, bỏ lại cô bé trong phòng, ba người quay trở lại phòng khách. Kusanagi hỏi Izuka Tomoko đôi ba câu về Sugawara Naoki nhà bên. Nhưng Tomoko hầu như chẳng trả lời được câu nào đến nơi đến chốn. Có vẻ chị ta không hề giao du với hàng xóm.

Kusanagi nói cảm ơn chị ta, rồi cùng Yukawa rời khỏi đó.

5.

“Cậu nghĩ sao?” Kusanagi hỏi khi họ vừa ra khỏi chung cư.

“Cậu thì nghĩ thế nào?” Yukawa hỏi vặn lại. Lần nào cũng có màn hỏi xoáy đáp xoay như thế này.

“Tôi không rõ. Nhưng nhìn cô bé đó, tôi có cảm giác lời cô bé nói là thật. Xem nào, những người cơ thể yếu ớt hay có trực giác nhạy bén kéo lại đúng không?”

“Tức là cậu nghĩ cô bé mơ thấy giấc mơ tiên tri à?”

“Có lẽ thế.”

“Thế là được rồi. Cô bé đó tiên tri người phụ nữ ở căn hộ đối diện tự tử, và đi ầu đó đã trở thành sự thực. Suy luận thế là được rồi đúng không? Chẳng có vấn đề gì nữa.” Yukawa nói vậy rồi đi về phía xe ô tô.

“Này, cậu đi đâu thế?”

“Tôi đi về. Cậu đã kết luận là giấc mơ tiên tri rồi thì tôi làm gì còn đất dụng võ nữa.”

Sao cái gã này lập dị thế không biết, Kusanagi vừa nghĩ trong lòng, vừa bước lại gần Yukawa, rồi tóm lấy tay cậu ta giống ban nãy.

“Người trăn mắt thật chúng tôi sẽ lập tức bị cuốn theo chi ều hướng kỳ bí. Ngăn cản đi ầu đó là việc của nhà khoa học đúng không? Nào, đi thôi!” Kusanagi kéo tay cậu ta lôi đi. Lần này anh đi về phía tòa chung cư màu nâu ở bên trái.

Do đã nhờ cậy cảnh sát địa phương, nên anh dễ dàng mượn được chìa khóa căn hộ của Seto Fuyuko ở phòng quản lý của chung cư. Quản lý là

người đầu tiên phát hiện ra vụ việc, đến tận bây giờ vẫn còn sợ sệt không dám bén mảng đến căn hộ đó, nên chỉ có hai người là Kusanagi và Yukawa lên phòng.

“Có thể nói giấc mơ tiên tri là kết quả có xác suất.” Yukawa nói trên đường đến căn hộ.

“Cậu nghĩ bình thường con người ta mơ mấy giấc mơ trong một đêm?”

“Tôi chịu. Chưa từng nghĩ đến.”

“Hừ,” Yukawa khịt mũi rồi nói tiếp. “Con người nằm mơ trong giấc ngủ REM. Chu kỳ REM này diễn ra khoảng năm lần trong một đêm. Trong thời gian đó, người ta sẽ gặp rất nhiều giấc mơ. Trong mỗi giấc mơ lại chứa một vài chủ đề. Và con người cứ đến tối là ngủ. Ví dụ nếu ta tính số lượng giấc mơ của người nào đó trong vòng một tháng, sẽ cho ra một con số khổng lồ. Nếu vậy thì việc giấc mơ nào đó giống với sự kiện trong đời thực cũng không có gì lạ.”

“Nhưng mà tôi hiếm khi nằm mơ lắm. Dù có nằm mơ, cũng lắm chỉ mơ một giấc mơ là cùng.”

“Đó là vì con người đã quên phần lớn giấc mơ của mình. Họ chỉ nhớ thứ mình mơ thấy ngay trước khi thức giấc. Nhưng đôi lúc họ nhớ ra nội dung của giấc mơ mình đã quên. Ấy là trường hợp khi sự kiện giống với giấc mơ xảy ra trong thực tế, và kích thích trí nhớ của họ. ‘À, mình đã từng mơ thấy đi ầu này,’ đó là cách họ nhớ ra. Đồng thời, họ sẽ quên sạch một số lượng lớn giấc mơ không xảy ra trong đời thực. Nói đúng hơn, họ thậm chí chẳng nhớ mình từng nằm mơ. Giống như cậu đó.”

“Nhưng cô bé ban nãy đã tiên tri được vụ tự tử trước khi nó xảy ra trong thực tế. Cũng có phải cô bé nhớ ra giấc mơ nhờ vụ án đầu.”

“Đúng thế. Căn cứ tiếp theo là tiêu xảo của người tiên tri.”

“Cậu có ý gì?”

“Đầu tiên sẽ đưa ra thật nhiều lời tiên tri. Cố gắng nói nội dung giấc mơ cho càng nhiều người biết càng tốt. Chị Izuka đó cũng nói r ấ còn gì. Cô bé này hay kể cho họ những chuyện lẫn lộn giữa mơ và thực.”

“Ờ, cậu nhắc tôi mới nhớ.”

“Trong vô vàn lời tiên tri, thì thể nào chẳng có cái đúng. Người tiên tri sẽ nhấn mạnh lời tiên tri đúng. Và người nghe sẽ thấy ấn tượng với đi ều này, đến mức quên hết những lời tiên tri sai. Đó là tiêu xảo của mấy nhà tiên tri bịp bợm.”

“Ý cậu là cô bé ấy đã dùng tiêu xảo đó à?”

“Tôi không nói là cô bé cố ý, tôi chỉ nói việc cô bé làm có khả năng dẫn đến kết quả đó.”

Mãi nói chuyện, hai người đã đến trước căn hộ của Seto Fuyuko. Kusanagi dùng chìa khóa sơ cua để mở cửa. Bên trong vẫn như lúc cảnh sát địa phương đến đi ều tra. Ngặt nỗi cảnh sát địa phương báo cáo rằng họ h ầu như chẳng tìm hiểu được mấy.

Căn hộ rộng khoảng mười chiều là cùng. Dạng phòng đơn có gian bếp nhỏ. Tủ có ngăn kéo kê sát tường, rất gọn gàng ngăn nắp. Có một chiếc giường đôi. H ầu cô ta đã nhiều lần cùng Sugawara Naoki chìm đắm trong niềm khoái lạc ái ân trên đó.

Cái giá treo quần áo ống sắt dựng bên cạnh giường. Như cô bé đó nói, nó có hình dạng như cái xà đơn. Kusanagi liên tưởng đến dụng cụ kéo xà ngày xưa. Cái giá này giống với dụng cụ đó.

Chiều rộng của giá chắc chỉ t ần bảy mươi xăng-ti-mét là hết cỡ. Đường kính ống khoảng năm, sáu xăng-ti-mét. Ống đứng có cấu tạo dạng trượt, nên có thể thay đổi chiều cao. Giống với nguyên lý thay đổi chiều cao của pê đan xe đạp, ống ở phía trong có khoan vài cái lỗ, xếp ch ồng lên lỗ của ống phía ngoài, sau đó cho ốc vít qua lỗ để cố định.

Có vẻ ống đứng đang ở chiều cao tối đa. Còn ống gác trên giá cách mặt sàn khoảng hai mét.

“Không tìm thấy sợi dây nhỉ.” Yukawa nói.

“Tổ giám định của cảnh sát địa phương mang đi rồi. Thấy bảo đó là dây nylon để phơi phóng quần áo đã cắt ngắn.”

“Chắc cậu sẽ chán nhưng tôi vẫn phải hỏi, vết trên cổ thi thể có khớp với sợi dây không?”

“Đương nhiên rồi. Đừng có coi thường cảnh sát chứ.”

Vết thắt trên cổ của thi thể bị siết cổ và thi thể treo cổ khác nhau một trời một vực. Đó là kiến thức cơ bản của pháp y.

Yukawa với tay, nhắc lấy cái ống đặt trên giá treo, rồi giẫm chân lên.

“Ra vậy. Không ngờ chắc thế.”

“Người phụ nữ đã chết nặng khoảng bốn mươi ki-lô-gam. Thế thì không có vấn đề gì nhỉ?”

“Cô ta dùng cái đó làm bực à?” Yukawa chỉ tay vào cái ghế của bàn trang điểm đổ lảo đảo dưới chân.

“Hình như thế.” Kusanagi đáp. Trong báo cáo cũng ghi như vậy.

Yukawa bước lại gần cửa sổ với vẻ mặt đăm chiêu, sau đó mở tấm rèm màu xanh lá cây ra. Tòa nhà màu trắng lập tức hiện ra trước mắt. Đối diện là căn hộ của Sugawara Naoki, còn bên cạnh hẳn là nhà của Izuka Tomoko.

“Biết ngay là trùng hợp mà.” Kusanagi nói sau lưng Yukawa.

“Tôi cũng muốn nghĩ vậy, nhưng có vài việc không thể bỏ qua.”

“Cậu nói vậy nghĩa là?”

“Cô bé đó mô tả cái giá treo quần áo ống sắt trông như một cái xà đơn. Có nghĩa cô bé không biết đến sự tồn tại của cái giá này. Cứ cho là cô bé nằm mơ thấy vụ treo cổ đi. Nhưng tôi vẫn băn khoăn khi thứ hoàn toàn không liên quan là cái xà đơn lại xuất hiện trong giấc mơ đó.”

“Nói vậy cũng đúng.”

“Chúng ta hãy chơi một trò chơi suy luận nhé!” Yukawa ngẩng xuống giường, bắt chéo chân. “Giả sử thứ cô bé nhìn thấy là sự thực, không phải mơ. Trong trường hợp đó, có thể suy luận gì nhỉ?”

“Suy luận rằng,” Kusanagi vẫn đứng yên tại chỗ, khoanh tay trước ngực, “ba ngày trước, người phụ nữ cũng đã tự tử, nhưng thất bại ư?”

“Cậu không nhớ lời Izuka nói à? Ngày hôm sau cô ta vui vẻ tán gẫu trên điện thoại mà. Bộ dạng đó trông có giống một người tự tử bất thành không?”

“Cậu nói đúng.”

“Nói ngược lại,” Yukawa tiếp tục, “người phụ nữ mới đó còn căng tràn sức sống mà hai hôm sau đã tự tử quả là không bình thường.”

“Ồ,” Kusanagi khẽ bật ra tiếng. “Cũng đúng.”

“Người phụ nữ vui vẻ cười nói trên điện thoại và người phụ nữ treo cổ tự tử, đâu mới là bộ mặt thật của cô ta? Tôi có cảm giác chìa khóa giải vụ án này ẩn giấu trong đó.”

“Đương nhiên là lúc treo cổ rồi. Át hẳn cô ta không tự tử để đùa.”

Câu nói của Kusanagi khiến biểu cảm trên mặt Yukawa khẽ thay đổi. Anh nhếch mép, chỉnh lại vị trí kính. “Tự sát để đùa à? Không chừng suy luận đó lại gần với sự thật.”

“Bớt giỡn mặt đi! Trên đời này làm gì có ai đem tính mạng ra làm trò đùa.”

“Nếu vậy, nói thế này được không? Treo cổ để đùa. Nhưng không định chết.”

Kusanagi chết sững. Anh chưa từng nghĩ đến việc này.

“Tự tử giả à?”

“Khó tin à?” Yukawa nhìn xuống.

“Không, có thể lắm.” Kusanagi nhớ lại nội dung bản báo cáo. “Seto Fuyuko đã dọa dẫm Sugawara, nếu không cho cô ta nói chuyện với vợ hắn thì cô ta sẽ tự sát. Sugawara tưởng cô ta dọa vợ dọa vẫn, nên không làm theo lời cô ta. Thế là Seto treo cổ thật. Suy cho cùng chuyện này thật kỳ cục. Không thiếu phụ nữ ấm ức với nhân tình nên đòi sống đòi chết, nhưng thường thì chẳng ai chết thật cả.”

“Giả sử có một mảnh khốe ở đây.” Yukawa giơ ngón trỏ lên. “Để giúp cô ta treo cổ, nhưng không chết thật. Muốn dọa đàn ông, phụ nữ phải diễn mảnh khốe đó trước mặt anh ta. Nhưng có một vấn đề, đó là cần luyện tập và chuẩn bị cho mảnh khốe đó.”

“Ra vậy. Thế nên ba ngày trước vụ án cô ta đã treo cổ à?” Kusanagi búng ngón tay.

“Đó là màn tập dượt.”

“Nếu vậy, Seto Fuyuko chết không phải do tự tử, mà do tai nạn. Vì một nguyên nhân nào đó, mảnh khốe ấy đã thất bại.”

“Với suy luận từ trước tới giờ, thì là như vậy đấy.” Yukawa dùng cách nói khó hiểu.

“Nhưng mảnh khóc đó là gì? Nếu có gì thì tổ giám định phải tìm ra chứ.”

“Đương nhiên họ sẽ tìm ra. Đây là nếu mảnh khóc vẫn còn nguyên ở đó.”

“Hả?” Kusanagi nhìn lại gương mặt Yukawa. “Ý cậu là sao?”

“Tôi đang nói đến khả năng có kẻ đã dọn dẹp sạch sẽ mảnh khóc trước khi cảnh sát đến.”

“Kẻ đó là ai?”

“Chắc chắn mảnh khóc này không phải do một tay Seto Fuyuko tạo ra.” Yukawa quả quyết. “Thử hãy tưởng lại lời kể của cô bé đó xem nào! Đêm hôm khuya khoắt nhưng cô bé vẫn thấy rõ mồn một cảnh tượng trong căn hộ đó. Tức là tấm rèm cửa đã được mở ra. Seto Fuyuko tập dượt cho ai đó ở căn hộ đối diện xem.”

“Người ở căn hộ đó, còn có Shizuko, vợ của Sugawara Naoki.”

“Người đó sao có thể thu dọn mảnh khóc chứ?”

“Cậu nói có lý. Nếu vậy...”

Kusanagi liệt kê tên của những người liên quan đến vụ án trong đầu. Người phát hiện ra thi thể là quản lý của chung cư và...

“Người đàn ông báo tin Seto Fuyuko treo cổ cho quản lý rồi cùng đi vào căn hộ của cô ta ư? Nếu không nhầm thì hẳn ta tên Minemura, là đàn em của Sugawara. Hẳn đã thông đồng với Seto sao?”

“Tất cả chỉ là suy luận thôi.”

“Không đâu. Thế là nhiều rồi. Nào, đi gặp Minemura thôi! Trách nhiệm nằm ở Minemura nếu hẳn xúi giục tự tử giả, để dẫn đến kết cục khiến nạn

nhân bỏ mạng vì sự cố.”

“Kusanagi!” Yukawa cất tiếng. “Bạn không nên nóng vội. Sự tình có lẽ phức tạp hơn nhiều.”

“Bạn nói sao?”

Yukawa đứng dậy, bước lại gần giá treo quần áo. Sau khi chăm chú nhìn vào đó, anh nhìn Kusanagi.

“Tôi nói có lẽ việc tự tử giả thất bại cũng nằm trong kế hoạch của hung thủ.”

6

Hắn vừa ra khỏi trung tâm nghiên cứu thì có người vỗ vào vai từ phía sau. Quay đầu lại, hắn thấy tay đồng nghiệp Sakata đang cười nhe nhớn. “Thiết bị phục hồi chức năng sử dụng chất lỏng ER chuẩn bị đưa vào sản xuất đúng không? Tôi mừng cho cậu.”

“À, cậu cũng nghe tin rồi à? Hóng nhanh thật đấy.” Minemura Hidekazu cũng cười đáp lại.

“Máy chạy bộ cũng bán đắt như tôm tươi, bộ phận các cậu liên tiếp giành giải thưởng nhỉ.”

“Tôi cũng chưa biết thế nào.”

“Cậu cứ khiêm tốn, chú tâm vào thiết bị phục hồi chức năng là đáng kể rồi. Tôi không ngờ chất lỏng ER lại ứng dụng rộng rãi đến thế. Chẳng phải chủ nhiệm Minemura đã được hứa hẹn thăng chức rồi sao?”

Hai người đi bộ về phía nhà ga. Nhân tiện, Sakata hạ giọng.

“Nghe nói Sugawara ở phòng truy vấn thông trước sau gì cũng nghỉ việc.”

“Hả?”

“Gây ra chuyện động trời như thế mà ở lại công ty cũng khó sống nhỉ. Nhưng chẳng hề hấn gì đâu. Bố mẹ hấn giàu nứt đố đổ vách. Kiểu gì thì kiểu vẫn ăn sung mặc sướng thôi?” Sakata nói, giọng điệu buồn chuyện.

Cậu ta không biết Sugawara Naoki là đàn anh của Minemura.

“Đã đi ăn vụng còn không biết chùi mép.” Cậu ta cợt nhả nói tiếp.

Sau khi chia tay cậu ta, Minemura đến Shinjuku. Quán cà phê tấp nập khách khứa ra vào là điểm hẹn hôm nay của hắn.

Shizuko ngồi ở bàn thứ hai tính từ trong ra. Nàng đeo kính râm, chắc vì sợ bị ai bắt gặp. Thấy Minemura bước lại gần, nàng khẽ mỉm cười.

“Hôm nay em nộp r ồi đấy.” Nàng nói cụt lủn.

“Em nói nộp gì?”

“Đơn ly hôn.”

“À!” Minemura khẽ gật đầu. “Cảm giác như cuối cùng cũng đến ngày này.”

“Tiếp theo tới lượt anh đấy!”

“Em nói phải.” Minemura uống cà phê đen nguyên chất, không bỏ đường. Vị đắng lan ra trong miệng hắn.

Hắn ta gặp Seto Fuyuko khoảng hai tháng trước. Cô ta chủ động đến tìm hắn.

Sau khi tiết lộ chuyện của bản thân với Naoki, cô ta nói đã biết chuyện Minemura và Shizuko vụng trộm với nhau. Có vẻ cô ta phát hiện ra mối

quan hệ này sau khi chuyển đến sống gần nhà Naoki để tiện do thám tình hình của anh ta.

“Nhưng anh yên tâm. Giờ tôi chẳng có tâm trí nào đi mách lẻo chuyện mèo mả gà đờng của hai người với anh Naoki đâu.” cô ta nói giọng thực dụng.

Nếu tiết lộ chuyện của hai người, có lẽ Naoki sẽ nghiêm túc cân nhắc về việc ly hôn với Shizuko. Nhưng cô ta nói việc đó chẳng có ý nghĩa gì với mình.

“Tôi muốn anh Naoki chia tay vợ để chọn tôi. Hoặc chí ít, lý do đầu tiên khiến anh ấy đề nghị chia tay vợ phải là tôi, nếu không tôi sẽ không cam lòng.”

Minemura đoán cô ta là kiểu người sẽ thấy bút rút nếu bản thân mình không phải cái rốn của vũ trụ.

Nhưng mà, cô ta tiếp tục.

“Đừng quên là tôi đã biết chuyện hai người. Để ước nguyện của tôi sớm thành hiện thực, tôi cần anh giúp vài chuyện. Chẳng phải các người cũng được hưởng lợi nếu anh Naoki sớm đề nghị ly hôn hay sao? Để chắc chắn, tôi nhắc lại cho anh nhớ, Shizuko đừng hòng lấy lý do biết đến sự tồn tại của tôi mà đòi ly hôn nhé! Nếu chuyện thành ra như thế, tôi buộc lòng phải nói với anh Naoki chuyện của hai người. Việc đó chắc chẳng vui vẻ gì với anh Minemura đâu nhỉ.”

Seto Fuyuko đi đầu tra và biết được Minemura đã có gia đình.

“Còn một đi đầu nữa. Có lẽ anh cũng tự hiểu, hãy bảo Shizuko rằng nếu anh Naoki đề nghị ly hôn thì phải thuận tình. Và nhớ khuyên nhủ cô ta đừng có vòi vĩnh tí ẹo b ả thường. Người phải cuốn xéo khỏi căn hộ đó là Shizuko. Căn hộ sẽ để lại cho anh ấy. Nếu anh thực hiện các yêu cầu trên, tôi sẽ không bép xép chuyện của hai người.”

Khi Minemura phản bác rằng, vợ chồng Sugawara ông ăn chả bà ăn nem, và yêu cầu gì mà chỉ thấy lợi cho cô, thì cô ta trợn mắt nhìn anh ra vẻ ngỗ ngược.

“Đúng là cả hai vợ chồng họ đều ngoại tình, nhưng nhân tình của Naoki là tôi, một người đang độc thân. Còn anh, có vợ rồi còn cặp kè với Shizuko. Nói cách khác hai người đang ngoại tình kép. Hơn nữa, nếu không gặp tôi như thế này, anh sẽ không biết anh Naoki có nhân tình. Nếu tôi nói với anh ấy chuyện của các người, và kết quả là anh ấy đề nghị ly hôn, thì Shizuko chẳng những không nhận được xu nào, ngược lại có khi còn phải trả tiền bồi thường. Nghĩ đến việc đó, chẳng phải anh nên cảm ơn tôi sao?”

Seto Fuyuko ra vẻ kẻ công, nhưng thực chất cô ta đang mưu mô toan tính cho riêng mình. Nếu chẳng may mối quan hệ với Naoki bại lộ, vấn đề ly hôn trở nên phức tạp, thì chẳng thà cô ta lật bài ngửa trước để nắm thế thượng phong. Mà thật ra trong thâm tâm cô ta muốn Naoki ly hôn để lựa chọn mình. Minemura biết đi đâu đó khi cô ta hỏi ý kiến hẩn về vụ tự tử giả.

Cho đến lúc đó, hẩn đã vài lần gặp Fuyuko, với mục đích chính là cung cấp thông tin. Hay tin Naoki chưa đả động gì đến việc ly hôn, cô ta giận tím người. Có vẻ cô ta nảy ra ý tưởng về vụ tự tử giả khi đã mất hết kiên nhẫn.

“Tôi nghĩ phải dọa anh ấy một chút. Hình như anh ấy cho rằng tôi là loại phụ nữ dễ đổi phỏ.”

Dù trong lòng phủ nhận đi đâu đó, nhưng Minemura vẫn nghe yêu cầu của cô ta.

Kế hoạch của cô ta là dọa dẫm Naoki, nếu anh ta không đề nghị ly hôn ngay lúc đó thì cô ta sẽ tự tử. Mà nói bằng miệng thì chưa chắc đã tin, nên cô ta sẽ cho anh ta thấy cảnh tự tử qua cửa sổ. Đến nước ấy mà anh ta vẫn không mủi lòng thì sẽ tự tử thật.

“Đương nhiên tôi chẳng ham hố chết đâu. Mà chỉ muốn anh ấy chịu đả kích thôi. Tôi đang nghĩ xem có cách nào trông giống tự tử thật nhưng không chết người không. Anh có cao kiến gì không?”

Đúng là một kế hoạch ấu trĩ. Người phụ nữ Seto Fuyuko có tiếng là thấu đáo, bình tĩnh trong công việc, thế mà còn đánh mất bản thân khi sa vào lưới tình. Hắn không cho rằng vụ tự tử giả này sẽ thành công. Cái tính của Sugawara Naoki hắn còn lạ gì nữa. Chắc chắn tình cảm Naoki dành cho cô ta đã phai nhạt từ lâu. Fuyuko hẳn sẽ nổi khùng lên. Hắn nơm nớp lo cô ta cả giận mất khôn, rồi búp xép chuyện tình của hắn và Shizuko cho Naoki thì gay. Hắn cũng mừng tượng cơn thịnh nộ của Naoki nếu chuyện đó xảy ra. Bị đàn em mình hết lòng yêu thương bao năm trời phản bội, Naoki hẳn sẽ tung ra mọi phương cách để hủy hoại cuộc đời hắn. Đương nhiên mọi chuyện cũng sẽ đến tai vợ hắn.

Với Minemura, Seto Fuyuko chính là hạt giống tai họa. Hắn không biết cái hạt đó sẽ nảy mầm lúc nào. Trắc đêm suy nghĩ, hắn đi đến quyết định phải xử lý hạt giống trước khi nó nảy mầm.

“Em định tu ần sau sẽ chuyển nhà.” Shizuko nói rồi uống trà sữa.

“Em đã quyết định sống ở đâu chưa?”

“Trước mắt em sẽ quay về nhà bố mẹ đẻ. Hai cụ cũng bảo em về”

“Thế thì tốt quá. Còn căn hộ em tính sao?”

“Bên bất động sản khuyên em đợi đến khi vụ án chìm vào quên lãng rồi mới bán. Căn hộ đó ở vị trí đắc địa, lại rộng rãi, dễ chừng bán được bảy mươi triệu chứ chẳng chơi.”

“Thế hả?” Minemura gật đầu. Trong vụ ly hôn này, ngoài khoản tiền b ồi thường ra tất cả ra món, căn nhà và xe ô tô cũng rơi vào tay Shizuko. Nàng cũng được chu cấp tiền sinh hoạt hằng tháng. Nếu Seto Fuyuko còn sống, nàng đã phải ra đi tay trắng rồi.

Mọi chuyện đều diễn ra theo kế hoạch của Minemura. Đúng như Shizuko nói, giờ chỉ còn chờ Minemura ly hôn vợ thôi.

Nhưng kế hoạch lại xôi hỏng bỏng không ở bước quan trọng nhất.

Chuyện xảy ra tối qua. Vợ hắn, Kiko lôi vài bức ảnh ra đặt trước mặt hắn. Về mặt cô cứng đờ, hung dữ.

Hắn hỏi ảnh gì đây. Cô nói đừng hỏi, cứ xem đi.

Hắn với tay lấy xấp ảnh. Vài giây sau đó, hắn nghẹn lại không thốt nên lời. Hắn biết mặt mình cắt không còn giọt máu.

“Đây là...”

“Em đã thuê thám tử.” Kiko nói bằng giọng bình thản. “Vì gần đây anh cư xử lạ lắm. Thật ra em nghi ngờ anh có người phụ nữ khác từ trước rồi. Em cứ mong linh cảm của mình sai.”

Minemura vẫn nhìn chăm chăm vào xấp ảnh. Hắn không ngăn được bàn tay đang run lên.

“Anh ngoại tình với vợ của anh Sugawara phải không? Tăng tịu với vợ của đàn anh có ơn với mình. Chuyện khốn nạn vậy mà anh cũng làm được.”

“Em đợi đã, chuyện này có nhiều uẩn khúc.”

“Chẳng trách được nhỉ, có là phải thôi. Nhưng hôm nay em không muốn nghe. Tất cả hãy nói tại tòa.”

“Tòa án ư?”

“Em sẽ hỏi ý kiến ông Ota. Sức em không cáng đáng nổi chuyện này.” Kiko nói với giọng điệu rành rọt. Ông Ota là luật sư rất thân với bố cô.

“Này, Kiko. Trước mắt hai chúng ta nói chuyện đã. Chưa đến mức phải lôi nhau ra tòa đâu em.”

“Không phải riêng chuyện ngoại tình đâu.”

“Hả?”

“Em nói không phải mỗi chuyện ngoại tình.” Dứt lời cô rút một tấm ảnh trong xấp ảnh trên tay Minemura. “Người phụ nữ này là ai? Không phải vợ của anh Sugawara đúng không?”

Minemura không thể trả lời. Toàn thân hấn toát mồ hôi lạnh.

“Người của văn phòng thám tử nói thế này. Người phụ nữ này tự tử mấy hôm trước. Và lại cô ta là nhân tình của anh Sugawara. Em cũng đọc báo để xác nhận rồi. Nhưng tại sao anh ở cạnh cô ta? Ảnh không chỉ mỗi thế này đâu, người ta còn chụp được cảnh anh ra vào căn hộ của người phụ nữ này. Lại còn là ngay trước khi cô ta tự tử. Rốt cuộc là thế nào?”

Minemura không trả lời được. Dù hấn có thể nảy ra hết sáng kiến này đến sáng kiến khác về chuyên môn kỹ thuật vật liệu nhưng lại chẳng nghĩ ra một lời nào để biện minh vào lúc này.

“Từ tối nay em sẽ về nhà bố mẹ.” Kiko thu lại xấp ảnh, rồi đứng dậy.

Bằng mọi giá Minemura phải ngăn cô lại. Nhưng cơ thể hấn không nhúc nhích được.

“Mai em có đi lái xe không?” Minemura nhìn chằm chằm cốc cà phê đã cạn, rồi nói với Shizuko. Ngày mai là thứ Bảy.

“Hay quá! Nhưng nếu bị người ta nhòm ngó thì không hay anh nhỉ.”

“Cẩn thận không sao đâu. Nghỉ một đêm ở khu Izu nhé!”

“Thật ạ? Vậy em phải khẩn trương đi mua sắm thôi. Em chẳng có gì để mặc. Đây là lần đầu tiên em đi du lịch với anh. Nên phải ăn diện chút.” Đôi mắt nàng long lanh như cô thiếu nữ.

“Ồ, em nói đúng.” Minemura mỉm cười. “Em cứ ăn diện hết cỡ đi!”

7.

Khi Kusanagi mở cánh cửa phòng nghiên cứu số mười ba bộ môn Vật lý, khoa Khoa học tự nhiên, trường đại học Teito, Yukawa trong chiếc áo khoác trắng đang chinh chi ều cao của giá treo quần áo ống sắt. Cái giá này giống hệt cái trong căn hộ của Seto Fuyuko.

“Ồ, đã tiến hành rồi à?”

“Cậu đến đúng lúc lắm, tôi vừa chuẩn bị xong. Làm cốc cà phê trước thí nghiệm không?”

“Thôi được rồi. Vào việc luôn đi!”

“Đúng là người đàn ông nóng vội.” Yukawa cười khở, rồi chỉ tay vào giá treo quần áo ống sắt.

“Được thôi. Vậy cậu thử đu người trên cái ống giúp tôi.”

“Thế này à?”

Kusanagi vươn tay, tóm vào giá treo. Anh cứ thế co chân lên. Nhưng cùng lúc đó, cái ống anh nắm trong tay bắt đầu ch ầm ch ậm tuột xuống. Ống đứng đang trượt. Kết cục, chân anh chẳng rời khỏi mặt đất.

“Chuyện gì thế này, ốc vít chinh chi ều cao bị lỏng ra hay sao ấy.”

“Cậu nói đúng đấy. Nhưng tại sao cái ống vẫn yên vị ở phía trên cho đến khi cậu đu người lên?” Yukawa nhởn miệng cười.

“Tôi hiểu rồi. Dùng lò xo làm mánh khóa.”

“Nếu vậy thì khi cậu thả tay ra, ống sẽ đ ồng thời trở về vị trí cũ. Nhưng cậu nhìn thì biết, ống cứ hạ xuống mãi.”

“Đúng thật.” Kusanagi đặt một tay lên ống, rồi kéo mạnh xuống dưới. Cái ống trượt xuống, hầu như không gặp lực cản.

“Thế là sao?”

“Mảnh khoe là thứ này.”

Yukawa nhắc cái gậy dài khoảng mấy chục xăng-ti-mét trên bàn thí nghiệm lên. Đường kính gậy thay đổi từ khúc giữa. Đường kính đầu lớn rơi vào khoảng năm xăng-ti-mét, đầu nhỏ chỉ khoảng ba xăng-ti-mét.

“Đây là cái gì? Một loại pít tông à?”

“Là van đẩy. Cậu thử ấn nhẹ vào đó xem.” Yukawa nói rồi chìa phần đầu nhỏ về phía Kusanagi.

Khi Kusanagi ấn đầu ngón tay vào đó, đầu nhỏ từ từ chui vào bên trong đầu lớn.

“Cứ như lúc chọc cục thạch *tokoroten* [\[7\]](#) ấy.”

“Đó là thiết bị hấp thụ rung động. Nếu chỉ chuyển động xi lanh của nó, thì không tốn nhiều lực. Nhưng không thể chuyển động nhanh. Bên trong xi lanh có chất lỏng, thiết bị lợi dụng tính nhớt của chất lỏng này. Ở trong môi trường nước, con người cử động khó khăn hơn ở môi trường bình thường. Nguyên lý hoạt động của nó giống đi đầu đó.”

“Cái van đó được lắp vào trong giá treo quần áo à?”

“Nó được lắp trong ống đứng. Nếu tác động một lực yếu lên trên ống thì sẽ chẳng có thay đổi gì cả, nhưng khi treo cả người lên, xi lanh sẽ thụt vào trong, khiến cho ống hạ xuống.”

“À.” Kusanagi nhìn giá treo quần áo. “Seto Fuyuko đã lợi dụng mảnh khoe này để dọa dẫm Sugawara. Vắt dây qua ống rồi treo cổ. Nhưng ống sẽ

hạ xuống trước khi cô bị thất, nên chân sẽ chạm sàn và không mất mạng được.”

“Tôi nghĩ mảnh khỏe này là một trò đùa thú vị.” Yukawa nói. “Do bạn công nhân tẩn nhìn nên từ cửa sổ phía đối diện sẽ không nhìn thấy chân cô ta đúng không? Vì vậy sẽ giấu được việc chân chạm đất. Tuy ống đã trượt thật nhưng ở đằng xa thì khó mà phát hiện ra. Người chứng kiến chỉ thấy thất kinh thôi.”

“Thứ cô bé nhìn thấy vào ba ngày trước vụ án là thí nghiệm đã thành công mỹ mãn à?”

“Có lẽ vậy.” Yukawa gật đầu.

Cảnh sát đã xác nhận, đêm đó Sugawara đi công tác nên vắng nhà. Có lẽ Minemura đã tới nhà Sugawara để chứng kiến màn tập dượt của Fuyuko. Đương nhiên Shizuko cũng cùng một giuộc.

“Vậy phải làm sao để kế hoạch thất bại? Theo suy luận của cậu, thì Minemura đã rắp tâm khiến kế hoạch thất bại đúng không?”

“Bản lĩnh của Minemura thể hiện ở chỗ đó.”

Yukawa chỉnh cái giá treo quần áo về chiều cao như lúc đầu. “Nào, cậu đu thêm lần nữa đi!”

“Lại làm giống hết à?”

“Đúng vậy.”

“Làm thế này có tác dụng gì?”

“Được rồi, cứ cấn vào ống đi.”

“Lại phải làm chuyện kỳ cục.”

Hai tay Kusanagi c̣ần vào cái ống ở trên gi ống ban ṇy. Tiếp đó anh nhấc hai chân lên. Nghĩ bụng đ̣ằng nào ống cḥng hạ xuống.

Nhưng kết quả lại khác. Lúc anh gập đầu gối, chân vẫn lơ lửng trên không. Cái ống hoàn toàn không hạ xuống.

“Ồ, chuyện gì thế này?”

“Cậu ở yên đó đi!” Dứt lời, Yukawa ấn vào công tắc gì đó trong tay.

“Ồi,” Kusanagi kêu lên. Cái ống bắt đầu hạ xuống gi ống ban ṇy.

“Chuyện gì đã xảy ra vậy?” Kusanagi hỏi sau khi buông tay khỏi cái ống.

“Ờ ừ, giờ tới thứ này.” Yukawa chìa đầu van về phía Kusanagi. “Ấn vào đây đi!”

Kusanagi chìa ngón tay, toan ấn vào đó. Nhưng xi lanh không nhúc nhích tẹo nào. Cũng cḥng có vẻ sẽ nhúc nhích. Thấy vậy, Yukawa ấn vào công tắc ở bên cạnh van. Cái xi lanh lập tức chuyển động trơn tru.

“Đây là mảnh khoe gì vậy?”

“Chất lỏng điện ER.”

“ER à?”

“Tên chính thức của nó là chất lỏng điện biến. Đặc tính của chất lỏng này là độ nhớt sẽ thay đổi khi có hiệu điện thế tác động. Nói một cách dễ hiểu hơn là bình thường nó như sữa bò, nhưng chỉ cần một chút hiệu điện thế tác động vào, nó sẽ biến thành dạng kem. Nếu tác động thêm hiệu điện thế, nó sẽ cứng lại như kem đặc.”

“Thế thì sao?”

“Cái van ban này được đổ đầy chất lỏng bên trong và lợi dụng độ nhớt của chất lỏng. Khác với van bình thường, van này chứa chất lỏng ER. Và lại nó bị tác động bởi một hiệu điện thế. Nếu vậy sẽ xảy ra điều gì? Như cậu vừa trải nghiệm, chỉ với một công tắc, có thể khiến cái ống không thu ngắn lại được.”

“Có nghĩa là cái giá treo quần áo đó cũng sử dụng mảnh khóa tương tự à?”

Yukawa ngẩng xuống bàn thí nghiệm, khoanh tay trước ngực.

“Minemura Hidekazu đã đăng ký vô số sáng chế về chất lỏng ER. Nói cách khác, đó là biệt tài của hắn. Suy luận của tôi như sau. Hắn giải thích với Seto Fuyuko bên trong giá treo lắp van bình thường, và hướng dẫn cô ta cách thực hiện vụ tự tử giả. Nhưng khi bước vào màn trình diễn thật, ngay trước khi cô ta treo cổ, hắn đã đặt hiệu điện thế vào trong van bằng thao tác từ xa như sử dụng sóng điện từ chẳng hạn.”

“Vậy là cái ống không hạ xuống, và trở thành treo cổ thật ư?”

“Mảnh khóa đã được hắn thu gọn sạch sẽ lúc người quản lý không còn ở đó nữa. Như cậu thấy đấy, nó không cồng kềnh gì cả. Giấu đi trước khi cảnh sát đến cũng chẳng phải việc khó khăn.”

“Ra là vậy à?” Kusanagi rên rỉ. “Suy luận của cậu có thể nói là hoàn hảo.”

Nghe vậy, Yukawa nhếch mép cười.

“Vì chẳng có chứng cứ nào. Nên tôi đặt giả thiết Minemura là hung thủ. Và đưa ra kết luận từ tiền đề thứ cô bé đó trông thấy là sự thực, chứ không phải giấc mơ tiên tri. Cậu cũng không tìm ra động cơ phải không?”

Kusanagi gật đầu. Anh cũng tự hiểu mặt mình đang nhăn nhó.

“Không tìm thấy mối liên hệ nào giữa Minemura và Seto Fuyuko.”

“Vậy thì bỏ cuộc thôi. Những gì tôi có thể làm chỉ có vậy thôi.”

“Không, tôi sẽ không bỏ cuộc đâu. Nghe suy luận của cậu, tôi càng chắc chắn một đi ều. Dù có mất bao nhiêu thời gian, tôi cũng sẽ làm sáng tỏ chân tướng vụ án.”

8.

Quay lại tầng bảy sau khi lấy bưu phẩm, Izuka Tomoko thấy Sugawara Shizuko đang đứng chờ trước thang máy. Dù bình thường chẳng mấy hỏi han, nhưng chạm mặt như thế này thì không thể lờ đi được.

“Chào chị, chị đi du lịch à?”

Tomoko hỏi vậy là có lý do. Chị thấy Sugawara Shizuko xách theo một cái túi to kèn. Từ lối ăn mặc lẫn cách trang điểm đều có vẻ trau chuốt hơn bình thường.

“Vâng, tôi đi Izu thôi.”

“À, thế ạ. Nghe có vẻ hay đấy.”

Sugawara Shizuko nói xin phép, rồi bước vào trong thang máy.

Nhà mình không tiện đi du lịch lúc này, chị nghĩ thầm. Phải ưu tiên chữa bệnh cho con gái đã.

Trở vào nhà, chị đi thẳng lên phòng con gái. “Con chào mẹ ạ.” cô bé nở nụ cười như một thiên sứ.

“Con ngủ có ngon không?”

“Con ngủ rồi, nhưng lại bị thức giấc ạ.”

“Thế à?”

“Mẹ ơi, con lại mơ thấy giấc mơ lạ lắm.”

Lời nói của con khiến chị ngao ngán. Vụ tử tử hôm trước vẫn còn vấn vương trong đầu chị. Nhưng chị không thể hiện cảm xúc đó trên mặt, chỉ

hỏi con. “Giấc mơ thế nào?”

“Con thấy cô ở nhà bên ạ.”

“Nhà bên ư?” Chị hời hợt lại gương mặt với những đường nét cân đối của Sugawara Shizuko mà mình vừa thấy.

“Cô ấy rơi xuống ạ.”

“Rơi xuống hả?”

“Vâng. Cùng một người đàn ông nữa, hai người rơi xuống một nơi sâu hút, lại tối tăm như vực thẳm.”

Dự cảm không lạnh lướt qua lòng ngực Tomoko. Nhưng chị cố xua đi.

“Con quên chuyện đó và ngủ đi nhé!” Chị vỗ về rồi đắp chăn cho con gái.

Chú Thích

[1] 1 chiếu = 1,82 mét vuông.

[2] Môn thể thao biến thể từ quần vợt, sử dụng quả bóng mềm hơn và vợt nhẹ hơn so với quần vợt thông thường

[3] Nhà gồm phòng khách, phòng ăn, bếp, hai phòng ngủ.

[4] Tuần từ cuối tháng tư đến đầu tháng năm gồm nhiều ngày nghỉ lễ nối tiếp nhau.

[5] Căn hộ gồm một phòng ngủ và một phòng tích hợp bếp và phòng ăn.

[6] Một loại bánh nhân đậu đỏ của Nhật.

[7] Món thạch rong biển. Để cắt thạch, người ta ấn cục thạch vào trong một chiếc khuôn gỗ, thạch đi qua phần lưới kim loại ở đầu kia của khuôn sẽ được cắt thành những miếng mỏng dài.



THƯ VIỆN EBOOK **SÁCH MỚI.NET**



HÀNG NGHÌN ĐẦU SÁCH HAY ĐANG CHỜ BẠN
WWW.SACHMOI.NET

